quyền của nguỵ. Cả với văn nghệ sĩ, với dân thường, từ những người buôn thúng bán bưng đến người đạp xích lô. Hàng ngày Ẩn đến tiệm cafê, bánh ngọt Givral và quán ăn trên đường Catinat (nay là đường Đồng Khởi) ngay trung tâm thành phố Sài Gòn. Nơi ấy có đủ mọi thứ chuyện trên đời. Chuyện tiếu lâm với những người lao động bình dân để xả nỗi nhọc nhằn. Chuyện tâm tình với các bà các chị thích giãi bày. Chuyện ga lăng với lính tráng từ chiến trường về. Chuyện bí mật nhỏ to với các ngài quan chức hay đám ký giả trong, ngoài nước. Khi hóm hỉnh. Lúc khôi hài. Có những lúc bi, hùng hấp dẫn. Những câu chuyện nửa kín nửa hở, lúc tiếng Anh, khi tiếng Pháp, tiếng "ta" khiến cho khối kẻ tò mò tìm đến. Có người của Tổng nha cảnh sát, của an ninh, quân đội, của phòng Nhì Pháp. Rồi mật vụ Đài Loan, Hàn Quốc. Cả CIA đến thu thập tình hình. Từ sau cuộc đảo chính Diệm (1-11-1963) đến tháng 6-1965, có tới 14 cuộc đảo chính, phản đảo chính diễn ra. Ẩn vừa nói vừa viết trên báo chí những tin chính xác như dự báo thời tiết. Chỉ khác là Ẩn dự báo chính sự quốc gia. Vậy là Ẩn được đặt cho biệt danh là giáo sư đảo chính, rồi giáo sư tình dục dành cho những người muốn nghe chuyện phòng the. Rồi chuyện nuôi cá, nuôi chim, nuôi chó cảnh với biệt danh giáo sư sinh vật cảnh. Nổi bật nhất là biệt danh ông tướng Givral (Đài phát thanh Catinat), bởi Ẩn hay phân tích những tin chính xác về các chiến dịch, các trận đánh, hay các cuộc đảo chính. Tính cởi mở, chân thành, Ẩn được lòng tất cả mọi người, ai cũng thích gần "người ẩn hiện" có biệt tài nói chuyện.

Giới chính trị, quân sự trong nước hỏi Ẩn về cách đối phó với người Mỹ. Người Mỹ lại tìm Ẩn hỏi cách ứng phó với người Việt có chức có quyền. Ai cũng được Ẩn rỉ tai với sự chân thành, cởi mở, dễ gần nên những đường dây kết nối luôn gắn bó. Chính nhờ vậy mà Ẩn đã thu thập được kế hoạch về chiến tranh cục bộ cùng cuộc càn quét quân sự của Mỹ để báo về Trung tâm rất kịp thời. Ví như - chỉ mấy câu ca thán của mấy người chỉ huy chiến trận:

- Vừa hết trận đánh này, mai mốt lại đến trận càn kia, liên tiếp. Mệt thấy mồ!

- Cuộc hành quân có xa không? Có xe, có lính, ngại gì...Ẩn chia xẻ với sự cảm thông và có phần khích lệ.

Hỏi nho nhỏ. Đáp đủ nghe. Cứ vậy, những bí mật quốc gia được xả băng cho đỡ mệt. Vậy là, chiếc "ra đa" Phạm Xuân Ẩn đã thu thập, chọn lọc lượng thông tin tổng hợp và chính xác.

Chuẩn bị cuộc khởi nghĩa Mậu Thân 1968, Ẩn đã đàng hoàng dùng xe của mình chở Cụm trưởng Tư Cang (Cụm tình báo H63) đi khảo sát tình hình ở những địa bàn cụ thể, cần thiết. Những trận đánh vang dội. Những chiến công và tổn thất nặng nề! Nhưng Cụm trưởng và Ẩn vẫn an toàn bám trụ.

Ngày 27-1-1972, ta và Mỹ ký Hiệp định Pari chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam. Nhưng Mỹ chưa từ bỏ chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh, vẫn viện trợ cho Thiệu xây dựng những đội quân hùng mạnh nhất Đông Nam Á, mở rộng vùng kiểm

soát, khôi phục kinh tế, dần dần tự lực. Sau tổn thất lớn, ta cũng củng cố, tăng cường lực lượng. Trung ương chủ trương dùng sức mạnh tổng hợp, quân sự, chính trị, ngoại giao, cố gắng quyết tâm xoá bỏ chính quyền Nguyễn Văn Thiệu, giành thắng lợi hoàn toàn. Năm 1974. Trung ương hỏi Phạm Xuân Ẩn : "Nếu ta đánh mạnh, liệu Mỹ có đưa quân trở lại miền Nam nữa hay không?" Qua thu thập dư luận từ phía Mỹ, không chỉ nhân dân mà ngay cả những người có thế lực trong cơ quan cai trị của Mỹ, kể cả hai Viện ở Quốc hội Mỹ cũng không muốn đưa con em Mỹ sang chết uổng ở Việt Nam. Họ được gì nếu không phải là những làn sóng đấu tranh phản đối? Vậy nên họ đã cắt bỏ từng phần để đến lúc chấm dứt viện trợ cho chính quyền Nguyễn Văn Thiệu. Nắm chắc tình hình, Ẩn trả lời Hà Nội - Mỹ sẽ không đưa quân trở lại Việt Nam. Đã có câu trả lời chắc chắn, Trung ương hạ quyết tâm cao. Dùng tổng lực để dứt điểm, quyết giành thắng lợi cuối cùng.

Ngày 6-1-1975, ta giải phóng Phước Long. (miền đông Nam bộ), mở đầu cho chiến dịch giải phóng tiếp đến các tỉnh khác. Ngày 10-3-1975, ta giải phóng Buôn Ma Thuột. Địch đại bại, hoang mang. Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố rút khỏi Tây Nguyên và bỏ cả miền Trung. Ngày 21-4-1975, sau khi thất thủ ở Xuân Lộc, Nguyễn Văn Thiệu biết không thể đứng vững nên đã từ chức, cao chạy xa bay ra tận nước ngoài, giao cho phó Tổng thống Trần Văn Hương lên thay với những chiến trường ngổn ngang xác chết.

Ngày 23-4-1975, báo Time di tản nhân viên toà soạn, đưa vợ và bốn con của Phạm Xuân Ẩn lên máy bay sang Mỹ. Văn phòng báo còn mình Ẩn ở lại bởi anh còn có mẹ già cần phụng dưỡng nên không thể ra đi. Rồi Ẩn có lệnh ở nhà không đi nữa. Ông Mười Hương đã trực tiếp hỏi Đại tướng Văn Tiến Dũng:

- Tại sao anh không để Ẩn đi? Tôi thật sự cảm thấy tiếc cho cậu ấy, và tiếc cho ngành tình báo của ta. Ẩn sẽ phát huy được hết khả năng của mình nếu cậu ấy tiếp tục sang bên ấy làm tình báo.

- Phạm Xuân Ẩn là một người tài năng của nước mình. Sang phía địch, với tài năng và vị trí của Ẩn, chắc chắn sẽ thu được nhiều nguồn tin quan trọng phục vụ cho Tổ quốc. Nhưng, một cán bộ đã hoạt động ở phía đối phương hơn 20 năm, giờ lại phải khoác vỏ bọc sang đất khách để làm việc của mình bên đó. Sớm muộn gì Ẩn cũng bị CIA phát hiện. Lúc đó, sự mất mát sẽ là rất lớn.

- Trên thế giới này, thật hiếm có một nhà tình báo tài giỏi nào mà suốt cuộc đời hoạt động lại chưa từng bị bắt như Phạm Xuân Ẩn. Tôi thật tự hào về cậu ấy.

- Chính vì vậy mà ta cần có chính sách hợp lý đối với cán bộ của mình. Tôi đã trao đổi trong Quân uỷ Trung ương và báo cáo Bộ Chính trị, quyết định giữ Ẩn lại và đưa vợ con cậu ấy về nước đó anh ạ.

- Vàng ròng đấy! Một con người đáng quí, và hiếm nữa.

- Biết vậy, nên phải giữ. Không thể lạm dụng một tài năng.

Ngày 26-4-1975. Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu. Bốn quân đoàn và một đơn vị tương đương với quân đoàn xuất kích. Năm mũi tiến công vào Sài Gòn. Cũng ngày 26-4-1975, lão tướng già Phó Tổng thống Trần Văn Hương bị nhân dân phản đối nên đã khẩn trương họp hai Viện trong chính phủ, trao quyền cho tướng Dương Văn Minh là Tổng thống để hợp với lòng dân.

Đội quân của ta hùng mạnh tiến công như vũ bão. Đã có sự dầy công chuẩn bị, kết hợp trong, ngoài phối hợp chặt chẽ mà quân địch khôn lường.

Tổng thống Dương Văn Minh không màng quyền lực, chán ghét chiến tranh nên chấp nhận đầu hàng.

Ngày 30-4-1975 đã đánh dấu mốc son lịch sử. Lá cờ Giải phóng tung bay trên nóc dinh Độc Lập trước sự hân hoan chào đón của mọi người, chấm dứt chiến tranh trong niềm vui toàn thắng.

Trong chiến công chung, có sự đóng góp diệu kỳ của nhà tình báo Phạm Xuân Ẩn. Tài năng của ông ở tầm quốc tế. Trái tim ông chứa đựng tình cảm cao quí của con người. Vị tha. Nhân hậu. Bao dung. Không lẫn lộn bạn, thù ngay cả chính từ những người phía Mỹ.

Sau khi kết thúc chiến tranh, Phạm Xuân Ẩn được phong tướng, được phong tặng danh hiệu Anh Hùng và nhiều Huân chương cao quí. Tháng 12-1976,

Phạm Xuân Ẩn đi dự Đại Hội lần thứ IV của Đảng tại Hà Nội, và chụp ảnh cùng với Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Nhà tình báo Phạm Xuân Ẩn nằm vùng tại Sài Gòn, lần đầu tiên xuất hiện công khai là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Những người ở phía đối phương tròn mắt ngạc nhiên. Hoá ra, con người sôi nổi và hài hước với những biệt danh hết sức đời thường giữa Sài Gòn hỗn loạn lại đã từng làm nên kỳ tích.

Biết Phạm Xuân Ẩn làm tình báo, thu thập tin tức từ phía Mỹ để chống lại ngay sự cai trị của Mỹ trên đất nước Việt Nam, nhưng sau chiến tranh, những người bạn Mỹ đã không căm ghét Ẩn. Họ vẫn tỏ ra thân thiện, cảm thông. Có người nói, nếu ở vào địa vị của Ẩn, khi Tổ quốc bị xâm lăng, họ cũng làm như Ẩn mà thôi. Ẩn căm ghét chiến tranh và những kẻ xâm lược, nhưng anh vẫn thân thiện với những người dân nước đó, bất kể là nước nào đi nữa. Anh phân biệt rạch ròi giữa bạn với thù. Anh cảm ơn nước Mỹ đã đào tạo anh trở thành nhà báo giỏi, nhờ đó mà anh hoàn thành nhiệm vụ với Tổ quốc của mình. Anh có tình cảm đẹp và thân thiện với ngay cả những người ở phía đối phương. Ngày cuối cùng trước khi kết thúc chiến tranh, những người Mỹ và cộng sự của họ đều đã rút đi, nhưng Trần Kim Tuyến , người của CIA còn kẹt lại. Gặp Ẩn, anh đã dùng xe riêng của mình đưa Trần Kim Tuyến đến tận chân cầu thang máy bay, Tuyến kịp lên chuyến máy bay cuối cùng đi di tản. Phạm Xuân Ẩn đã cứu Trần Kim Tuyến khiến nhiều người thắc mắc,

tại sao lại cứu một kẻ có nhiều tội ác với t: ? Có người hỏi ông Mười Hương, ông nói:

- Không nên chỉ trích việc làm của Ẩn. Đó là việc làm đúng. Đối với kẻ cùng đường, thể hiện sự khoan hồng, độ lượng của Cách mạng, của dân tộc Việt Nam. Lòng tốt này sẽ giúp cho những người như Tuyến có cái nhìn đúng về đất nước. Biết đâu sau này, chính con cái họ sẽ làm được điều gì đó có lợi cho đất nước mình. Vả lại, Trần Kim Tuyến đã ký giấy cho Ẩn đi Mỹ học. Khi Ẩn về nước, chính Tuyến đã nhận Ẩn vào làm việc, tạo điều kiện thuận lợi đầu tiên lúc Ẩn mới bước vào nghề làm báo. Ẩn đã hành động đúng với lương tâm của một con người.

Còn nhớ, năm 1970, một việc làm của Ẩn đã khiến cho nhiều người Mỹ cảm động. Đó là trường hợp nhà báo Mỹ Robetrtsam anson 25 tuổi là phóng viên cho tờ báo Time ở Sài Gòn. Văn phòng Sài Gòn biệt phái Samanson sang Cam puchia lấy tin để viết bài. Ngày 3-8-1970, Rsamanson mất tích. Ngày ấy Mỹ ném bom miền Nam. Quân giải phóng miền Nam lánh nạn sang Campuchia đã bắt Sam khi thấy Sam lọt vào vào vùng đóng quân của mình. Đã có nhiều nhà báo nước ngoài mất tích vĩnh viễn trên đất Campuchia. Được tin, vợ R.samanson hoảng sợ, dẫn hai con nhỏ từ Mỹ sang văn phòng báo Time ở Sài Gòn. Cô khóc lóc nhờ Ẩn giúp đỡ. Nhìn con bé hai tuổi rưỡi, thằng em mới hơn một tuổi phải cùng mẹ lặn lội từ Mỹ sang đây, Ẩn không thể đành lòng khi nghĩ đến người bạn đồng nghiệp là công dân Mỹ. Anh biết R.Samanson là

người căm ghét chiến tranh, và Sam cũng đã từng giúp cứu thoát hơn mười trẻ em ở Ta Keo(Cam pu chia). Trong lòng anh trào dâng một tình thương khi nghĩ nếu R.sam anson không còn nữa. Anh quyết định điện về Trung tâm đề nghị cứu Sam. Đề nghị được chấp thuận. R.samanson đã an toàn trở về trong nỗi xúc động nghẹn ngào. Ơn cứu mạng suốt đời Sam ghi nhớ. Trở về Mỹ rồi, trên bàn làm việc của R.samnon on lúc nào cũng có tấm hình của Ẩn, người ân nhân của mình ở Việt Nam. Sau khi Việt Nam hoàn toàn thống nhất, R.samanson sang thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp Ẩn để cảm ơn. Một câu hỏi thông thường pha lẫn chút ngạc nhiên:

- Tại sao anh lại cứu tôi khi biết Mỹ với Việt Nam là đối lập?

- Đơn giản thôi Sam! Đế quốc Mỹ sang xâm lược nước tôi, là đối thủ của tôi và dân tộc tôi. Nhưng anh là bạn tôi! Nhân dân Mỹ là bạn của nhân dân Việt Nam chúng tôi.

Biết rõ Phạm Xuân Ẩn là tình báo, đã làm hại rất nhiều cho Mỹ. Nhưng nhiều người Mỹ vẫn rất quí mến anh. Giáo sư tiến sĩ sử học Lorryborrman đã tha thiết yêu cầu Ẩn cho mình viết về cuộc đời hoạt của anh. Cũng phải mất nhiều lần qua lại mới được anh chấp thuận. Bốn năm với 24 lần qua lại từ Mỹ đến thành phố Hồ Chí Minh, giáo sư Lorryborman đã hoàn thành tác phẩm "Điệp viên hoàn hảo" sáu bảy trăm trang với sự khâm phục và kính trọng. Cuốn sách xuất bản ngay trên nước Mỹ và được dịch sang tiếng Việt với sự chú ý đầy hấp dẫn.

Biết rõ Phạm Xuân Ẩn là tình báo, đối thủ của Mỹ, nhưng nhà báo Thomas A.bass mấy lần gặp Ẩn, đã viết một bài dài trên tờ Newyork số ra ngày 23-5-2003 bằng những lời trân trọng, tán dương những việc làm của Phạm Xuân Ẩn. Những nhà báo, nhà trí thức trân trọng Ẩn. Những nhà chức trách Mỹ sau này cũng trân trọng ông. Tháng 9-2003, nhân chuyến thăm cảng Sài Gòn của tàu hải quân Mỹ Ussvandegrijj, Đại sứ Mỹ tại Việt Nam Raymond burghart và Tổng lãnh sự Mỹ Emilynnyamanchi còn đến nhà ông chúc tết cổ truyền. Thật là một niềm vinh dự và hạnh phúc!

Đời người không phải vĩnh hằng! Vinh quang và ngưng đọng, đau lòng biệt ly!

Ngày 20-9-2006, nhà tình báo tài hoa Phạm Xuân Ẩn đã vĩnh viễn ra đi trong sự tiếc thương của hàng nghìn người đưa tiễn.

Ông Tư Cang, người Cụm trưởng năm xưa đã ghi lại cảm xúc của mình bằng bốn câu cô đọng:

"Đời người tình báo thế là xong
Tình dân, nghĩa Đảng, nợ non sông
Làm trai trong suốt thời ly loạn
Ẩn thật xứng danh một anh hùng"

Hai mươi sáu năm hoạt động trong lòng địch, lúc nào cũng như cá nằm trên thớt, lo ngay ngáy. Phải chuẩn bị sẵn cả phương án đối phó để nhỡ khi chẳng may sa vào tay địch. Vậy nhưng, lạy trời lạy đất, lạy cả hồn thiêng sông núi chở che, Ẩn đã an toàn cho đến

ngày hạ cánh. Bao nhiêu lần đưa tin chiến lược những chiến dịch quan trọng của địch cho Trung tâm biết trước, tránh được những tổn thất nặng nề và đập tan âm mưu của quân thù.

Trong Đại chiến thế giới thứ II. Ngày 21-6-1941, phát xít Đức mở đầu cuộc tấn công Liên Xô. Từ Nhật, Richard sorge báo cáo về cho đại Thống chế StaLine biết, phát xít Nhật sẽ không mở mặt trận phía Đông phối hợp với Đức đánh Liên -Xô. Vậy là Liên - Xô tập trung toàn lực lượng đối phó với Đức ở phía Tây, giành thắng lợi. Chỉ một tin đó, R.Sorge đã xứng đáng được phong là nhà tình báo vĩ đại, được tặng danh hiệu Anh hùng và StaLine đã nói một câu bất hủ: "Một nhà tình báo giỏi có giá trị bằng cả một phương diện quân, thậm trí bằng cả một đạo quân hùng mạnh".

Phạm Xuân Ẩn là một nhà tình báo tài ba. Trong suốt 26 năm không một lần sa vào tay giặc. Đó là một điều hiếm có. Ông Mười Hương đã nói về Phạm Xuân Ẩn như thế. Song chính ông, người chỉ huy có tầm nhìn chiến lược đã sớm phát hiện ra sự năng động và trí tuệ thiên bẩm chứa trong con người của chàng trai trẻ để hướng cho Ẩn đi vào nghề làm báo, có điều kiện phát huy hết sức mạnh của mình. Cũng giống như giải phóng được năng lượng tối đa. Đó là một điều vô cùng kỳ diệu.

Nhiều năm sau đấy, nhà đạo diễn Trần Quốc Hương vẫn ở lao tù, trong khi Phạm Xuân Ẩn đã trở thành một ký giả tài năng. Anh đã có mặt ở những điểm nóng bỏng nhất của chính trường Nam bộ. Bài viết của anh, tên tuổi anh không chỉ hiện hữu trên các trang báo trong nước, mà anh còn gửi đăng ở những tờ báo ngay cả bên nước Mỹ. Bạn bè ký giả trong và ngoài nước luôn có lời chúc mừng và rất nể phục anh. Bọn chúng không hề biết, những tin tức nóng hổi ấy trước khi đăng báo, đã được Ẩn gửi về Tổng Nha tình báo phía bên kia để Cộng sản có những đòn đích đáng tạo nên "Điểm nóng", và nhà báo Phạm Xuân Ẩn có bài sớm nhất gửi cho báo đăng ngay. Có lần suýt bị lộ bởi bài viết của Ẩn ra đời cùng thời điểm với trận đánh lẫy lừng mà chiến thắng thuộc về Việt cộng. Có một bàn tay bí ẩn nào bày sẵn thế cờ ngay từ khi chiến trận sắp nổ ra, mà phần thắng luôn thuộc về "quân đỏ". Sự nghi ngờ này chẳng bao giờ có lời giải đáp cho bọn hiếu chiến, một lũ tay sai cùng với giặc ngoại xâm, bởi vì, có thể nói, người dàn dựng thế cờ đã tự do len lỏi khắp nơi, nắm tin tức qua chén trà, buổi tiệc với những người "bạn" Mỹ, từ nhân vật cầm quân đến những người lính trận. Điều mà anh Hương đã khuyên Ẩn trước khi Ẩn đi vào nghề làm báo. Sau những lần cánh nhạn gửi đi, tin chiến thắng vang rền đáp lại, em muốn được gặp anh biết chừng nào để

nhân đôi niềm vui của một người diễn viên thầm lặng với một nhà đạo diễn cũng thầm lặng như mình. Vậy mà anh vẫn ở trong nhà lao của giặc. Cả đến khi được giải thoát rồi thì anh lại ở trên đất Bắc xa xôi. Khi gặp lại anh cũng là lúc vở diễn đã xong. Những nhân vật huyền thoại sau cánh gà đã trở về với cuộc sống đời thường, bình dị. Để lại sự tiếc nuối cho một ngành cần người tài giỏi. Trên thế giới này, hiếm có một nhà tình báo lỗi lạc nào lại có thể khoác tấm áo tàng hình qua suốt cuộc chiến tranh mà không hề bị "rách". Sác suất đặc biệt này chính là Phạm Xuân Ẩn của Việt Nam. Một ký giả, một nhà tình báo lớn.

- Chương 22 –

Trong tuyển chọn, mỗi nhân vật do một người giới thiệu.

Nếu như Trần Quốc Hương được Bác Hồ trực tiếp giao nhiệm vụ ở chiến khu Việt Bắc, chuyển từ Đội công tác xây dựng An toàn khu sang ngành tình báo non trẻ thuở ban đầu. Khi Hương đã trưởng thành, Bác lại giao nhiệm vụ cho anh xuống Tả ngạn tìm người đưa vào Nam cài trước, và Hương đã tìm được người cán bộ giáo dân đầu tiên cho một "mạng" của mình, đó là Vũ Ngọc Nhạ. Đến Lê Hữu Thuý có lý lịch gia đình chưa đạt yêu cầu, lại được chính người phụ trách Nha tình báo Trung ương Trần Hiệu tuyển chọn đi Nam. Sau lại được Trung ương giao cho Trần Quốc Hương phụ trách. Phạm Xuân Ẩn do đồng chí Phạm Ngọc Thạch, chủ tịch Uỷ ban kháng chiến Sài Gòn- Gia Định giới thiệu. Phạm Ngọc Thảo lại do chính đồng chí Lê Duẩn với đồng chí Năm Xuân giới thiệu, (tức đồng chí Mai Chí Thọ là phó Ban địch tình, tiền thân của Ban An ninh miền Nam) lúc đó có ba đồng chí: Năm Xuân, Cao Đăng Chiếm và Trần Quốc Hương. Sau đấy Trung ương đã giao cả bốn nhà tình báo :Vũ Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thuý, Phạm Ngọc Thảo và Phạm Xuân Ẩn cho đồng chí Trần Quốc Hương phụ trách. Mỗi người có nguồn gốc lý lịch khác nhau. Có trường hợp tưởng như là rất "nghịch", nhưng qua tay nhà đạo diễn không cần tẩy xoá, cứ để y nguyên lý lịch công khai, một gia đình trí thức tiếng tăm thời Pháp như gia đình Phạm Ngọc Thảo. Một gia đình

công giáo rất Tây đã giúp cho Thảo có cái áo nguỵ trang rất tốt, cứ "lấp lửng" che cho cái lý lịch cá nhân đỏ thắm của một tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 10 nổi tiếng ở chiến trường Nam bộ chẳng mấy người không biết. Có thời Thảo còn làm trưởng Ban quân báo Nam bộ nữa. Sau Hiệp định Genève, Thảo không đi tập kết mà ở lại miền Nam, bám trụ. Đối tượng rất "rắn " này Diệm sẵn sàng đào tận gốc trốc tận rễ những người Cộng sản cứng đầu. Vậy mà dưới bàn tay tài hoa của nhà đạo diễn Trần Quốc Hương, bản lý lịch gia đình Thảo như tấm khăn trong tay nhà ảo thuật, khiến cho khán giả cứ căng mắt mà xem cũng không nhìn thấy phép biến hình. Nhà ảo thuật cứ tưng tửng với việc làm của mình rất công khai mà chẳng ai nhìn thấy. Chẳng ai bắt qủa tang bàn tay đang làm ảo ở trong khăn. Tài thế. Khi được giao nhiệm vụ, Thảo băn khoăn với quá trình công tác rất nổi trội của mình, chẳng dễ gì vào được bộ máy chính quyền mới của Ngô Đình Diệm. Nhà đạo diễn Trần Quốc Hương đã nói:

- Phải hiểu rõ tinh thần Quốc gia của anh em nhà Diệm. Chúng muốn làm chủ Quốc gia theo kiểu gia đình trị, trên bảo dưới nghe răm rắp một lòng. Một Quốc gia không dung nạp những người Cộng sản. Vậy nên chúng chống Cộng đến cùng. Nhưng chúng cũng biết trọng dụng người tài cùng chí hướng. Diệm biết thuở Bắc Việt mới giành Độc lập, Chính phủ Cụ Hồ cũng trọng dụng người tài nên đã tôn vinh ông Hoàng Minh Giám, mặc dù ông đâu có là Cộng sản. Diệm cũng muốn học tập Bắc Cộng cách làm này. Phải đãi cát tìm vàng mới mong có thêm được những người tài giỏi.

Hiểu rõ bản chất của đối phương, Trần Quốc Hương đã gợi ý cho Phạm Ngọc Thảo:

- Phải dựa ngay vào bản lý lịch của gia đình mình, công khai với họ Ngô, chẳng cần giấu diếm.

- Nhưng, làm thế nào tiếp cận được với Diệm để Diệm tin em? Anh Hương!

- Có gì đâu. Lợi thế nằm trong tay Thảo đó. Thảo hãy thường xuyên đi lễ nhà thờ như một con chiên ngoan đạo. Hãy tiếp cận với đức cha Ngô Đình Thục, bày tỏ hoàn cảnh của mình rất éo le. Đã giải ngũ phía bên kia, muốn phụng sự Quốc gia mà chưa có dịp. Nhờ đức cha nói giúp một câu với ngài Tổng thống.

- Còn thành tích cũ của em, thế nào anh em họ Ngô cũng lục vấn ngược về quá khứ.

- Chẳng ngại. Đấy sẽ coi là cái cớ để bày tỏ nỗi thất vọng của mình. Dễ ợt. Cũng giống như ngày trước mình học ở trường Tây, bao giờ học sinh người mình chẳng hay đánh nhau với bọn Tây con, vì bọn chúng cậy quyền, hống hách nên dễ ghét. Đấy, Thảo cứ nói thời học sinh như thế nên lớn lên có đủ sức khoẻ rồi mới theo bộ đội đi đánh Tây, để bù lại ngày trước bị Tây con bắt nạt. Ai dè Cách mạng về, những người có thành tích được đưa vào Tổ chức. Có nghĩa là được kết nạp Đảng viên. Được là Cộng sản. Còn mình thì...Lý lịch gia đình rõ rành rành ra đấy. Một gia đình đại phong kiến và cũng rất thân Tây. Được người Tây ưu ái. Vậy là tôi bị tẩy chay và đã giải ngũ rồi. Than ôi! Thời oanh liệt nay còn đâu! Đấy, anh cứ ca mùi mẫn như một vai diễn giữa đời thường thật đạt. Một con

người năng động, giỏi giang như anh, chúng sẽ trọng dụng ngay.

- Cao kiến! Anh thật là cao kiến! Coi như chơi bài ngỏ đàng hoàng. Chẳng cần giấu diếm cái thành tích cá nhân trong thời kỳ chống Pháp. Muốn có người tài phải thu phục người tài. Đúng không anh?

- Đúng quá rồi! Chỉ cần sau này khi đã bước vào trong vòng cấm, Thảo hãy giữ mình đừng có hé lộ ra. Cần thận trọng với đặc tính nhiệt tình, năng nổ quá kẻo vô tình để hở sườn cho đối phương đánh miếng tạt ngang. Lúc nào cũng phải nhớ là mình đang ở trên sàn đấu.

- Báo cáo anh! Em nhớ.

Giọng nghiêm túc. Tính hồn nhiên khiến cho gương mặt anh rạng rỡ. Trí thông minh lộ ra trong ánh mắt sáng như sao, lấp lánh, trong nụ cười cởi mở vui tươi dễ cảm hoá lòng người khiến cho ai cũng dễ gần, dễ mến. Giao nhiệm vụ cho anh mà người chỉ huy Trần Quốc Hương cảm thấy yên tâm.

Cái cách để Phạm Ngọc Thảo đi sang phía đối phương, lúc đầu là như thế. Và anh đã thành công. Thảo đã chăm đi lễ nhà thờ hơn trước, và gần gũi cha Ngô Đình Thục đến mức có thể chân thành gan ruột với nhau. Thấy Diệm chống Cộng đến mức quá tàn nhẫn, Thảo đã nói với cha:

- Thưa cha, các cụ ta đã dạy - Lạt mềm buộc chặt, mật ngọt chết ruồi. Có nghĩa là mình dùng cái tốt để thu phục đối phương, chứ ta chống Cộng kiểu này thì thua họ mất thôi. Việt minh đi tập kết, theo Hiệp định sau hai năm họ sẽ trở về, cha gặp lại con, vợ gặp

lại chồng. Gia đình sum họp. Sao ta bắt họ từ bỏ nhau một cách gắt gao? Làm như vậy Chúa cũng không cho phép, bởi vì khi kết hôn, vợ chồng đã hứa với cha trước sự chứng kiến của Chúa ở nhà thờ - Sẽ sống với nhau suốt đời theo ý Chúa. Chống Cộng kiểu này thì thật là ác quá phải không cha? Việt minh họ nhân ái hơn ta đấy ạ.

- Vậy theo con, chúng ta phải làm thế nào mới tốt?

- Thưa cha, nếu chế độ của ta làm thế nào để dân dễ chịu hơn, con người yêu thương nhau hơn, như Đức cha vẫn dạy theo ý Chúa bởi vì Chúa lòng lành. Chẳng có bao giờ mà người tốt lại đi theo cái ác, thưa cha!

- Con nói đúng. A men! Nhưng chính sách của Tổng thống hà khắc lắm, chẳng dễ gì ai có thể góp ý, lung lay.

Vị chỉ huy và nhà tình báo hẹn gặp nhau theo cái cách cổ xưa, giống như học sinh đi cắm trại tìm địa chỉ mật theo tín hiệu được qui định trước gọi là ám hiệu. Cái hòm thư ngỏ không lời ấy chỉ có hai người biết. Khi nào muốn gặp nhau họ sẽ tạt qua nơi có ám hiệu riêng. Nếu ám hiệu an toàn, thày giáo dạy học thêm có thể đến nhà viên đại uý ở Sài Gòn. Cũng có khi ông phải đi với người giao thông xuống đến Sa Đéc để gặp đại uý bảo an Phạm Ngọc Thảo như là bà con đến gặp người nhà. Trong phòng tiếp khách, vị chỉ huy Trần Quốc Hương nhắc nhở một cách rất nghiêm khắc:

- Anh được làm việc công khai, thoải mái, còn tôi chỉ là dân di cư làm cái chân thày giáo dạy học kèm thôi. Cái giọng Bắc của tôi không cất vào đâu được. Vậy nên chúng mình phải rất thận trọng khi gặp nhau, kể cả khi cần trao đổi gấp. Ngay bây giờ mình có việc trao đổi với Thảo đây.

Thảo khôi hài mà lại đầy nghiêm túc:

- Báo cáo anh, cái đám họ Ngô này rắn lắm. Rang lửa thường nó chẳng chịu nổ đâu, cứ là phải rang bằng cát nóng.

- Thảo khôi hài thế! Thảo nói vậy có nghĩa là...

Thảo hăng hái nói:

- Muốn hạ bệ được Ngô Tống thống, cứ là phải mấy lần lên bờ xuống ruộng nhừ tử mới mong quật được qua đảo chính. Còn bên mình thì phải lo đun nóng cát, rang Ngô!

- Cậu nói đúng. Muốn lật đổ Diệm, nhất thiết là phải qua đảo chính. Song, muốn có nhiều người đun nóng cát, rang Ngô, có nghĩa là phải tạo được những làn sóng đấu tranh của quần chúng rộng rãi chống lại chế độ độc tài gia đình trị của họ Ngô. Nhiệm vụ của cậu là gây uy tín chính trị của cá nhân mình, để đến khi cần thiết, lời nói của cậu như một nhà chỉ huy, có thể xoay chuyển được tình hình trong binh lính.

- Anh ạ, ở vị trí của em, rất dễ moi được những tin tình báo. Không biết Trung ương có cần không? Em rất muốn làm được nhiều hơn nữa. Có thể, mở rộng thêm mạng lưới.

- Bình tĩnh đi Thảo ơi! Hãy cố gắng dấu kín mình tuyệt đối. Anh mà lộ ra là mất mạng như chơi. Đừng có phát triển thêm một người nào nữa. Nhiệm vụ

của anh là nêu cao vị trí của mình, phát triển uy tín cá nhân, tạo ảnh hưởng tốt đến cả đám sĩ quan cao cấp để khi có đảo chính, tiếng nói của anh lôi cuốn được nhiều người, lật đổ.

- Nhưng anh ơi! Có một điều khiến em lo lắng quá. Đó là sự chủ quan, sơ hở của các đồng chí nhà mình. Nhiều khi em nhận lệnh đem quân đi càn quét xóm làng, ai đời có cán bộ nhà ta trong hành trang còn có cả tập thơ Tố Hữu. Những lúc ấy, ước gì có ai nhắc dùm đồng chí đó hộ em.

- Phải kiềm chế. Thảo ơi! Kiềm chế. Hãy coi như không phải việc của mình, cố giả bộ như là không biết. Chúng đưa anh vào lực lượng bảo an là thử thách, thăm dò, xem anh có chống Cộng hay không? Anh nhớ là chỉ nắm tình hình rồi báo cáo về cho cơ sở. Nhất định không can thiệp vào những việc dễ lộ ra vị trí của mình.. Hãy nhớ là, cài được người vào đâu phải dễ.

Như một cỗ máy hoạt động tăng công suất, những ốc vít tự nới lỏng vòng zoong. Người chủ xưởng đã theo dõi sát sao và siết lại kịp thời, giúp cho cỗ máy làm việc an toàn với một công suất tốt. Được người chỉ huy góp ý chân tình và nghiêm khắc, Thảo đã chuyên tâm với việc gây uy tín cho mình có ảnh hưởng tốt trong hàng ngũ đối phương. Chẳng thế mà khi Diệm-Nhu thành lập Đảng Cần lao Nhân vị, Thảo đã được chúng mời vào Ban lãnh đạo cấp cao. Hôm ấy Ban lãnh đạo Đảng Cần lao Nhân vị họp ở Viện Hối đoái, Thảo phát biểu rất hăng và nói rất nhiều. Hầu như Thảo với Nhu cứ thi nhau nói. Điều đó khiến cho Diệm với Nhu rất hài lòng, đến nỗi lúc giải lao Nhu đã

nói với những người của chúng: "Tay này đích thực là một thằng chủ nghĩa dân tộc đặc chất Nam bộ. Rất khá phải không ta!" Thảo không hề biết rằng có một người phục vụ trà nước cho hội nghị rất khó chịu khi nghe lời khen ngợi "cái kẻ đã có thời đi theo kháng chiến", vậy mà giờ đây lại nhiệt tình ủng hộ bè lũ họ Ngô. Đó là một cán bộ cơ sở của ta được cử đi để bí mật bảo vệ nhà tình báo. Từ hội nghị trở về, người cán bộ cơ sở của ta ấm ức phản ảnh điều này. Vậy mà nhà chỉ huy Trần Quốc Hương lại gật gù tán thưởng khiến cho người cán bộ của ta chẳng hiểu ra sao, trong lòng càng ấm ức. Vị chỉ huy tìm cách gặp Thảo ngay.

Đêm mùa hạ, bầu trời cao vời vợi. Từng áng mây bông lững lờ trôi. Làn gió mát đem theo hơi nước từ con sông Sài Gòn thổi vào thành phố, làm dịu đi không khí nóng hầm hập cả ngày khiến cho lòng người ta thư thái. Từ ngày vào Nam đến bây giờ, do tính chất công việc có phần căng thẳng, thày giáo dạy học thêm sống bình dị giữa đời thường, chẳng có thế lực gì trong xã hội, chỉ mong ổn định cuộc sống có phần hạn hẹp. Phần vì phải lo những công việc lớn hơn. Mỗi cán bộ được cài vào bộ máy phía bên kia là một mắt xích, một mạng lưới bí mật và vô cùng nguy hiểm. Với mục đích luồn sâu và leo cao trong bộ máy chính quyền của chúng. Còn mình với cương vị chỉ huy, mà anh vẫn quen gọi đùa là chỉ trỏ, phải thường xuyên theo dõi, thu thập và tổng hợp tình hình kết hợp với Nha tình báo Trung ương. Rồi nhắc nhở, gợi ý đường đi nước bước. Phần vì phải tự giấu mình trong cái vỏ bọc hết sức đơn sơ là anh giáo dạy học thêm, kèm cặp cho trẻ em những con nhà có thế lực mà mải

chơi, ngại học. Anh đâu có vị thế cao sang để mà có những buổi pích ních, dạo chơi ngắm mây trời gió núi. Một chút mộng mơ, nhung nhớ đã chia thành hai nửa, một nửa gửi mẹ cha ở chốn quê nhà (bố đã mất nhưng anh không hề biết!), một nửa gửi vợ con ngay giữa lòng Hà Nội. Có còn đâu một chút để cho mình. Sao bỗng chốc hôm nay trong lòng Hương xao xuyến. Thôi nào! Hãy cố nén trong tim chờ đợi đến ngày mai, vẫn biết rằng ngày mai xa xôi ấy sẽ là bao nhiêu năm đi nữa.

Thảo từ đâu chợt đến như làn gió:

- Anh Hai! Anh làm gì mà tư lự thế? Đi dòng dòng dạo phố với em đi. Em đang có những niềm hưng phấn lạ.

Thảo ào đến khiến cho Hương vội giấu đi những cảm xúc của mình:

- Kìa Thảo! Ngài cán bộ Đảng Cần lao Nhân vị, có điều gì dạy bảo chúng dân đây?

- Báo cáo anh! Ban lãnh đạo Đảng Cần lao Nhân vị vừa mới họp xong. Trong Hội nghị em phát biểu ủng hộ ra trò đấy. Nói câu mở đầu xong, Thảo hạ giọng, thì thầm - Em cốt buổi đầu gây ấn tượng để bọn chúng chú ý đến mình. Miệng hô hào tốt để dễ bề tạo ra những mối quan hệ rộng. Mình phải lấy mình nguỵ trang cho chính mình thôi phải không anh? Nhưng thôi, giờ đi kiếm cái gì lai rai chút, anh Hai.

- Cậu này đúng là vui tính thật. Vừa có thêm một chân mới nên muốn chiềng mặt ra phố để mọi người thấy mình đang vui có phải không? Cậu quên rằng cái dáng Bắc Việt của tôi đây càng được giấu kín đi càng tốt đó sao. Thôi, kiếm chỗ nào văng vẳng hay

đến nhà cậu leo lên sân thượng cho tĩnh tại, ở đấy tha hồ mà dốc bầu tâm sự, chứ đi ra phố mải vui nhỡ trượt miệng thì có mà hỏng bét.

- Gì mà anh phanh dữ quá ta!

- Không phanh lại để cậu bay lên chín tầng mây với Hằng Nga mất hút hay sao?

- Thế thì sang nhà em kiếm cái gì lai rai chút vậy.

Vừa nói, Thảo vừa kéo anh Hương ra ngõ, xe máy rú ga phóng vút đi ngay. Thoáng cái đã đến nhà, Thảo lấy mấy chai bia rồi kéo anh Hương lên sân thượng. Nhìn bầu trời đêm bàng bạc ánh trăng, Ngọc Thảo mơ mộng nói:

- Kìa! Nàng trăng đang hờn dỗi với ai mà vùi mặt trong mây, để lại trên bầu trời một màu hồng rực rỡ, giống như tấm mạng mỏng tang che gương mặt một cô gái đẹp.

Nhìn ánh trăng nhạt nhoà nơi thành phố, Trần Quốc Hương da diết nhớ về quê:

- Chắc là nàng khiêm nhường trước ánh hào quang rực rỡ của hòn ngọc viễn đông, chứ ở quê mình thấy trăng vàng đẹp lắm.

Thảo trở lại niềm vui bộc lộ:

- Anh Hai nè! Giờ hãy chúc mừng cái ấn tượng ban đầu của em đi.

- Thôi nào! Mình bảo thật nhé, phải từ từ, chắc chắn mà đi. Đừng có hăm hở quá nhỡ trượt chân thì chết. Có thể cậu nói một phần thôi, và viết báo một phần. Cứ cái kiểu lấp lửng nước đôi, vừa tung vừa hứng để đánh lừa cái tai của chúng. Đừng có cả quyết như đinh đóng cột là không được đâu nghe. Cậu nên

biết rằng - Quân tử nhất ngôn là quân tử dại. Quân tử nói đi nói lại là quân tử khôn. Nói lấp lửng càng gây sự tò mò và càng có nhiều người muốn biết, nhất là đám cán bộ cấp cao muốn học khôn để đi chẹt người ta.

- Trời! Anh Hai! Không! Anh Mười! Cái đầu của anh Hai nghĩ rộng đến bằng mười người khác. Hoá ra cái sự lặng lẽ của anh mới đáng quí biết bao. Có lẽ từ nay, em sẽ bơn bớt đi cái phần sôi nổi, để cho con người em chin chín hơn lên phải không anh Mười?

Trong không gian huyền bí của trời đêm, những lời có cánh mà Thảo vừa bột phát nói ra đã được gió mang đi, chẳng mấy đã đến với những người thân thiết. Kể từ đấy trở đi, nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương có tên mới- Mười Hương! Ai không biết cứ tưởng anh Hương là người con thứ chín trong gia đình, theo cách gọi của dân Nam bộ là thứ mười. Không đâu. Cách gọi đặc trưng này thể hiện lòng kính trọng đối với anh, mọi người thường gọi anh Hai!. Còn tên gọi Mười Hương, lúc đầu, có lẽ chỉ trăng khuya và những ánh sao đêm mới biết, còn người thốt nói ra có lẽ đã quên béng mất rồi, nên đã không ghi vào từ điển.

- Cái bơn bớt của cậu có lẽ lại làm cho người ta yêu cậu nhiều hơn đấy. Này, có yêu ai thì chọn cô nào in ít nói thôi nghe, kẻo vợ chồng cứ ríu rít suốt ngày, không khéo chim chóc khắp nơi nó tập trung về đấy.

- Ái chà! Anh Hai cũng biết đùa đấy chứ. Kính thưa ngài tổng chỉ huy của em.

Nói rồi, Thảo bật bia. Hai anh em cụng chai rồi nói chuyện trên trời dưới đất. Đã lâu lắm rồi, hôm nay

Hương mới có được cảm giác nhẹ nhõm và thư thái, bởi anh đã lây sự tươi trẻ của chàng trai cởi mở, vui tươi. Con người Thảo kể cũng hay thật đấy. Sự vui tươi chắp cánh cho tài năng hay ngược lại, tài năng giúp cho ta làm việc dễ thành công và càng thấy vui hơn. Ở Phạm Ngọc Thảo, có lẽ là sự tổng hoà của cả hai. Sự cởi mở vui tươi cùng với tài năng giúp cho Thảo làm được nhiều việc lớn. Khi giữ chức Tỉnh trưởng tỉnh Bến Tre, anh đã thả cả ngàn cán bộ của ta bị bắt. Và những việc anh làm đã trở nên kỳ tích của một nhà tình báo tài năng. Còn, nhà chỉ huy Trần Quốc Hương vẫn chỉ là một anh giáo dạy học thêm. Thầm lặng.

Thật ngẫu nhiên, sau này nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương được phân công xây dựng và chỉ huy Cụm tình báo chính trị A10. Cụm này gồm mười mạng, là những cán bộ, trí thức có nhiệm vụ luồn sâu, leo cao, áp sát chính quyền nguỵ Sài Gòn vào những năm cuối cùng của cuộc chiến tranh cho đến ngày giải phóng. Cũng như hệ thống mạng lưới tình báo chiến lược do anh phụ trách có biệt danh là GH với mười mạng, từ GH1 đến GH10. Hoá ra, con số 10 gắn với tên anh mang thật nhiều ý nghĩa. Cũng có thể hiểu rằng con người anh xứng đáng đạt điểm 10 đỏ thắm. Anh Mười Hương!

- Chương 23 -

Một ngày u ám.

Trần Quốc Hương thấy lòng dạ cồn cào, ngồi đứng không yên. Trong phòng ở đơn sơ của anh giáo dạy học thêm chỉ có một bộ bàn ghế cũ. Mấy quyển sách giáo khoa anh để ở trên bàn như là đang làm việc. Có điều gì khó chịu mới xuất hiện trong đầu khiến anh phải đứng lên. Anh đi lại trong phòng suy nghĩ mông lung. Những câu nói không bật ra thành lời nhưng vẫn cứ vang lên rành rọt. Khu Năm! Trời ơi! Khu Năm! Hai cú điện báo của Trung ương đều nói đến sự tổn thất nặng nề của khu Năm. Những chiến dịch tố Cộng của Diệm vô cùng tàn khốc. Chúng bắt bớ, thậm chí là chém giết khắp nơi. Bắt được người nghi vấn là chúng chém như chém chuối mà không cần xét hỏi. Việc ấy ở trong này đã nghe bấy lâu nay, nhưng sự tổn thất đến 80, 90%, thậm chí là có những cơ sở trắng (!) thì thật là quá lắm. Mới năm nào anh Năm Xuân nói đến miền Đông, khi anh về đấy để xốc lại phong trào, tình hình cũng đã căng như thế. Giờ đây lại đến khu Năm. Hai cú điện của Trung ương đã thông báo cái tin khủng khiếp này. Hầu hết các cơ sở của ta ở khu Năm bị tổn thất đến 80, 90%. Có những nơi mất trắng! Đau xót thế! Đến bao giờ mới khôi phục được đây? Trung ương gửi vào tăng cường cho một đồng chí. Trần Quốc Hương tiếp nhận và quản lý. Hy vọng là rồi đây, tình hình sẽ được cải thiện phần nào. Nhưng nhớ là phải nhắc đồng chí đó cắt đứt mọi mối quan hệ trước để đề phòng liên đới, kể cả với Trung ương. Hương đã nghe

thông báo và nhận lệnh mới của Trung ương như thế. Ngắn gọn và dứt khoát. Song Hương nhận thấy rõ tầm quan trọng của tình hình. Làm thế nào đây để ngăn chặn bàn tay đẫm máu của họ Ngô? Cán bộ tăng cường. Hay quá! Trung ương quả là nhạy bén, đáp ứng kịp thời cho nhu cầu cán bộ của giai đoạn Cách mạng đang gặp bão táp này. Nhưng, người cán bộ ấy là ai? Ai là người tuyển chọn và giới thiệu? Năng lực của người ấy ra sao? Và nhất là độ tin cậy có thể nói phải là tuyệt đối. Quá trình công tác. Sự thử thách. Đức hy sinh. Người cán bộ dám bước vào lĩnh vực nguy hiểm và thầm lặng này, trước hết phải có đức hy sinh. Không chỉ hy sinh về thể xác mà còn phải hy sinh cả về danh tiếng, bởi đang là một cán bộ Cách mạng lại nhảy sang phía đối lập đáng lên án. Hy sinh về gia đình, bởi mình phải chấm dứt mọi mối quan hệ với gia đình, với người thân và lặn mất tăm mất tích. Có trường hợp còn bị tuyên bố công khai như một kẻ đào ngũ, phản bội và bị lên án nữa. Người cán bộ ấy có dám đối đầu, chịu đựng những áp lực của sự phản ứng rất chân chính ấy khi mình không đáng phải chịu tai tiếng xấu. Một yêu cầu khắt khe của một ngành non trẻ chưa có điều kiện đào tạo cán bộ theo bài bản, mà mới chỉ là chọn theo cảm tính của từng người. Hiện tại mình đang quản lý bốn cán bộ đáng tin cậy. Ba cậu đã hoạt động độc lập, có hiệu quả ở ba mảng, đều đã lấy được lòng tin ở phía bên kia. Còn cậu Ẩn sang Mỹ học ngành báo chí, tuy học chưa xong nhưng cũng đầy triển vọng, bởi cái mảng báo chí tự do chẳng dưới quyền ai ở phía bên kia. Nếu có thực tài, Ẩn sẽ có

những mối quan hệ đa chiều, đa lĩnh vực. Theo cảm nhận trực quan của mình thì Ẩn là người trung thực, năng động, có tài. Cứ nhìn gương mặt với ánh mắt của cậu ấy thì đủ biết. Cái cảm nhận trực quan khó diễn tả bằng lời, nhưng phải nói là chính xác. Cũng như ngày trước anh Trường Chinh đã cảm nhận về mình và tin cậy trong suốt quá trình xây dựng An toàn khu cho Tổng Bí thư và Ban Thường vụ Trung ương. Cả đến thời kỳ phục vụ làm báo Đảng. Còn hiện nay, người cán bộ mới được Trung ương tăng cường từ ngoài Bắc đưa vào giao cho mình quản lý, là ai đây khi mình chưa gặp gỡ bao giờ, chưa một lần xem mặt để bắt hình dong người ấy ra sao? Nhận hú hoạ không khéo còn mang vạ vào thân. Nhưng, trong trường hợp chỉ nhận lệnh qua điện báo chứ đâu phải ba mặt một lời cùng bàn bạc. Lệnh bất khả kháng mà. Chỉ có thể chấp hành vô điều kiện. Vào trong này, qua thực tế sẽ điều chỉnh và khắc phục.

Cửa phòng ngỏ. Mải suy nghĩ mông lung, anh không để ý đến một người lạ bước vào không gõ cửa.

- Chào anh Hai! À không. Chào thầy giáo. Được biết thầy giáo thường dạy kèm cho bọn trẻ học thêm, tôi đến nhờ thầy giúp cho mấy đứa.

Trần Quốc Hương thoáng giật mình trước sự đường đột của người khách lạ, và tự trách cho sự mất cảnh giác của mình. Mấy quyển sách giáo khoa vẫn hờ hững trên bàn như tấm áo ngụy trang hợp lý. Nghe tiếng chào và hỏi, anh vội ngước nhìn người khách lạ, rồi kéo ghế mời ngồi.

Người khách lạ có gương mặt suy tư, lặng lẽ nhìn căn phòng đơn sơ và người chủ nhà bình dị như thầm ước đoán một điều gì. Cái nhìn không trực diện, không tỏ ra nhiệt tình chờ đợi kết quả lời đề nghị của mình.

- Xin lỗi, mời anh ngồi. Anh ở có gần không? Các cháu nhà anh học lớp mấy rồi?

- Thầy giáo hỏi gì mà kỹ thế? Xin lỗi, nhà tui ở dưới quê, xa lắm. Tui có sáu bảy đứa con chứ đâu có ít. Nhưng tui không nhờ thầy dạy cho bọn trẻ ở đây, mà tui muốn nhờ thầy lo cho bọn trẻ ra học ngoài miền Bắc. Không được tất cả cũng phải được phân nửa, thưa thầy.

- Anh nói gì lạ vậy? Tôi chỉ có thể dạy kèm bọn trẻ quanh vùng học ở nhà thôi. Tôi đâu có khả năng lo cho các cháu nhà anh ra học ngoài miền Bắc. Anh nói cứ như là mơ ấy.

- Thì, tui cũng vừa ra khỏi cơn mơ nên có phần vỡ mộng. Ở ngoài Bắc nghe nói là cuộc sống trong này khá lắm. Đêm đêm đường sáng ánh đèn. Hàng hoá đầy đủ không thiếu một thứ gì. Một đô thị phồn vinh, hấp dẫn. Vậy mà vào trong này... Xin lỗi, không phải thế.

- Một sự ảo mộng vô căn cứ. Ở một nơi mà nhà cầm quyền tàn sát dân lành với chế độ gia đình trị vô cùng độc ác thì làm sao có cuộc sống bình yên? Một xã hội như vậy sao có thể phồn vinh được chứ? Dù có nghe ai nói thì mình cũng phải suy luận chứ. Nhưng mà, xin lỗi, anh là ai mà tự nhiên lại đến đây có vẻ gay gắt thế?

- Xin lỗi anh, tui quên chưa nói. Tui là Ba. Tui được Trung ương giới thiệu từ ngoài Bắc vào đây. Người thủ trưởng mới của tui đây ư? Bây giờ thì, tui phải nghiêm chỉnh báo cáo với anh.

- Anh thất vọng về tôi có phải không? Vừa nói Hương vừa ra nhìn trước ngó sau rồi đóng cửa. Ta nói nhỏ đủ nghe thôi nhé. Bây giờ anh có điều gì cần nói với tôi? Tôi chỉ là anh giáo dạy học thêm, nếu các cháu nhà anh cần học, anh cho chúng lên đây, tôi có thể dạy miễn phí cho các cháu.

- Tui đã nói rồi, anh Hương! Tui vừa từ ngoài đó vào được ít ngày. Đây là giấy tờ Trung ương làm cho, nhưng tui e là không bảo đảm nên tui muốn nhờ người Pháp làm cho cái khác chắc chắn hơn. Anh có thể giúp tui lo việc này không?

Trần Quốc Hương xem giấy tờ xong rồi nói:

- Anh đã được Trung ương làm cho giấy tờ chính thức thật là chắc chắn, chứ tụi tôi toàn tự lo làm lấy. Anh trở về đây còn có gia đình, làng xóm, quê hương, chứ như tôi phải bỏ lại đằng sau tất cả, chỉ một mình đi biền biệt vào đây. Mọi thứ đều tự mình lo liệu hết.

- Tui đã ra ngoài đó bốn năm. Giờ trở lại tui muốn lo cho gia đình trước đã. Các cụ ta đã dạy an cư lạc nghiệp mà.

- Vậy bây giờ anh định tính sao? Anh Ba?

- Thì, tui đã nói với anh rồi đó. Trước hết, tui cần anh lo cho phân nửa số con tui được ra học ở ngoài miền Bắc. Còn một nửa sẽ lo tiếp lần sau. Hai nữa là nhờ anh lo cho vợ con tui từ dưới ruộng chuyển lên thành phố, kiếm một việc gì có thu nhập đều đều để bảo đảm đời sống gia đình ổn định. Xin thưa với anh, tui có bà

mẹ già và sáu bảy đứa con trứng gà trứng vịt. Xa nhà bốn năm rồi, giờ trở về tui phải lo cho gia đình trước đã- An cư lạc nghiệp mà.

Anh Ba nói lại như khẳng định, và như có phần sẻ đôi gánh nặng này sang vai ngươi chỉ huy mới gặp lần đầu.

Anh Hai thầy giáo muốn kêu lên - Trời ơi trời! Cái gánh nặng gia đình của người cán bộ mới này ai có biết cho chăng? Ai đã chọn anh Ba này để tăng cường? Một người có tư tưởng đặt lợi ích gia đình lên trên hết thì sao có thể hoạt động được trong ngành tình báo. Một ngành đòi hỏi sự hy sinh thầm lặng và tính tự giác cao. Đầu óc anh không thanh thản thì làm sao có thể ứng phó với quân thù trong trường hợp một mất một còn, đơn tuyến. Ôi! Ai đã chọn một người như thế này để bổ xung lực lượng? Không cẩn thận, có khi là bể hết. Tình hình trong này đang căng thẳng, gay go, cần phải tập trung cho công việc trước những diễn biến vô cùng phức tạp. Đùng một cái, hỗ trợ đâu chẳng biết, chỉ thấy bỗng nhiên lại phải lo những công việc không đâu, mà làm được những công việc theo yêu cầu của người cán bộ mới này lại không hề đơn giản. Một khoảng lặng nặng nề. Giá như ngoài đó chỉ cần điện vào cho mình tự tìm thêm người mới có phải hơn không? Nhận bổ xung thế này thật vô cùng khó xử.

Ngoài kia, ánh nắng đã có phần gay gắt. Nắng lách qua khe cửa vào nhà như hối thúc điều gì. Dậu cúc tần đã bắt đầu héo lá, cái héo tạm thời để cất bớt nước đi, kẻo tia nắng tham lam uống hết, khi hết nắng rồi cúc tần lại tươi xanh. Ai dám bảo trong sự hy sinh không có phần hạnh phúc? Hay như những loài hoa

rực rỡ, bình thản lấy sắc vàng của nắng cất vào kho, làm đẹp cho mình ngay trước mắt mọi người, không cần dấu diếm. Người tình báo giỏi cũng cần đạt được yêu cầu như thế, ngang nhiên trước quân thù mà vẫn làm được những việc có lợi cho Cách mạng. Người cán bộ mới này không có đức hy sinh. Để đáp ứng được những yêu cầu của anh ấy đặt ra, để anh ấy an cư lạc nghiệp, không khéo sẽ bị vạ lây, dậu đổ bìm leo cũng có ngày. Bởi muốn đưa được con anh ta ra Bắc, thì phải đi vòng qua lối Phnômpênh, chứ con đường trong nước đã bị đối phương phong toả hết. Cái sự đòi hỏi của anh thật là quá mức.

- Anh Ba à! Có lẽ buổi đầu ta trao đổi thế thôi. Những yêu cầu của anh tôi sẽ xem xét sau. Giờ anh cứ về nghỉ, nhưng xin thống nhất với anh một qui định thế này: chúng ta muốn gặp nhau cần phải hẹn ở một địa điểm bí mật trung gian. Nhất thiết anh không được trực tiếp đến đây. Anh hãy cắt đứt liên hệ với ngoài Bắc, và với cả người giao thông trước. Đó là nguyên tắc nghề nghiệp mà tất cả chúng ta phải tuân theo. Xin chào anh. Trần Quốc Hương đứng dậy kết thúc cuộc trao đổi của buổi đầu gặp gỡ.

Công việc hối thúc. Ở ngoài kia điện vào hỏi Trần Quốc Hương đã nhận được người bổ sung và bố trí công việc ra sao? Hương điện trả lời là đã và chưa, bởi đã nhận được người nhưng việc thì chưa thể nào bố trí. Ngược lại, anh phải dành thời gian lo công việc quá nặng của anh Ba muốn chia nửa cho mình. Chưa có việc làm và nơi ăn chốn ở, anh ta đã đưa cả vợ con lốc thốc ở dưới quê lên ngay như để gây sức ép. Hương

đành phải bỏ số tiền dành dụm của mình đi thuê nơi ở tạm cho cả một gia đình, giúp vợ anh ta mở một cửa hàng bán rau quả ở xóm chợ ven đô. Rồi Hương lại đôn đáo hết nơi này nơi khác, lo cho hai đứa con anh ta ra Bắc theo đường vòng qua phía Phnômpênh. Anh Ba chưa chịu an tâm, bởi hai đứa ra Bắc vẫn chưa được phân nửa, ít ra là ba, bốn đứa được đi. Rồi còn mua nhà nữa, chứ đi thuê thì chưa thể an cư. Thật là quá mức! Mình chưa chỉ huy anh ta được việc gì, mà hầu như anh ta điều khiển ngược lại mình. Cùng một lúc phải lo bao nhiêu việc cho anh ta, mà đáng lẽ là anh ta phải đặt nhiệm vụ Cách mạng lên hàng đầu mới phải. Mặc dù thấy sự đòi hỏi của anh ta là quá mức, nhưng Hương vẫn dằn lòng giúp đỡ tận tình, cố không thể hiện ra điều gì khó chịu.

Trời vừa sáng, Hương dắt xe ra để đi đến điểm hẹn với anh Ba. Cuộc hẹn này để bàn cùng anh ấy lo cho đứa con thứ ba ra Bắc, rồi đi tìm mua cho anh ấy một căn nhà, để cho anh ấy an cư! Hương chạy xe lòng vòng như vô định. Qua điểm hẹn chính thức của giao thông, nhưng không thấy anh ta. Hương ghé vào hỏi thì được trả lời - Hôm nay học sinh không đến học. Hương quay ra đi tiếp không để lộ điều gì, mặc dù thấy vô cùng bứt rứt. Cán bộ mới chưa đi vào hoạt động mà đã bỏ hẹn rồi. Có thể nói đây là tính tổ chức kỷ luật, mặc dù là cuộc hẹn lo việc cho chính anh ta chứ chưa phải làm việc trong một guồng quay mới. Nhưng thế này thì phải cảnh giác đây.

Hôm sau, Hương phóng xe đến điểm hẹn thứ hai là điểm phụ ở Gò Vấp chứ không phải trong thành phố. Hương cảnh giác chưa vào nhà cơ sở, mà tạt ra

chợ như thể ghé mua đồ. Bà chủ nhà nhìn thấy đã gọi anh vồn vã: "Hai à Hai! Ăn gì chưa đi lót dạ đi Hai".

Mới có 8giờ 30 phút, còn 30 phút nữa mới đến giờ hẹn gặp. Hương vào nhà kiếm chỗ ngồi phía bếp, mé bờ rào để phòng nhỡ chẳng may, có thể vọt qua rào mà thoát. Đúng 9 giờ, anh Ba xuất hiện với tín hiệu an toàn. Anh để xe xong Hương ra ngõ gặp ngay. Nhìn anh Ba bối rối, vẻ mặt thất thần với ánh mắt quay đi, lúng túng. Có điều gì là lạ ở anh Ba? Hương vội hỏi:

- Sao đã hẹn mà hôm qua anh không tới?

- Tui bận.

Hương đưa tờ báo cho Ba rồi hẹn gặp lần sau - Thôi anh về đi. Ta hẹn nhau lần khác. Nói rồi Hương quay xe tính đi luôn để đề phòng bất trắc. Không ngờ có một tên ở đâu sáp lại hỏi giấy tờ. Hương đã ngồi lên yên chiếc xe Môbilét, tính thừa cơ sẽ vọt đi ngay. Nhưng thằng này chủ động đứng chặn ngay bánh trước. Hương bình tĩnh hỏi lại:

- Anh là ai mà hỏi giấy tờ tôi? Tôi chỉ là thầy giáo đi dạy học.

Hương cố hoãn binh để anh Ba nhanh trí mà chạy thoát. Roạt! Thằng hỏi giấy tờ rút súng rất nhanh. Lúc này Hương chưa thể ngờ rằng, người cán bộ mới được bổ sung này đã bị bắt và khai báo về Hương, cứ tưởng cả hai vô tình gặp nạn. Hương nhìn sang quán cóc bên đường đang có đông người, rồi bình tĩnh bảo tên cầm súng - Anh không dám bắn tôi đâu. Tôi sẽ hô lên bây giờ đấy.

Roét! Roét! R o é t..., một hồi còi chói tai lập tức rúc lên. Cả một tiểu đội bịt kín mặt lập tức túa ra áp sát vào Hương.

- Báo cáo ngài chỉ huy, chúng tôi đã sẵn sàng.

- Còng nó lại. Đưa đi.

Tên ra lệnh chính là thằng Khanh mật vụ. Sau này Hương được biết nó là Trưởng Ban mật vụ Nha cảnh sát Trung phần. Chúng đưa còng sập vào tay Hương. Hai thằng kẹp chặt hai bên nách. Mấy thằng ra đường vẫy xe tắc xi của chúng đang đợi sẵn. Xe ghé vào. Cửa xe mở. Hương được ấn vào xe. Thằng ngồi bên cạnh tròng chiếc kính sơn đen vào mắt Hương kín mít. Xe nổ máy, vút đi trước sự ngơ ngác của mọi người. Sự bắt bớ thật là chóng vánh. Hương vẫn không hề biết là người cán bộ mới được bổ sung bị bắt đã khai ra. Chúng giăng lưới bắt được "con cá chìm" cỡ bự. Vậy là, cái tham vọng của anh Ba đối với gia đình chưa thực hiện được bao nhiêu, anh đã bị sa vào tay địch. Chỉ vì anh không tôn trọng những qui định nghiêm ngặt của ngành, đến nơi mới phải cắt đứt mọi liên hệ với những người trước đấy để bảo đảm an toàn. Anh Ba vẫn giữ liên hệ với anh Tư giao thông. Mãi sau này Hương mới biết anh Tư bị bắt đã khai ra, anh Ba bị bắt theo. Bằng sức ép bởi gánh nặng gia đình, anh Ba đã khai ra người chỉ huy mới của mình để rồi Hương bị bắt khi Hương đang cố gắng hết sức để giúp đỡ anh Ba. (Được biết, trước khi tập kết, anh Ba đã là cán bộ Tỉnh đội Trưởng tỉnh Đồng Tháp có năng lực, nhưng giờ đây anh quá nặng gánh với gia đình nên không thể vượt lên. Hai người con của Ba được Hương đưa ra trước, nghe nói đã được Nhà nước cho đi học ở nước ngoài). Xe vun vút lao đi trong cái bùng binh, tăm tối của hai tròng kính quét sơn đen chụp kín mắt Hương làm cho anh không biết xe đang chạy hướng nào. Chưa

kịp tĩnh trí để rà soát nguyên nhân bị bắt, thằng Khanh đã độp luôn:

- Này, ông chở thuốc phiện từ đâu về đấy? Cái vụ lộn xộn chúng tôi tóm gọn mấy hôm rồi, giờ mới gặp được ông. Ngài chỉ huy lính đi đâu tài thế?

Thằng này ma cô thật. Hắn thản nhiên đánh lạc hướng sang đề tài thuốc phiện để mình khỏi nghi ngờ điểm hẹn gặp anh Ba đã bị chúng mai phục, bủa vây. Sao không thấy anh Ba cùng bị bắt? Có lẽ anh ấy không bị lộ, bởi anh mới vào đã nhận việc gì đâu. Lo cho vợ con anh ta chưa xong nên anh đâu đã an cư mà lạc nghiệp. Cái nghề đặc biệt này đâu phải cứ ai vào cũng được. Không có con mắt nhà nghề lúc chọn người thì trước sau cũng bị bể thôi. Không khéo còn vạ lây nữa chứ. Anh hẹn đi mua nhà và chuẩn bị đưa đứa con thứ ba của anh lên đường ra Bắc. Giúp anh chưa xong việc tôi đã bị sa lưới mất rồi. Hãy thông cảm cho tôi nhé, anh Ba. Thằng Khanh vừa hỏi câu gì vậy? Thuốc phiện ư? Lạy giời, nếu nó nhầm sang hình sự thì còn đỡ, bắt oan rồi sẽ có ngày ra. Nhưng, ai biết được lũ lòng lang dạ sói. Xe đưa ta đi đâu chẳng biết. Chỉ có một màu đen bịt bùng trong cái xe bắt cóc giữa ban ngày của bọn đi ăn cướp. Thoáng thấy gió mát lồng lộng thổi. Gió mang hơi nước của dòng sông. Những dòng sông hiền hoà thơ mộng. Sông bồi đắp phù sa và dòng nước ngọt lành tưới cho đồng ruộng xanh tươi, cho vườn cây hoa trái. Đâu rồi những nương dâu bãi mía? Đâu rồi những thảm lúa trĩu bông với mùa vàng no ấm? Cái xe bùng binh này chở ta đi về đâu? Cảnh cá chậu chim lồng đang đợi ta giữa ngục tù tăm tối. Tổ chức có biết ta bị bắt cóc hay không? Ai sẽ

thay ta nắm tiếp những mạng đang hoạt động? Rồi cậu Ẩn mai ngày học báo chí trở về. Thật tiếc là anh không được thấy cây bút của em tung tẩy ngang nhiên, thu thập được muôn vàn tin tức để chọn lọc những tin cần thiết, như con ong đi lấy mật em à. Anh hy vọng nhiều và tin tưởng ở em lắm Ẩn ơi! Hãy học tốt để mai ngày về góp phần vào việc giải phóng miền Nam, mở cửa các nhà tù cho bọn anh, em nhé.

Xe qua cầu Khánh Hội, rẽ vào Vân Đồn, nơi có nhà lao cho những người tù Cộng sản. Vốn trước đây là nhà kho của quân Bảy Viễn, giờ được đoàn Mật vụ miền Trung lấy làm trụ sở. Xe đỗ xịch. Trần Quốc Hương được đưa vào phòng trệt của một ngôi nhà gác. Gian phòng nhỏ không giường. Lúc này chiếc kính đen mới được mở ra. Ánh sáng chan hoà làm cho anh loá mắt.

- Ông cứ nghỉ đi. nếu tìm cách trốn sẽ phải đón nhận những điều không mong muốn.

Lời nói lạnh lùng để lại sau cánh cửa đóng rầm. Chỉ còn mình Hương trong phòng tối. Phía bên ngoài đã có gã coi tù.

Ba ngày liền không đánh đập khảo tra khiến cho người tù cảm thấy lạ lùng. Nó bắt mình vì tội gì đây? Bắt hú hoạ nghi dính dáng đến đường dây thuốc phiện như thằng Khanh đã nói hôm đầu, hay nó đã biết đến những việc làm bí mật của mình rồi? Liệu kẻ địch đã biết thầy giáo dạy học thêm Trần Quốc Hương là người lưỡng việc hay không? Cái việc dạy học thêm công khai chỉ là việc phụ, còn việc chính nào bí ẩn ở đâu? Nếu chúng đã biết bí mật của ta, thì ta cũng sẵn

sàng đối phó. Còn nếu may ra chúng chỉ bắt vu vơ, thì ta sẽ cho chúng thấy cái áo khoác giả da tuyệt hảo.

Những ngày bình lặng là những ngày cân não. Người tù Trần Quốc Hương tự đặt ra các phương án dự phòng cho lời khai khi chúng hỏi cung, và trước mắt tự mình tìm hiểu. Qua khe cửa phòng giam, Trần Quốc Hương để ý, cái sân rộng ngoài kia là thế giới tự do chăng? Sáng sáng thấy bọn lính tập tành thể dục, vung vẩy chân tay thở hít khí trời. Được tắm nắng cho con người khoẻ mạnh. Chiều tối họ còn được đánh cờ. Chẳng lẽ binh lính ở đây đông đến thế sao? Tìm hiểu, lắng nghe cách họ nói với nhau, có lẽ không phải lính. Mỗi ngày một vài lần Hương binh vận cai tù, xin được đi vệ sinh ở nơi công cộng, để ý chung quanh để bổ sung cho phỏng đoán của mình. Thì ra không phải lính mà toàn anh em hoạt động bị bắt vào đây, có nhiều người cùng hoạt động hoặc là mình cũng biết. Có một lần sau bữa cơm chiều, Hương xin đi vệ sinh rồi mạnh dạn tạt vào mấy bàn cờ trước cửa dãy nhà giam ở phía sân sau. Dịp may hiếm có, một người vội nói ngay:

- Thằng Ba nó phản rồi. Nó đã chỉ bắt anh.

Nói rồi người đó giơ tay chỉ một căn phòng đang đóng cửa. Căn phòng ấy, cứ mỗi lần Hương được đi ra là cánh cửa phòng vội vàng khép lại. Hương như vô tình chợt nói to:

- Chà! Trời hôm nay mát quá! Được ra ngoài mới sung sướng biết bao!

Nghe tiếng Hương, anh Ba cũng "vô tình" đáp lại:

- Các bố mở cửa ra, chứ nhốt mãi thế này làm sao mà chịu nổi.

Tiếng anh Ba như muốn nói điều gì? Có thể anh báo hiệu cho Hương biết để mà đối phó, và để cho Hương biết là mình cũng đã bị bắt vào đây.

Thằng lính cai tù quát:

- Im mồm đi. Ráng làm ráng chịu. Không xổng xích được đâu.

À! Hoá ra bọn lính toàn nói tiếng miền Trung. Chúng là quân của Cẩn. Mình "bị" với chúng rồi! Không thể nào vòng vo Tam Quốc được đâu. Bọn này ma mãnh lắm. Nhưng không sao. Miễn là biết rõ kẻ thù đối mặt.

Trước khi bị bắt, Xứ ủy đã hai lần điện báo cho mình biết: "Hãy cẩn thận. Ngừng liên hệ với Trung ương vì ngoài Trung "bể bạc". Có nhiều tin cho biết, quân của Cẩn phá căn cứ Ba Lòng tàn khốc. Thậm chí sau khi chúng "quét sạch", đi kiểm tra lại thấy có bé trai chúng cũng giết luôn, với phương châm nhổ cỏ phải nhổ tận gốc. Ở đập Vĩnh Trinh, ở Quảng Nam cũng thế. Bọn Công tác Đặc biệt nói với nhau - Tư tưởng sẵn sàng chết cũng bắt đầu từ đấy. Bọn Cộng sản nòi không sợ hy sinh. Lạy Chúa! Sao họ gan dạ thế!

Nhờ cái tai nghe ngóng thu thập được tình hình, Trần Quốc Hương đã sẵn sàng đối mặt. Đã chấm dứt mấy ngày đầu im lặng nặng nề, bắt đầu đến những ngày "tiếp khách". Người "chủ" căn phòng biệt giam Trần Quốc Hương vẫn bình tĩnh đợi chờ. Tu xuất Dương Văn Hiếu, Trưởng ty Công an Thừa Thiên- Huế, sau là Giám đốc cảnh sát đặc biệt. Hắn là một trong số Trưởng ty Công an đầu tiên được Mỹ đào tạo trở thành

Trưởng đoàn Công tác Đặc biệt miền Trung của Ngô Đình Cẩn. Một hôm Hiếu cùng tên Khanh (một tên chuyên trách việc bắt bớ của Nha cảnh sát nguỵ quyền Sài Gòn và chính hắn đã bắt Hương) đột ngột đến phòng giam biệt lập gặp Hương. Chúng tỏ ra thân thiện, tỏ tường và quan tâm đến người tù đặc biệt này. Cửa xịch mở. Hương đang còn loá mắt trước ánh nắng chói loà thì đã nghe tiếng nói:

- Chúng tôi đến thăm sức khoẻ của ông.

Trần Quốc Hương im lặng.

- Hãy chấp nhận đi ông. Đừng có hy vọng trốn. Và cũng không tự tử được đâu. Chúng tôi quan tâm đến ông 24/24 giờ mỗi ngày mà.

Trần Quốc Hương im lặng.

- Ông không biết tôi đâu. Tên Hiếu vừa đi lại trong phòng, vừa nói. Nhưng tôi biết về ông rõ đấy. Ông Bùi Lâm là người phụ trách Toà án Quân sự Quân Khu Ba, bạn thân của ông mà. Anh em bị bắt vào đây, họ ca ngợi và phục ông lắm đấy.

Trần Quốc Hương im lặng nhưng vẫn nghĩ trong đầu. Thằng Hiếu là người Hà Nam nên hắn biết mình là lẽ đương nhiên. Song có lẽ chính là hắn cố che giấu sự cáo già dưới cái vẻ cẩn trọng và lịch thiệp trong lần thăm hỏi đầu tiên này.

- Cậu Hội cao phục ông nhiều lắm.

Hiếu vẫn thủng thẳng nói như để báo cho Hương biết là bạn bè Hương đã bị bắt vào đây, chúng đã nắm hết rồi, đừng có mà chối cãi. Thoáng đau nhói

trong lòng, xót thương người liên lạc từ thời chống Pháp. Hội dũng cảm, ngoan cường và rất giỏi đánh bọn đặc vụ Quốc dân Đảng. Giờ sa vào tay chúng như cá nằm trên thớt. Chúng đánh đập khảo tra đến chết mất thôi.

- Ông tên Hương phải không? Tên Hiếu hỏi thẳng không còn thăm dò nữa.

- Đúng! Tôi là Hương. Các ông muốn gì đây? Nói trước cho các ông biết điều này: người Cách mạng khi bị sa vào tay địch, vẫn kiên trung không khuất phục kẻ thù. Không khai báo. Không nói xấu Chính phủ Cụ Hồ đã vì dân vì nước. Tôi bị bắt, các ông có quyền hành hạ, khảo tra. Không cho ăn, thậm chí, xin lỗi, không cho...ỉa. Nhưng tôi cũng xin thưa là tôi nhất định không khai. Các ông nghe rõ rồi đấy chứ.

Hai thằng nhìn nhau rồi liếc xéo người tù như thầm nói - Hãy đợi đấy, rồi quay ngoắt đi ngay.

Được biết anh Hoàng - Trưởng nhóm tình báo Thừa Thiên - Khu Năm cũng bị bắt giam ở trong trại Vân Đồn. Trần Quốc Hương bí mật viết thư cho anh Hoàng nói rõ: "Tôi bị bắt. Chắc chết. Nhờ anh nhắn cho vợ con tôi biết, tôi chết thanh thản và trong sáng. "Trông chết, cười ngạo nghễ!". Đó là phẩm chất của người Cộng sản. Trần Quốc Hương nhắc lại câu này và nghĩ - Người Cộng sản chân chính nào cũng hành động vậy thôi. Anh Hoàng viết thư trả lời cho biết - Mình không khai gì về Hương. Chỉ nói là có lần gặp ở

bùng binh. Vậy thôi. Cố gắng sống. Cách mạng cần Hương nhiều. Cẩn sẽ đưa anh ra Huế và hắn muốn gặp anh Hương đấy. Hắn nói với bọn tay chân giống hệt con thú dữ. Tôi đã nghe chúng nói lại với nhau - Tên này mà có thái độ giống như Tư Lung thì tao sẽ giết liền chứ tao không chịu nổi. Anh Hương liệu để lo đối phó. Đọc những dòng này của người đồng nghiệp, không biết là hư thực ra sao? Có thể chúng bắn tin để tâm lý chiến. Nhưng, tâm lý của ta đã chuẩn bị sẵn sàng. Liệu mèo nào cắn mỉu nào đây?

- Chương 24 -

Là một thứ công cụ chuyên chế bất hợp pháp, nhưng Đoàn công tác Đặc biệt miền Trung của Ngô Đình Cẩn tự coi là đoàn thể Cách mạng Quốc gia, không chịu sự chi phối, điều hành của Nhà nước và luật pháp. Dựa vào uy thế của Ngô gia, chúng lộng quyền bao trùm lên chính thể và luật pháp, để bảo vệ chính quyền Diệm- Nhu. Nhân viên của Đoàn công tác cũng đồng thời là gia nhân của Cẩn. Chúng hành động theo khẩu lệnh của Cẩn. Trên một chiếc máy bay của quân đội Sài Gòn đã chở những người tù từ trại Vân Đồn, Sài Gòn ra Huế. Trong số những người tù ấy có Trần Quốc Hương. Cơ quan đầu não của Đoàn công tác Đặc biệt miền Trung đóng tại toà Khâm. Toà Khâm sứ Huế cũ trở thành nhà tù giam giữ cán bộ Cộng sản để cải tạo, chuyển hướng, đồng thời cầm tù những chiến sĩ kiên cường ở Chín Hầm để thủ tiêu. Ở trại toà Khâm, lúc này Trần Quốc Hương được nhốt cùng với anh Thưởng là cán bộ kinh tài của khu Năm. Anh đã chuyển hướng, hợp tác với địch nên ở cùng để lung lạc Mười Hương. Phương châm của Cẩn là mưa dầm thấm đất. Thưởng hàng ngày thủ thỉ bên tai:

- Các anh đi kháng chiến giành độc lập, có công với Đất nước. Nhưng đường lối Cách mạng miền Nam giờ đây đang bế tắc. Không có đấu tranh vũ trang, chỉ đấu tranh hoà bình với hai bàn tay trắng và rồi bị bắt. Cậu Đạt, phó Bí thư Thừa Thiên cũng bị bắt vào đây. Ông Cẩn công nhận tụi em là người có công với kháng chiến. Giờ đối đầu với họ không được nên phải chuyển

hướng thôi. Phải làm lại cuộc Cách mạng tư sản dân quyền ở miền Nam. Ta cứ về với Quốc gia thôi anh ạ. Rồi đây, lượng đổi, chất sẽ đổi mà.

- Anh nói gì lạ vậy? Chuyển hướng ư? Sao khi còn ở ngoài anh không góp ý? Giờ ở trong tù mới xét lại đường lối là nghĩa làm sao? Theo Đảng đi kháng chiến là hoàn toàn tự giác, dẫu biết rằng con đường Cách mạng lắm chông gai. Đảng có bắt buộc đâu. Đừng trách Đảng và đừng phản Đảng. Hãy xử sự cho đúng và giữ vững phẩm chất của một người Cộng sản.

Phụ tá cho tên Dư Văn Chất ở toà Khâm, Thưởng đã cho ra tờ báo "chính nghĩa" là cơ quan tác động tinh thần, động viên người tù chuyển hướng. Tờ "chính nghĩa" không chỉ dành riêng cho trại Toà khâm mà còn cho cả trại Vân Đồn, trại Lê Văn Duyệt trong Sài Gòn và các trại ở nơi khác nữa. Nguy hiểm hơn, Thưởng còn đề nghị Chất viết bài chuyển hướng và ký tên Mười Hương(!) rồi đưa đến các trại để lung lạc người tù. Thật là nguy hiểm. Chúng chuyển Trần Quốc Hương từ trại Toà khâm sang lao Thừa phủ do tên Mại người Thừa Thiên làm giám thị. Chúng giam Hương với Hội con, Minh Văn, Ba Chinh, cán bộ tuyên huấn của Thành uỷ Sài Gòn, với Bạch Ngọc Phách (tức Ba Thu), Bàn Ngọc Cẩm (tức Ba Hội), Vĩnh Điền (tức Lê Văn), Văn Tiến Mạnh...Tại đây, Trần Quốc Hương đã tìm cách nói để anh em biết, có những kẻ đã chuyển hướng theo địch, thực sự đầu hàng, tán tận lương tâm, trắng trợn chống phá Cách mạng, lập công với địch. Nhưng địch không bảo mạng cho đâu, bởi chúng sẽ vắt chanh bỏ bã, qua cầu rút ván và khinh miệt, sau đấy chúng sẽ đưa đi giam ở nơi hầm kín (chín hầm) để

chết mòn hoặc thủ tiêu luôn. Anh em trong tù nhất trí với cách nhận định và ứng phó của Hương. Khi họ Ngô bị đổ, một số anh em thoát được ra ngoài, cho đến khi giải phóng miền Nam, nhiều người vẫn nhắc đến vai trò chỉ đạo của ông Mười Hương ở trong tù. Đó là Vũ Ngọc Nhạ, Minh Vân (tức Nguyễn Đình Quảng), Hội con, Ngọc Phách (tức Ba Thu), Đinh Văn Nghi, Văn Tiến Mạnh, Lê Văn, Ba Chinh...Không có cách gì thuyết phục được Trần Quốc Hương, cuối cùng đích thân Ngô Đình Cẩn cho mời ông đến, nhỏ to:

- Ông theo Cộng sản và Việt minh chống Pháp, nhưng lại để đất nước bị chia cắt. Các ông lại vào phá chúng tôi. Miền Bắc là anh, miền Nam là em. Anh phải giúp cho em mới đúng. Chúng tôi xây dựng nước ta theo chủ nghĩa quốc gia, làm cho nước ta giàu mạnh. Ông hãy hợp tác với chúng tôi để xây dựng đất nước. Bọn đàn em nói không hợp ý ông. Chúng không đủ trình độ nói chuyện với ông. Ông về giúp chúng tôi. Chúng tôi sẽ để ông tự do làm việc, không công khai tuyên bố làm ảnh hưởng đến ông. Ông hãy cứ yên tâm.

- Chúng tôi chống Pháp giành độc lập, tự do cho Tổ quốc. Tôi tranh đấu vì hoà bình, dân sinh, dân chủ, hoà hợp, thống nhất đất nước, không có gì sai trái. Vậy sao các ông lại giam giữ tôi? Tôi đã nói rõ và thẳng thắn với người của các ông rồi, không bao giờ tôi chống đối lại kháng chiến, chống lại Cụ Hồ, chống lại miền Bắc thân yêu! Tôi chỉ có một khát vọng đến cháy bỏng trong lòng là đấu tranh để thống nhất hai miền Nam Bắc!

Trần Quốc Hương lòng tự nhủ lòng, trước sóng gió - tay chèo vững lái. Chúng mày dùng chim cu để

bẫy chim cu không bẫy được ta đâu. Ta cũng sẽ đối lại bằng mưa dầm thấm đất. Vậy là những kẻ đầu hàng lải nhải tuyên truyền lại được nghe những lời đối thoại của Hương, ôn tồn, thuyết phục. Có những người đã thấy mình sai, và ân hận khi biết rằng chúng chỉ lợi dụng mình chứ không hề nương nhẹ. Sau này họ được chuyển đi nhà tù ở Bình Định. Chúng tra khảo trong suốt một năm trời cho đến chết. Gần một tháng ở Toà khâm như thế, không đánh đập, khảo tra, chỉ thăm dò, chuyển hướng. Phải làm thế nào đây để giữ vững tinh thần. Không nổi xung lên khi căng thẳng quá. Không mềm yếu trước những lời đường mật của bọn đi chuyển hướng.

Mười Hương! Ừ! Phải rồi! Cái tên đã nhắc ta nhớ lại lúc khởi nguồn của nó. Phải suy nghĩ gấp mười lần lúc làm việc bình thường. Nghĩ cho cái đầu không bị ì, lười nhác, cho tinh thần không mụ mị, u mê trong phòng tối nhà tù. Cũng như thân thể luôn phải rèn luyện để có đủ sức mà chống chịu, không gục ngã trước những đòn tra tấn đang chờ đợi. Ngồi thiền cũng chính là cách rèn luyện cho đầu óc thăng bằng trở lại sau khi đã bị căng thẳng quá. Có lúc ông đã tự thốt lên - Mười Hương! Hãy cố gắng gấp mười lần, Hương nhé! Suy nghĩ! Phải tự tìm lấy đề tài mà suy nghĩ, để làm sao tuy đã ở trong tù, cuộc sống của mình vẫn còn có nghĩa, còn làm được việc gì có lợi cho Cách mạng. Suy nghĩ! Sẽ làm cho tư duy mình phát triển, cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Nhưng, lấy đề tài gì để suy nghĩ, tư duy trong bốn bức tường của phòng giam tối? Chỉ dựa vào mỗi bữa ăn, cánh cửa được mở ra mới

thấy ánh ngày. Mỗi bữa ăn của mình chỉ được nửa xuất so với những người được ở phòng chung. Bọn chúng bảo, ăn ít, đói không ngủ được, không chịu được để mà suy nghĩ, sớm chuyển hướng đi sẽ được ăn no. Ừ! Ta bị đói để mà suy nghĩ! Ta vẫn đang suy nghĩ đấy thôi. Nghĩ xem những gì đang diễn ra trong cái nhà tù không song sắt ở đây? Một loại nhà tù đặc biệt chỉ có ở trong tay Ngô Đình Cẩn. Chế độ mật vụ Ngô Đình Cẩn- Dương Văn Hiếu là một ngành công an siêu tổ chức với những đặc thù riêng, không giống một ngành công an nào của các bộ máy chính quyền khác. Một sự lọc lõi khôn ngoan của Cẩn mà ai không biết lại tưởng chúng dễ dãi với tù nhân, bởi người tù và công an của chúng cùng ở một khu, rất thoải mái, vô tư trong sinh hoạt hàng ngày. Cái khôn của nó là ở đấy. Cùng sinh hoạt, người tù thoải mái, vô tư mới dễ dàng lỡ miệng, lơ là mất cảnh giác sẽ nói ra những lời thoải mái với nhau. Vậy là, chẳng phải hỏi cung chúng cũng thu thập được những điều cần biết. Trong cái dễ đã đan cài cái khó. Hương muốn nói với anh em ở ngoài kia, hãy cảnh giác với địch ngay trong từng lời nói của mình cả những lúc vui chơi. Nhà tù không song sắt, nhưng chúng vẫn giám sát ta chặt lắm. Cứ suy từ mình ra thì biết, cả tháng trời chúng cài Thưởng ở cùng phòng, để theo dõi ngay cả trong giấc ngủ, xem có buột miệng nói mơ nhắc đến tên tổ chức hay đồng chí của mình. Thoải mái đấy mà cũng chính là cân não đấy. Phải suy nghĩ ngay cả trong giấc ngủ nặng nề. Văng vẳng bên tai lời Bác Hồ đã dạy: "Không có việc gì khó, chỉ sợ

lòng không bền". Chẳng khó gì đâu khi ta đã rèn luyện ngay cả trong giấc ngủ.

Nếu như người công giáo được dạy là - Khi chết đi sẽ được lên thiên đàng, nghĩa là về với Chúa, thì Trần Quốc Hương coi giấc ngủ chính là chốn thần tiên, bởi trong giấc ngủ nặng nề cũng có những giấc mơ êm đềm, thơ mộng nhất. Phải chăng đó chính là khát vọng. Có khi Hương mơ gặp người cha đã mất trong oan ức. Hình ảnh cha hiện hữu trở về với đứa con yêu, trong đêm khuya hôm ấy cha đã đồng ý cho con trai Trần Ngọc Ban theo thầy giáo Đào Đình Luống đi làm Cách mạng. Khi cha bị đấu tố sai và bị nghi oan - Có hai con trai đi theo giặc, cha vẫn bình tĩnh mà nói với họ rằng: "Các con tôi đi làm Cách mạng!". Cha đau buồn về nhân tình thế thái nên đã sớm từ giã cõi đời, nhưng cha thanh thản và tin tưởng con mình biết chọn con đường đúng. Trong giấc ngủ mơ, con thấy ánh mắt cha vời vợi nhìn xa và chan chứa tình thương. Con đã bật thốt lên tiếng gọi thiết tha - Cha! Và con bừng tỉnh giấc, thấy Thưởng nằm bên bật dậy, bàng hoàng.

Nơi phòng giam biệt lập le lói ánh sao khuya, hình ảnh người vợ thương yêu luôn hiển hiện gần kề, như có thể giang vòng tay ôm ghì lấy được. Em thân yêu! Mới ngày nào chúng ta cùng sát cánh bên nhau vì nhiệm vụ chung, cô thiếu nữ tự vệ thành Hoàng Diệu thắt đáy lưng ong, đằm thắm, thiết tha, đã phải lòng chàng trai tỉnh lẻ đầy mưu trí, dám xây dựng An toàn khu cho Thường vụ Trung ương và Tổng Bí thư ngay giữa lòng Hà Nội, ở lẫn với Tây để lãnh đạo đánh Tây. Bóng áo dài tha thướt của nữ sinh được thay bằng tấm

áo ngắn sát co thắt đáy lưng ong trông em càng khoẻ khoắn. Làm vợ một cán bộ Cách mạng luôn phải xa nhà, bao vất vả nhọc nhằn em ráng chịu, nuôi con. Em đã sinh cho anh ba đứa con hai trai một gái, mà chúng lại giống anh nhiều chứ! Có phải em luôn nghĩ về anh nên chúng giống anh hơn!? Cảm ơn em nhiều lắm. Em yêu! Giờ đây, biết bao đêm thao thức nhớ thương, mong quét sạch quân thù để trở về với em yêu dấu, cho hạnh phúc lứa đôi trọn vẹn mối tình đầu bên những đứa con ngoan. Chúng ta đặt tên con theo ý nguyện của anh, cũng là anh thầm gửi lòng mình luôn về bên em đó. Trung, Thành hàm ý luôn hai nghĩa: trung thành với lý tưởng của mình, với Tổ quốc, quê hương và chung thuỷ với em, dẫu xa cách ngàn trùng sông núi, nhưng đêm đêm anh vẫn nhớ về em, da diết, yêu thương! Tên hai đứa con trai đã nói hộ lòng anh, trung thành đó em à. Còn con gái chúng mình mang tên Ngọc. Em biết không? Ngay ở tuổi vị thành niên, giữa nhà tù Hoả Lò của thực dân Pháp, anh vẫn tin vào một điều gì kỳ diệu, thiêng liêng, tuy lúc đó mình chưa đủ lớn để lý giải vào niềm tin tất thắng, nhưng cảm giác của anh vẫn thấy ánh hào quang toả sáng như Ánh Ngọc lung linh. Cái điều kỳ diệu ấy anh muốn giữ ở trong lòng mãi mãi. Cho đến khi chúng mình có con gái dễ thương như là một thiên thần, anh quyết định đặt tên con là Ngọc - Châu Ngọc hay Ánh Ngọc lung linh trong tiềm thức của cha! Các con yêu quí! Giờ đây trong phòng tối nhà tù giữa xứ Huế mộng mơ, để chống lại sự căng thẳng bởi kẻ thù dùng bóng tối và im lặng làm vũ khí vô hình gây sức ép, thì tư tưởng, tình

cảm của cha vượt khỏi nhà lao, trở về với các con yêu dấu. Khi cha ra đi để lâu quá không về, cậu cả Trung mắt long lanh ngấn lệ đã theo ra đến ngõ. Có phải con muốn nối gót theo cha trên suốt chặng đường dài? Con yêu ơi! Giá như cha có thể ở nhà với các con, để lúc thanh bình cha đưa mấy mẹ con đi dạo phố, cho con ngồi đu quay trong bóng mát công viên, hay ăn cái kem ở Tràng Tiền mát lịm. Các con sẽ được lớn lên trong vòng tay của cả cha lẫn mẹ, yêu thương! Cha ước vậy mà không làm được vậy. Giờ đây, khi cha ở trong tù giữa miền Trung xa lắc, con trai yêu Trần Đức Trung là anh cả của các em hãy thay cha là chỗ dựa cho mẹ, nghe Trung. Không biết giờ đây các con đã làm được việc gì đỡ mẹ, khi ngày cha đi thằng cu Thành lũn cũn chạy theo anh mà không kịp, chỉ gào lên tha thiết tiếng gọi ba! Tiếng gọi như níu giữ, mà cũng như thúc giục chí làm trai. Cha cảm thấy như được các con mình tiếp thêm sức mạnh. Khi ấy, út Ngọc đang còn thơm mùi sữa. Hình ảnh bé yêu đưa hai búp tay sen ôm bầu sữa căng tràn, cười toét miệng khi cha thơm lên má. Nó đưa tay sờ cái cằm ram ráp chân râu khi cha chạm má con. Cái cử chỉ ngộ nghĩnh của bé Ngọc sao mà yêu đến thế. Các con yêu dấu của cha! Những ánh mắt long lanh, lấp lánh như sao, đủ soi sáng cho cha trong phòng tối của nhà tù giữa Toà khâm sứ Huế. Các con hãy tin rằng, cha sẽ không gục ngã trước quân thù, để khi trở về, cha sứng đáng là người chiến thắng, được bình thản soi vào ánh mắt trong veo của các con, không hổ thẹn với đời, không hổ thẹn với các con của mình nữa, phải không? Các

con hãy yên tâm và tự hào về người cha đang ở rất xa và gần như biệt tích!

Suy nghĩ! Phải làm sao biết được tình hình bên ngoài diễn biến đến đâu? Không như mấy ngày đầu mới bị bắt vào nhà tù ở Sài Gòn, chúng còn cho đọc báo. Bây giờ trong phòng tối om om, chỉ le lói ánh ngày qua khe cửa. Phải nghĩ được cách nào hợp lý nhất để mà tìm tin tức? À! Nghĩ ra rồi! Chỉ có cách là xin với gã coi tù cho mình tự đi đổ bô lúc trời tối mà thôi, và nhặt nhạnh những mảnh báo "lau" ở nhà vệ sinh về, ngày hôm sau đọc trộm qua khe cửa. Đó là cách tối ưu của người tù có tên gọi Mười Hương! Nhớ là cái đầu phải suy nghĩ gấp mười lần đấy nhé. Lời tự nhủ vẫn luôn luôn nhắc nhớ, có lúc anh phải bật nói thành lời cho chính mình nghe. Ở cái nhà tù đặc biệt này, dưới sự giám sát của Đội công tác Đặc biệt miền Trung do Ngô Đình Cẩn đứng đầu, những người tù đặc biệt bị bắt cóc về đây không cần bằng chứng để buộc tội như bên công an. Không cần hỏi cung như quan toà xét xử. Chỉ đơn giản hai điều: Một là chuyển hướng, chấp nhận chính sách của Quốc gia để cùng "hợp tác". Hai là không có ngày về quê mẹ. Trong tù vô thời hạn, hoặc đem đi thủ tiêu ở Chín hầm. Vậy thôi. Cái mảng đặc biệt này, có nhà sử học nào nghiên cứu đến hay chưa? Chỉ biết rằng Trần Quốc Hương và hàng trăm, hàng nghìn người chiến sĩ Cách mạng đã bị bắt tù đày như thế. Nếu như chín năm chống Pháp, các chiến sĩ Cách mạng bị tù đày coi nhà tù là trường học. Có người trước khi vào tù còn chưa hiểu biết nhiều, đến khi ra tù đã trở thành những chiến sĩ Cách mạng được

trang bị lý luận và hiểu biết. Ngược lại, chính sách nhà tù của Ngô Đình Cẩn lại vô cùng nham hiểm. Chúng làm cho người tù căng thẳng đến tột cùng, rồi dùng những mỹ từ êm dịu rót vào tai để lừa gạt, dễ đưa người ta vào con đường bội phản mà không hề hay biết. Hãy thử nghe hai cách hỏi cung sau:

Nếu ở nhà tù khác, đối với người tù có khí tiết, cứng đầu, tên tra khảo sẽ điên tiết gầm lên sau cú đập bàn cùng với lời quát tháo:

- Hãy đầu hàng và khai báo ra đi. Ai giao nhiệm vụ cho mày? Mày đi liên lạc với ai? Cơ sở đóng ở đâu? Tổ chức ấy có bao nhiêu người, hả? Nói đi. Mày câm à? Nếu không nói được thì giấy bút đây, hãy viết đi. Nếu không mày sẽ chết. Nghe chưa? Mày sẽ chết!

Tiếng quát tháo làm người tù bừng lên sự căm thù. Lời tra khảo thẳng thắn làm cho người tù có khí tiết cảm thấy hổ thẹn trước khi nghĩ đến việc khai báo ra đồng chí của mình bởi biết rõ đó là bội phản. Trong trường hợp này, kẻ tra khảo nhiều khi thất bại.

Còn ở nhà tù của Ngô Đình Cẩn lại có những lời êm dịu, dễ nghe:

- Thôi, căng thẳng mà làm chi. Hãy ***chuyển hướng*** theo ***chính nghĩa quốc gia***. Hãy ***trình bày*** những gì mình đã làm lúc trước và vui lòng ***hợp tác*** với tụi ni cùng lo nhiệm vụ chung, bởi bổn phận của những người ***yêu nước là phụng sự quốc gia*** mà. Ông Cẩn không muốn đánh đập người tù đâu nha. Ổng chỉ muốn các ông cùng ghé vai sát cánh để lo ***việc nước***.

Những lời ngọt ngào ấy dễ ru ngủ người tù đang căng thẳng và mệt mỏi. Một phút siêu lòng là sa ngã

ngay thôi. Mà đã ngã thì khó mà đứng dậy. Đó là chính sách qua cầu rút ván mà Đoàn công tác Đặc biệt miền Trung của Ngô Đình Cẩn áp dụng với người tù. Bên cạnh những cán bộ quốc gia, chúng luôn kết nạp thêm những cấn bộ kháng chiến chịu chuyển hướng để dễ bề thuyết phục những người còn tỉnh táo.

Hiểm độc thay, cái chính sách mềm dẻo ấy của Cẩn đã làm cho nhiều cán bộ Cách mạng sau khi ra tù, dù không hề bội phản vẫn bị phía đàng mình giành cho họ những cái nhìn nghi vấn, oan khiên. Ngô Đình Cẩn tự coi Đoàn công tác Đặc biệt của mình như một đoàn thể cách mạng quốc gia do chính mình chỉ đạo. Đoàn không chịu sự chỉ đạo của nhà nước hay chính phủ. Nó là một tổ chức vô chính phủ, không đảng phái, không ngành dọc, ngành ngang, không cấp trên, cấp dưới. Nó không chịu sự giám sát của nhà nước nên nó tung hoành linh hoạt khắp nơi. Ở đâu cần là chúng có mặt liền với quyền lực cao nhất. Đoàn vào Sài Gòn với nhiệm vụ khẩn trương, "mời" cấp uỷ Liên khu Năm và những người lãnh đạo tình báo chiến lược về với quốc gia. Chúng đã "mời" Trần Quốc Hương trong vụ bắt cóc giữa ban ngày như thế.Chúng không cần luật pháp và không cần xử án. Chúng sử dụng ngay những cán bộ Cách mạng đã chuyển hướng, chúng cũng thả sức thủ tiêu những cán bộ kiên trung. Sau này Trần Quốc Hương mới biết, mình cũng có tên trong danh sách hai trăm người tù sẽ bị thủ tiêu. Khi chính quyền của chế độ gia đình trị đến ngày tận thế, người tù Trần Quốc Hương suy nghĩ gấp mười lần được anh em ở ngoài lo

lót, ông trở về trong vòng tay đồng đội với tên gọi đầy kính trọng- Mười Hương!

Tại sao Diệm - Nhu biết ông là cán bộ cao cấp mà không giết ngay?

Đó là một câu hỏi của đàng mình đã khiến cho người cán bộ trung kiên nhức nhối. Chỉ có suy nghĩ gấp mười lần mới hiểu được tại sao? Người ngoài cuộc chỉ nhìn hiện tượng nên dễ dàng nghi vấn, hay có vẻ lạ lùng trước trường hợp bỏ sót chưa thủ tiêu người tù đặc biệt này? Không đâu! Trên thực tế nhiều khi hiện tượng vẫn đánh lừa bản chất. Phải hiểu sâu sa triết lý của họ Ngô. Chống Cộng đấy nhưng cũng khâm phục đấy. Hai thế lực đối lập nhưng lại có chung một lòng yêu nước. Có điều là cách yêu nước khác nhau. Họ khâm phục tinh thần chống ngoại xâm của người Cộng sản nên họ muốn thu phục Cộng sản về với quốc gia. Đem tài năng phụng sự quốc gia dưới quyền của họ và theo cách riêng của họ:

- Người tù trong tay ta, giết lúc nào chẳng được. Thu phục được người tài chuyển hướng theo ta mới là việc cần làm.

Phương châm của họ Ngô đã được đặt ra trong chiến dịch chống Cộng vô cùng ác liệt. Đào tạo người tài đã khó, sử dụng người tài còn khó hơn nhiều, chứ giết thì quá dễ

- Hãy kiên trì thuyết phục họ chứ đừng nôn nóng.

Lời nhắc nhở của anh trai luôn kìm cương sự nóng nảy của bọn tay chân trong Đoàn công tác Đặc

biệt miền Trung, khiến cho Ngô Đình Cẩn kiên trì thuyết phục Trần Quốc Hương.

Ai sẽ thuyết phục ai? Thông qua quan sát cộng với sự hiểu biết, phân tích tình hình một cách có cơ sở, khách quan, nhà chỉ huy tình báo chiến lược Trần Quốc Hương đã được tay chân của Ngô Đình Cẩn "mời về" yên vị ở Toà khâm, nhưng vẫn suy nghĩ gấp mười lần để có thể nói với Ngô Đình Nhu và lũ tay chân cho họ hiểu rằng:

- Các ông phải biết, sự viện trợ của Mỹ chính là cái thòng lọng làm cho những người không dễ nhận ra, cứ tưởng là Mỹ tốt. Ông Diệm cùng được đào tạo ở Mỹ như Lý Thừa Vãn (Tổng thống Hàn Quốc), nhưng Lý Thừa Vãn lấy vợ Mỹ nên được Mỹ tin hơn. Còn ông Diệm thì...Mỹ biết .

- Ông Hương nói được đấy. Chúng tôi sẽ báo cáo điều này lên Ngô Tổng thống. Xin hẹn ông dịp khác chúng ta trao đổi cụ thể hơn. Chúng tôi sẵn sàng đợi sự phân tích của ông "gấp mười lần" người khác, thưa ngài chỉ huy tình báo của Cộng quân. Ngô Đình Cẩn đã hẹn ông như thế.

Chỉ những kẻ khôn mới biết trọng người tài.

Hơn một năm không thuyết phục được người tù Trần Quốc Hương cứng cổ, bọn cai tù có lúc đã đánh ông liên tục ba ngày. Trần Quốc Hương bình tĩnh nói:

- Hãy cho tôi cởi quần áo ra cho sạch sẽ. Chỉ có một bộ thôi, để máu nó thấm vào, bẩn lắm.

Nghe ông nói, những kẻ lộng quyền sợ hãi nhìn nhau, tưởng như chúng vừa nghe một lời thách đấu mà người nói chắc chắn giành phần thắng.

Ông chủ động cởi quần áo để gọn vào một góc phía trong, tránh cho máu khi bật ra cũng không bắn tới, rồi đưa hai tay ôm gáy, cốt giữ lấy phần ót trong hộp sọ. Ông cũng khép đôi chân giữ lấy "giống" của mình, giơ hết phần lưng dài như cánh phản cùng với đôi vai gầy nhô lên như hai nắm đấm sẵn sàng thách đấu trong im lặng kiệt cùng. Những kẻ nắm quyền lực trong tay như nắm đôi chuỳ thép, thoả sức "đấm bị bông" nghe bịch, bịch rợn người. Không một tiếng kêu rên. Người tù chỉ cong lưng như chủ động đón những đòn trời giáng. Chúng thay nhau đánh đến mỏi tay và hộc lên tức giận:

- Mày câm à? Thằng này câm à?

- Trời ơi trời! Có thằng nào ngoan cố thế này không?

- Chu cha! Đánh thế này như đấm vào bao cát, chỉ tổ mỏi tay mình. Phải đề nghị ông Cẩn thủ tiêu đi cho rảnh.

Nói rồi chúng bỏ đi. Cánh cửa phòng đóng sập, để mặc cho người tù nằm ngất lịm, còng queo không mảnh vải che thân. Rồi chúng đi báo cáo.

- Chúng mày nói gì? Báo cáo ư? Ai cho chúng mày đánh "nó" liên tục ba ngày, hả? Hả? Chúng mày ngu lắm! Những điều chúng mày muốn nghe thì những đứa non gan đã nói hết ra rồi chúng mày có hiểu không?

- Vậy, ta moi gan nó ra xem lá gan nó có to gấp mười lần gan của những đứa đã chuyển hướng hay không?

- Và bổ óc nó ra nữa chứ. Bởi nó biết suy nghĩ gấp mười lần, xem óc nó có nặng gấp mười không?

- Im đi! Chúng mày thật là càng nói càng ngu. Moi gan bổ óc kẻ biết suy nghĩ gấp mười lần cho lũ chúng mày ngu như chó ăn à? Sao chúng mày không chịu suy nghĩ bằng lấy một phần mười ông ấy, hả? Chúng mày có biết, một người như ông ấy, khi trao đổi tù binh có giá trị thế nào không? Một đổi mười, hay đổi trăm ấy chứ. Chúng mày chỉ biết tra tấn và chém giết. Nói cho chúng mày biết, chém đồng loạt như chém chuối rồi hất ngay xuống hố, lấp đất là xong. Nhưng thuyết phục được người tài mới là việc khó. Vậy nên, hãy thôi đi. Từ nay phải nhớ lấy lời tao, cứ đối xử tử tế với người này, nghe chửa?

Ngô Đình Cẩn nói một mạch như trút hết cơn giận lên đầu lũ bậu xậu lộng quyền.

- Dạ! Thưa sếp, sao lại có thể nương nhẹ với một tên ngoan cố như vậy chứ?

- Ổng ngoan cố thật đấy, nhưng nghe những lời ổng nói, chúng ta hãy thử nghĩ xem có đúng hay không? Vả lại, với những người có trí tuệ thế này, cách đối sử tử tế và những lời nói ngọt ngào còn có tác dụng gấp mười lần tra tấn, chúng mày có hiểu không? Cái ngọt nó lọt đến xương. Và nếu như, thuyết phục được ổng phần nào, thì cũng có nghĩa là ổng hết đường quay về với Cộng, bởi vì Cộng sản tưởng là ông đã phản nên hổng tin dùng nữa, vì bước chân đi cấm kỳ trở lại mà. Khi còn sống trở về nhưng bị mất lòng tin của Cộng, có khác nào qua cầu rút ván, người tài biết về đâu? Chính vì thế mà nhiều người của họ khi đã được trả tự do vẫn quay lại với chính phủ quốc gia. Đấy, cái sách của ta là như thế, nên yêu cầu các chú mày phải biết

tuỳ người mà áp dụng cương, nhu. Từ nay mà đụng vào ổng thì các chú mày đừng có trách.

Cẩn nói như ra khẩu lệnh - từ nay chấm dứt sự tra tấn thô bạo đối với người tù đặc biệt có tên gọi Mười Hương!

Dừng tra tấn. Chúng không biết rằng người tù bị sự căng thẳng nặng nề còn mệt mỏi gấp nhiều lần tra tấn. Tra tấn! Giống như người lao động chân tay, mệt quá ngủ liền. Người lao động trí óc thì lúc nào cũng phải suy nghĩ không dễ gì ngủ được. Suy nghĩ, để tìm sự hiếm hoi của cái tốt trong vô vàn cái xấu, giống như là đãi cát tìm vàng. Trong suốt sáu năm ở nhà tù xứ Huế, từ năm 1958 khi quân của Cẩn bắt cóc Trần Quốc Hương từ Sài Gòn, rồi dùng máy bay Đacôta "rước" ông từ nhà tù trong ấy về đây. Đến năm 1963, khi chính quyền của Ngô Đình Diệm bị lật đổ, nhờ anh em ở ngoài lo lót ông mới được trở về. Trong số 49 tên từng canh gác trước cửa phòng giam, Trần Quốc Hương đã tìm hiểu kỹ, hầu hết là dân Công giáo phủ Cam ở Huế, nơi cư gia Ngô Đình Diệm định cư. Chỉ có hai người theo Phật giáo. Một người là lính khố xanh của quân đội Nam Triều. Một người là lính mũ đỏ Commăngđô. Tìm hiểu để làm gì ư? Để làm quen và để cảm hoá họ thông qua những câu chuyện dông dài. Sao họ có thể tin một người tù cơ chứ? À có! Mình đâu nói với họ về Chủ nghĩa Xã hội hay Chủ nghĩa Cộng sản gì đâu. Nói đến những từ cấm kỵ ấy, họ phản ứng tức thời như đỉa phải vôi. Nhưng nếu dùng lời lẽ rất đời thường mà nói đến một cuộc sống

mà người với người không bóc lột lẫn nhau. Tình nhân ái yêu thương người nghèo khó

- Nơi ấy chính là thiên đàng ở trần gian mà Chúa đã giành cho con người. Chúa cũng bảo con người phải biết thương yêu, chứ cứ đánh nhau và chém giết, Chúa ở cao xanh cũng biết và trừng phạt.

- Chẳng giúp được cho những người bị hành hạ như các ông, nhưng chúng tôi cố tránh xa cái ác.

Đấy! Đã có những người lính canh trước cửa phòng giam tối nói với mình như thế, thì những buổi chuyện gẫu qua khe cửa nhà tù có tác dụng lắm thay. Trần Quốc Hương đã tự nói với mình trong im lặng, để rồi suy nghĩ tiếp mà hiểu được bản chất của con người, trong cái xấu cũng vẫn còn cái tốt. Chính vì thế mà tác phẩm "Viết dưới giá treo cổ" của Phuxích đã được kẻ cai ngục của quân ss phát-xít Đức giữ lại cho người đời đón đọc. Cái tốt hiếm hoi giữa bầy ác thú, họ không thể cứu được phần xác cho người tù Cộng sản, nhưng họ đã bí mật vượt lên để cứu được phần hồn cho những người chiến sĩ ngoan cường, sau khi chết đã trở thành bất tử. Suy nghĩ! Để trong trường hợp nào cũng giữ được niềm tin. Giữa phòng tối trong tim mình vẫn sáng.

Suy nghĩ! Để hiểu được đối phương và biết rằng đối phương cũng hiểu được ta. Chẳng thế mà Diệm đã từng nói: "Cộng sản ở phía chính nghĩa. Họ khởi xướng và lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Pháp thành công, lập nên một nước Việt Nam độc lập. Cộng sản họ có một đội ngũ trung thành như đội thánh tông đồ nhưng đông gấp vạn lần chứ không phải chỉ có mười

hai vị như đội quân của Chúa. Họ biết gắn với dân và đấu tranh vì lợi ích của dân". Diệm làm tay sai cho Mỹ nhưng vẫn nhìn ra sức mạnh của chính nghĩa nên Diệm không bán nước. Đã có lần mình báo cáo ra với Trung ương về khía cạnh này. Ví như Diệm nhận tiền của Mỹ và cung cấp tin tức cho Mỹ chứ không cung cấp cơ sở cho Mỹ. Họ Ngô vẫn tự hào mình là dân tộc Việt. Không ăn chơi đàng điếm, không bơ sữa sa hoa. Thời Pháp, Diệm đã treo ấn từ quan để tỏ thái độ không tán thành Pháp. Diệm biết Pháp đô hộ cả trăm năm, xây dựng nhà tù ở khắp nơi nhưng vẫn không thắng được Cộng sản. Bởi Cộng sản có "trường học trong tù". Diệm nó diệt Cộng như diệt cỏ. Và diệt Cộng bằng cả những lời đường mật rót vào tai. Nguy hiểm thế. Chỉ có bình tĩnh mà suy nghĩ gấp mười lần mới hiểu rõ đối phương, không gục ngã trước những đòn hiểm ác.

- Chương 25 -

"Một ngày tù ngàn thu ở ngoài". Bác Hồ ở trong tù đã nói lên điều đó.

Sáu năm tù! Hết phòng tối của Toà Khâm lại đến phòng tối của nhà lao Thừa Phủ. Các nhà lao như vết mực đen vấy bẩn lện bức tranh phong cảnh đẹp tuyệt vời của xứ Huế mộng mơ. Bù lại, khí phách anh hùng của người tù Cộng sản như đốm lửa lung linh trong phòng tối, xua tan bóng đêm ma quỉ chập chờn, và sưởi ấm cho người tù Trần Quốc Hương suốt sáu năm chỉ có độc một chiếc quần xà lỏn với chiếc áo may ô. Giữa đêm đông giá rét trên nền gạch ẩm ướt, thoảng hoặc có người coi tù động lòng trắc ẩn, lén quẳng cho ông cái chăn đơn quấn tạm cho giấc ngủ chập chờn, hết ca trực lại gọi ông trả chiếc chăn cho khỏi lộ. Sáu năm! Có nhiều tháng ăn nửa xuất cơm tù với muối hạt to như hạt đỗ. Người ông phù thũng như "đệm nước" bên dưới lớp da bọc lấy bộ xương. Chỉ có đôi mắt vẫn ngời lên sức sống. Dưới nhà bếp có ai đó xót thương, lén giấu cho chiếc lòng đỏ trứng dưới bát cơm có miếng cháy đen nguỵ trang che khuất. Ăn cái lòng đỏ trứng, Hương tưởng như ăn viên linh đan tiếp sức. Mấy vụn trứng rơi, Hương nhón nhặt thật nhanh kẻo lũ kiến đến khiêng đi. Tiếc lắm! Sáu năm! Bao nhiêu lần người tù Trần Quốc Hương xin đi tự đổ bô, để vơ víu những cây dại mọc ở bờ rào, nhai vội, mong cầm cự qua ngày hy vọng đến mai sau, cốt giữ cho bộ óc minh mẫn mà đấu trí.

Sáu năm! Ráng sống và tranh đấu.

Thật ngẫu nhiên, hai kẻ đối lập đều loại trừ cái dễ.

Ở đời, có ai thích cái khó bao giờ đâu. Vậy mà suốt sáu năm, (và có lẽ còn lâu hơn nữa nếu như chế độ Ngô Đình Diệm chưa bị lật đổ), hai thái cực đối lập vẫn cầm cự nhau ở thế cân bằng động, mặc dù tương quan lực lượng ngược hẳn nhau. Bên kia là cả một bộ máy cai quản với thế lực mạnh của bọn vô chính phủ, Đội công tác Đặc biệt miền Trung dưới sự chỉ huy trực tiếp của Ngô Đình Cẩn, có sự hậu thuẫn của chế độ gia đình trị họ Ngô, quyền uy khét tiếng. Diệt Cộng như diệt cỏ. Có đầy đủ nhà tù và máy chém. Giăng lưới bủa vây khắp miền Nam.

Bên này chỉ là một người tù trong phòng tối, thân cô thế cô giữa xà lim chật hẹp, có lúc bên ngoài mười tên coi ngục canh chừng.

Phía họ Ngô mạnh về thế lực.

Phía người tù mạnh về ý chí và lý trí. Trần Quốc Hương mang biệt hiệu Mười Hương, trong nguy khốn càng suy nghĩ gấp mười lần người khác. Ông còn có tên thân mật và kính trọng theo cách gọi của Nam bộ- anh Hai!

Để giải thoát, tìm đến cái chết là quá dễ. Một mình trong phòng tối quanh năm ngày tháng, chỉ cần làm đứt mạch máu ở tay cho máu chảy kiệt cùng, rồi nằm thiếp trong một giấc ngủ dài, vĩnh viễn, là xong. Tội gì phải sống trong đói khổ, đớn đau cả về tinh thần và thể chất để cuối cùng...cũng chết. Chết sớm, khổ ít. Có hơn không? Vậy mà người tù Trần Quốc Hương đã

không tự sát. Ông Mười Hương không chết. Vì sao ư? Vì cái đầu ông suy nghĩ gấp mười lần.

Còn phía họ Ngô, mà trực tiếp chỉ huy đội quân khét tiếng là hung ác cũng đã không giết người tù Trần Quốc Hương. Giết! Dễ ợt. Cho xong. Vậy nhưng Cẩn cũng quyết định chọn điều khó nhất - đó là vận động người tù chuyển hướng. Cầm cự nhiều năm, với nhiều lời đường mật khác nhau, vậy mà trong hồ sơ của người tù chỉ thấy vỏn vẹn hơn một dòng ngắn ngủi - Nghi can Phó giám đốc Nha tình báo Trung ương Bắc Việt không khai báo gì. Đơn giản thế. Cái điều đơn giản ấy đã làm cho bọn chúng phát điên lên. Có lần Dương Văn Hiếu (đồng hương Hà Nam với Trần Quốc Hương), Trưởng ty Công an Thừa Thiên - Huế đến nói huyên thuyên với ông suốt buổi chiều, uy hiếp tinh thần ông bằng những tin chiến thắng của chúng trong khủng bố, đàn áp phong trào ở Sài Gòn. Chừng như tinh thần ông đang mải phiêu diêu theo những lời ba hoa của tên phản nghịch và liên hệ đến ngày mình bị bắt năm xưa. Bỗng nhiên Hiếu đập bàn đập ghế tưởng như có thể làm cho ông hoảng hốt.

- Chúng tôi đã làm việc với anh hết sức rồi. Bây giờ chỉ cần anh nói một câu thôi. Quốc gia hay Cộng sản? Nếu là Cộng sản thì tôi với anh một mất một còn.

- Ơi người đồng hương của tôi! Được biết trước đây ông cũng từng làm việc giống như tôi. Mưa gió lớn. Nước trong đồng dào dạt đổ ra sông. Dòng sông lớn lại có nhiều ngả rẽ. Bão táp của cuộc đời khiến cho mỗi người biến đổi khác nhau, và giờ đây ông đã là người của phía bên kia, đang cầm tù người đồng hương thuở trước. Anh em gác tù đã nói với tôi rằng, ông bắt tôi vì tôi là Cộng

sản. Tôi đấu tranh vì độc lập, tự do, thống nhất nước nhà, dân sinh, dân chủ, bởi tôi là người Việt Nam yêu nước. Tôi đang bị ở tù, các ông có quyền bắn giết tôi tuỳ ý. Những việc tôi làm tôi có chối cãi đâu. Tình quê hương, nghĩa đồng bào. Dẫu ở xa vẫn nhớ về quê mẹ. Một mai trở lại quê nhà, ông hãy nói với người quê là ông đã...

- Thôi đi! Ông đang định dồn tôi vào chân tường đấy hả? Quê hương! Ôi! Hà Nam quê hương!

- Kìa ông! Người đồng hương của tôi! Chính ông đang dồn tôi vào chỗ chết, bởi ông nói là một mất một còn! Tôi chỉ bỗng nhiên thao thiết nhớ về quê, nơi đồng trắng nước trong vẫn nặng tình nặng nghĩa. Có chết ở nơi đây, hồn tôi vẫn về quê!

- Anh hãy dừng ngay cái bản tình ca quê hương ấy . Có lẽ tôi không nói được với anh. Xin hẹn anh ở một buổi gặp gỡ đàng hoàng với các nhà chức trách.

Cửa Thuận An.

Tại khu nhà nghỉ mát của Ngô Đình Cẩn, một cuộc họp báo có đông người và khá nhiều ký giả đến nghe Ngô Đình Nhu thuyết giảng. Dự họp còn có Ngô Đình Cẩn, phụ trách Đội công tác Đặc nhiệm Trung phần. Hà Thúc Luyện, Tỉnh trưởng tỉnh Thừa Thiên. Hồ Đắc Khương, đại biểu chính phủ Trung phần. Trần Văn Đôn, tư lệnh quân khu, và một số cán bộ của ta bị bắt cũng được đến nghe. Với âm mưu thâm hiểm, chúng hy vọng dùng thế uy hiếp để người tù Trần Quốc Hương bị động, sẽ đối đáp theo sự dẫn dắt của cao thủ Ngô Đình Nhu, cố vấn tối cao của Nggô Đình Diệm. Cách bố trí người nghe xen kẽ với cánh ký giả sẵn sàng ghi chép, ghi âm. Nếu Trần Quốc Hương chịu

đi theo lời dẫn dắt của Nhu, thì lập tức những tờ "báo miệng" sẽ đưa tin cả sang hai phía. Khi ấy, người tù Cộng sản suy nghĩ gấp mười lần - ông Mười Hương có còn sống cũng không dám trở về quê mẹ. Không còn có đường về với phía bên kia, chỉ còn con đường duy nhất là đến với quốc gia, nhập vào đội quân gia đình trị của Ngô Tổng thống. Ý đồ nham hiểm này, người tù Cộng sản Trần Quốc Hương có biết hay không?

Nhu đang huyên thuyên về tình hình thế giới, về chính sách của quốc gia và kêu gọi những người tù chuyển hướng.

Người tù Trần Quốc Hương được dẫn đến sau, khi tất cả mọi người đang im lặng ngồi nghe. Có lẽ chúng muốn ông phải choáng. Vừa đến nơi, Cẩn đã phủ đầu ngay:

- Các ông ác lắm! Các ông đã diệt cả gia đình chúng tôi, giết anh cả Ngô Đình Khôi, (Tổng đốc Quảng Nam). Giết luôn con của anh tôi - Ngô Đình Huân là cháu đích tôn của dòng họ chúng tôi. Suýt nữa thì gia tộc họ Ngô nhà chúng tôi tuyệt tự. Các ông thật là tàn ác quá.

Phản ứng tự nhiên, Trần Quốc Hương sôi máu bởi vừa đến đã bị trận phủ đầu. Tay nắm chặt như đấm vào không khí, kìm nén trong lòng một trận cuồng phong. Đó là bản chất của người làm tình báo.

- Ông Nhu ạ. Nếu Cộng sản ác như ông nói thì ông Diệm không còn đến bây giờ. Khi bắt được ông Diệm, Cụ Hồ không giết mà tha, còn kêu gọi hợp tác cùng Chính phủ Cụ Hồ chống đế quốc. Hẳn các ông đã biết.

Ngô Đình Nhu từ chủ động đã thành lúng túng nên vội lảng:

- Ông nói phải. Cấp trên các ông luôn làm đúng, việc làm sai chỉ là do cấp dưới mà thôi. Giống như việc diệt tề, phá kìm kẹp, không thực hiện Hiệp định Genève chẳng hạn.

- Ông nói sai rồi. Người kháng chiến đòi các ông thực hiện đúng Hiệp định, không được trả thù. Song các ông đã làm quá đáng. Các ông bắt những gia đình có người đi tập kết phải làm giấy từ nhau, vợ bỏ chồng, con từ cha. Con giun xéo lắm phải quằn. Các ông quá lắm thì người ta phải chống lại thôi. Việt minh đâu muốn chiến tranh. Người ta chỉ muốn hoà bình, thống nhất nên mới ký Hiệp định đình chiến. Các ông độc lập kiểu gì mà luôn đàn áp đẫm máu những người yêu nước? Qui luật muôn đời là - ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh. Chẳng lẽ các ông không hiểu thế sao?

Trần Quốc Hương đã vững vàng ở thế tấn công, và cuối cùng Trần Quốc Hương kết luận - các ông chưa có độc lập đâu.

- Tại sao ông nói vậy? Chúng tôi chỉ dựa vào Mỹ, cũng như các ông dựa vào Liên xô.

- Các ông đã nói, Mỹ viện trợ 80% cho vũ khí, 20% cho cảnh sát, tuyên truyền. Nghĩa là Mỹ trang bị cho các ông điều kiện để đánh, chửi nhau với miền Bắc đó thôi. Đâu có gì để phát triển kinh tế quốc dân? Ông Diệm vay tiền Mỹ để làm đập Đa Nhim mà không được. Các ông phải xin thì Mỹ mới cho. Ôi cái sự xin cho sao thấp hèn quá vậy? Giống như ở quê ta vẫn cho kẻ ăn mày chắc là ông cũng biết.

- Im mồm! Ông thật là quá đáng. Trần Quốc Hương! Ông im đi.

- Hãy bình tĩnh, thưa ông. Tôi chỉ nói lên sự thật đó thôi. Mỹ không tin các ông. Họ bảo cho các ông mua hàng viện trợ ở đâu, các ông phải mua ở đấy. Các ông phụ thuộc Mỹ. Đó là cái thòng lọng các ông có biết không? Nếu các ông chống lại họ, thòng lọng sẽ xiết chặt lại thôi. Thế là các ông mất thở. Các cụ ta đã dạy - Anh em trong nhà đóng cửa bảo nhau. Môi hở răng lạnh. Tôi xin chân thành nói với các ông điều đó. Đừng để ngoại bang nó điều khiển mình, còn người mình lại hại lẫn nhau. Các ông hãy cứ nghĩ những điều tôi nói.

Người tù Trần Quốc Hương bình tĩnh nói với kẻ thù, như người anh khuyên nhủ các em, hãy ăn ở cho có tình có nghĩa.

Ngô Đình Nhu đang ở thế chủ động giăng sẵn lưới, giờ chuyển sang xử nhũn với anh Hai.

- Các ông cứ chửi chúng tôi là tay sai của Mỹ, cứ giữ biên giới ở vĩ tuyến 17. Nhưng, các ông lớn ở trên đã biết, ông ở trong tù đã biết hay chưa? Đó là việc Tổng thống Kennađi của Mỹ và Tổng thống Khorútxốp của Liên xô đã thoả thuận với nhau, xác định vĩ tuyến 17 ở Việt Nam và vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên, giữ phân chia cân bằng ảnh hưởng giữa hai thế lực của hai phe. Nếu chúng tôi bước ra phía Bắc vĩ tuyến 17 thì Liên xô không để yên. Còn các ông bước vào Nam thì Mỹ cũng không thể để yên cho được. Ông là người Bắc mà lại dám vào Nam phá Hiệp định là sao?

- Ông Nhu đã nói nhầm rồi đấy. Người dân Việt Nam ai cũng hiểu rằng - Nước Việt Nam ta là một như Cụ Hồ đã dạy: "Miền Nam là máu thịt của Việt Nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi". Tôi rất tự hào vì đã ở lại miền Nam để đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà. Nếu muốn biết chế độ nào tốt, xấu, các ông cứ mở cửa giới tuyến ra, nếu miền Nam tốt hơn, người dân Bắc sẽ vào Nam theo các ông như con chiên theo Chúa.

- Thôi ông ơi! Chỉ ít người theo Chúa trước đây đã đủ chết rồi. Giờ theo hết có mà..., lấy gì nuôi cho đủ.

Ngô Đình Nhu giấy nẩy dựng người khiến Trần Quốc Hương nén một tiếng cười.

- Đấy, ông thấy chưa? Riêng điều đó đã đủ thấy bên nào là chính nghĩa. Người dân mình tinh lắm, bên nào tốt thì theo, chẳng ai nỡ đem lòng bán nước. Ông Nhu này! Sao các ông không trung lập như Ấn Độ mà lại đi theo Mỹ? Mình tự đứng trên đôi chân của mình mới là giỏi chứ.

- Nếu trung lập thì có mà mất hết. Các ông nói giỏi như những nhà tuyên giáo. Tiếc là cán bộ của chúng tôi không giỏi được như các ông.

- Ông nói chỉ đúng được một nửa, bởi nếu miền Bắc chỉ có tuyên truyền tốt, thì tại sao giới trí thức có học như chúng tôi biết phân biệt đúng sai mà vẫn tin theo? Với người dân, họ thấy đúng mười mươi họ mới theo chứ họ không chịu mua bò bắt bóng đâu. Này nhé, Cụ Hồ thấy dân đói, Cụ phát động tăng gia. Chính

Cụ cũng trồng rau trồng sắn. Cụ phát động tiết kiệm, chính Cụ cũng nhịn ăn một bữa. Về với nông thôn, Cụ xắn quần lội ruộng, tát nước chống hạn với dân trong bộ quần nâu áo vải như một vị Cha Già dân tộc nên Cụ nói dân nghe. Dân miền núi gọi Cụ là ông Ké. Dân miền Trung gọi Cụ là Già Hồ! Ông xem, có vị Chủ tịch nước nào gần gũi với dân đến thế không?

- Ông Hương này! Ông đang chuyển hướng tôi có phải không? Bây giờ tôi mới thấy người ta gọi Trần Quốc Hương là Mười Hương quả không sai. Nếu chỉ nghe truyền miệng thì người ta có thể coi là huyền thoại. Giờ đây ngồi đối chất với ông, danh nghĩa tôi đang ở thế mạnh, vậy mà ông xoay tôi như chong chóng giữa Cao Nguyên lộng gió. Nếu ở gần ông, không khéo tôi lại nghe ông theo Ông Cụ có ngày.

- Nếu là người phục thiện, thấy ai đúng thì theo là lẽ tự nhiên. Vả lại Cụ Hồ đã dạy rằng: "Tất cả mọi người dân Việt Nam đều là con Rồng, cháu Tiên, được sinh ra từ một bọc trứng. Vậy nên ai cũng phải có tình đất nước, nghĩa đồng bào. Ông và tôi tuy ở hai phe nhưng đều là người Việt phải không ông?

- Thôi, thôi, thôi! Ta nên nghỉ ở đây. Nghe ông nói nữa, có lẽ tôi...mệt quá.

Nói xong, Nhu vội đứng lên ngay, như sợ nghe nữa có lẽ Nhu...đổ mất.

Được biết, biên bản cuộc đối thoại này đã được gửi lên Ngô Đình Diệm. Anh em họ Ngô nói với nhau:

- Ông Hai Bắc kỳ là Cộng sản vô cùng ngoan cố. Song những điều ổng nói ta cũng cần suy nghĩ.

Sáu năm ở trong tù, Trần Quốc Hương đã trực tiếp đương đầu đấu khẩu với cả Cẩn và Nhu. Nể cái tài. Cay cái trí. Người tù này không dễ gì thu phục. Cái tên Trần Quốc Hương tức Mười Hương đã nằm trong danh sách hai trăm người tù để thủ tiêu mà chưa kịp giết. May thay, cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm năm 1963, Trần Quốc Hương được ra khỏi nhà tù ngày 18-5-1963. Bọn coi tù còn đùa lại một câu:

- Anh Hai nè! Tụi này thả ông anh về ngay để còn kịp ăn sinh nhật Cụ Hồ ngày mai đó nghe.

- Thì, tất cả mọi người dân Việt Nam đều là con của Cha Già dân tộc mà. Tôi sẽ xin Cụ bánh sinh nhật để phần các anh nhé.

Trần Quốc Hương đùa lại một câu thân mật.

Cùng ở với nhau suốt sáu năm, không phải không có chút tình, chút nghĩa.

Sau này ông Mười Hương được biết, chủ sự phòng thẩm vấn khối cảnh sát đặc biệt Trần Văn Hai chửi bọn đảo chính chẳng làm nên tích sự, còn ăn đút lót để thả tù Cộng sản. Đặc biệt đã thả nhầm một cán bộ cao cấp trong ngành tình báo, đó là Trần Quốc Hương, tức Mười Hương. Cũng sau này, khi đã về công tác, ông Mười Hương vẫn còn bị nghi oan từ vụ đấu khẩu với Ngô Đình Nhu. Có nhiều lá đơn tố cáo ông gửi lên Trung ương, là tại sao ông không bị giết? Khi ông được đề cử vào Ban chấp hành Trung ương Đảng, ông còn đề nghị - Tôi chấp hành tổ chức, nhưng đề nghị Trung ương phải làm cho rõ. Tôi ở tù sáu năm, nhân chứng chết có, đó là hồ sơ trong nhà tù. Nhân chứng sống có, đó là những cán bộ cùng ở tù với tôi, và những người tù của họ đang ở trong tay ta. Tôi đề

nghị Trung ương thẩm tra cho đúng, xác minh đầy đủ. Nếu không, Trung ương có giao nhiệm vụ tôi cũng không nhận. Phải đến Đại hội V, năm 1980, Ban kiểm tra của Trung ương đã năm lần xác minh đầy đủ, mọi việc mới được làm sáng tỏ, ông Mười Hương hết bị nghi oan! Nhân cách của ông, tâm hồn và lý tưởng của ông vẫn trong sáng dẫu đã có sáu năm phải ở trong phòng tối nhà lao. Ánh ngọc vẫn lung linh toả sáng.

- Chương 26 -

Cuộc đảo chính lật đổ Diệm nổ ra, Trần Quốc Hương đang bị giam ở nhà lao Thừa Phủ. Ông liên hệ với các cán bộ đang bị giam giữ tìm cách đưa tin rộng rãi lên báo chí về những người tù bị họ Ngô đầy đoạ man rợ. Họ Ngô bắt người bừa bãi, bỏ tù, không cần căn cứ. Thảm cảnh này cần được chấm dứt. Người tù cần được cứu thoát. Trần Quốc Hương trao đổi với Tư Tùng (là cán bộ tình báo tin cậy được) liên lạc với đoàn thể cho người thăm nuôi và lo lót để anh em trong tù sớm được thả ra. Anh em cử Minh Sơn, cán bộ tình báo đã được tha trước, báo cáo với Tổ chức lo sớm việc này. Người giám thị mới hỏi bản cung khai của ông Mười Hương? Không có tờ khai, chỉ có bản ghi là chuyển từ trại Vân Đồn tới, rất sơ sài. Tên người tù là Trần Trọng Trí, nghi can là Phó giám đốc Nha tình báo Trung ương. Từ ngày bị bắt không chịu làm khẩu cung. Lúc này, người giám thị mới cần một bản khẩu cung để xem xét nên tha hay giữ lại? Ông Mười Hương khai là vào Nam tham gia bảo vệ hoà bình và chỉ đi dạy học, không làm việc gì khác. Hôm đang đi trên đường Võ Tánh, Gò Vấp thì bị bắt, và bị giam từ đó đến nay không cần bản án.

Những người cai tù ở Huế muốn rảnh tay, đưa hết số bị bắt từ Sài Gòn đang giam ở Huế trả lại Sài Gòn cho rảnh nợ.

Tổ chức của ta đã vận động bà Lê Thị Nhiễm thăm nuôi ông Mười Hương, nhận ông Mười Hương là cháu và viết hai lá đơn đề ngày 13-1 và ngày 10-3-

1964 gửi nhà cầm quyền mới, xin cứu xét và thả cháu bà là Trần Trọng Trí.

Tình hình xã hội chưa ổn định. Những cuộc đảo chính và phản đảo chính liên tiếp xảy ra. Người này nay ở tù, mai bỗng chốc đã là Tổng chỉ huy. Ví như Hà Thúc Ký, từ người tù của họ Ngô, ra tù trở thành Tổng trưởng Bộ Nội vụ. Thôi thì nay lên mai xuống. Lợi dụng lúc tranh tối tranh sáng, kiếm chút thủ thân cho chắc chắn.

Tên Đức mở tập hồ sơ hỏi Trần Quốc Hương:

- Tại sao trong gần sáu năm tù mà ông không khai báo?

- Tôi đã hai lần khai mà họ đã gửi cho ông.

- Người ta bảo ông làm phó giám đốc Nha tình báo Trung ương chứ không phải là ông dạy học?

Ông Trần Quốc Hương bình tĩnh trả lời:

- Ai bắt người mà chẳng nói là quan trọng, có thế mới được thưởng nhiều và nhanh lên chức chứ.

Tên Sơn căn vặn:

- Căn cước của ông ở Tân Châu là căn cước giả.

- Giả hay thật các ông cứ truy xét. Tôi dạy học ở đó và xin căn cước, rồi lại chuyển về Sài Gòn dạy tiếp chưa xin căn cước mới.

- Này người anh em! Nay mai có làm nên, đừng quên bọn này nhé. Bọn này đối tốt với người anh em lắm đấy. Giữa thời buổi đảo điên, chẳng ai nói trước được điều gì. Đúng không cha nội?

Cuộc hỏi cung kết thúc. "Trần Trọng Trí" ký tên. Ông Mười Hương ra tù.

Theo danh sách, đợt thả tù này có 56 người, Trần Quốc Hương là người thứ 34.

Vậy là, kể từ khi bị bắt ngày 14-8-1958 đến ngày 18-5-1964, ông đã bị giam giữ chỉ thiếu gần ba tháng là tròn sáu năm trong nhà tù dưới chế độ tàn bạo thời Ngô Đình Diệm. Sáu năm! Những ngày tháng một mình trong phòng tối. Bữa ăn đói khát cầm hơi. Chiếc áo lót với chiếc quần xà lỏn đã gần mủn, xin trả lại nhà tù với những tháng năm qua. Sáu năm! Giờ mới được mặc bộ quần áo của mình. Sung sướng quá! Trở về với đàng mình, như cánh chim tung bay trở về với trời xanh.

Cảm ơn Đảng! Cảm ơn Cách mạng! Cảm ơn các đồng chí đã tìm đủ mọi cách cho tôi được trở về. Trần Quốc Hương muốn hét to lên những ý nghĩ trong lòng như thế. Ra khỏi nhà giam, hít một hơi dài, thở thật sâu để đón nhận không khí trong lành, rồi đẩy hết cái không khí tù hãm và hôi hám. Đứng thẳng, vươn vai như cố lấy lại sức sống tràn đầy của ngày xưa, và muốn "bay" thật nhanh để trở về trong vòng tay đồng đội, ấm áp, thân thương. Vậy mà, đôi chân muốn bước nhanh nhưng không thể làm sao nhanh được! Ra khỏi nhà tù, Trần Quốc Hương cùng đồng chí Chất (một cán bộ tình báo cùng được tha với anh) về nhà má Tư (bà Lê Thị Nhiễm, người đã nhận Hương là cháu và thăm nuôi, rồi làm đơn xin tha cho anh). Một tuần sau, đồng chí Bảy Huê là giao liên đã được Ban II Tham mưu miền của Cục giao cho lo tiền "chạy" để Trần Quốc Hương được ra tù, nay đến đón Hương đưa về căn cứ Phú Hoà Đông (Củ Chi), một bàn đạp giao thông vào thành phố Sài Gòn của Ban II do đồng chí Tư Lê phụ trách.

Bảy Huê đi lùi lại phía sau, quan sát ông đi vào ngôi nhà ở cứ. Căn cứ trong rừng, như chiếc nôi được mẹ hiền che chở. Ông bước vào như quen, như lạ.

- Kìa! Dáng ai như dáng Mười Hương? Đúng rồi! Trần Quốc Hương đã về! Anh Mười Hương đã trở về.

- Vâng! Tôi đây! Trần Quốc Hương đã về đây! Các anh ơi! Mười Hương đã về đây!

Mấy đồng chí từ trong ùa ra, đón Hương vào những vòng tay tin cậy, yêu thương! Bỗng dưng ông bật khóc. Ông khóc như một đứa trẻ thơ chưa bao giờ được khóc. Tiếng khóc trong hạnh phúc dâng trào của một người từ cõi chết trở về với vòng tay đồng đội. Tiếng ông nói lúc vui tươi, khi nghẹn ngào, sâu lắng. Từ đây, ông được đưa về trụ sở Ban II thuộc Ban quân sự miền để làm kiểm điểm. Dự buổi kiểm điểm ông có đồng chí Bí thư Đảng uỷ Ba Trần (người huyện Hoóc Môn) và đồng chí Bảy Tiến (tức Trần Văn Quang) với sự chỉ đạo của Trung ương Cục. Cuộc kiểm điểm đã kết luận - Từ khi bị bắt đến lúc được tha, Trần Quốc Hương vẫn giữ vững khí tiết, phẩm chất của người cán bộ Cách mạng. Biên bản được gửi lên Trung ương Cục để báo cáo.

Trần Quốc Hương đề nghị Cụm tình báo chiến lược A22 đưa Vũ Ngọc Nhạ từ Sài Gòn ra cứ ở Thủ Dầu Một để làm việc. Cuộc gặp gỡ bất ngờ khiến Vũ Ngọc Nhạ reo lên trong niềm vui vô bờ:

- Anh Hương! Anh như thế này ư? Từ cõi chết anh đã trở về theo ý Chúa!

- Thì, Chúa chở che và luôn mong cho chúng ta gặp nhau mà. Phải không ngài phụ tá của Đức cha?

Hai Long ơi! Lâu nay thế nào rồi? Vừa nhớ vừa mong nữa.

Ông Mười Hương nói với giọng chân tình mà hài hước. Sau gần sáu năm rồi, hôm nay mới được nói với nhau một câu nói tự do, không phải dùng ám hiệu.

- Chuyện dài lắm! Xin nghỉ cả hôm nay để hàn huyên rồi báo cáo với anh, và cả tâm tình nữa. Anh biết không? Từ sau đảo chính đến nay, Sài Gòn vẫn chưa một ngày ổn định. Các phe phái, đảng phái, giáo phái vẫn đang tranh chấp nhau quyết liệt. Dương Văn Minh lên làm Tổng thống, nhưng Mỹ chưa tin dùng. Có thể Mỹ sẽ tìm người khác lên thay. Người nào muốn lên cũng phải nhờ vào Giáo hội Thiên Chúa giáo và Toà Thánh Vatican, vì Giáo hội có thế lực mạnh. Cả Pháp và Mỹ đều tranh thủ khối Giáo hội này.

- Hai Long thấy không? Phương án đề ra ban đầu của chúng ta là đúng. Anh cứ kiên trì bám vào uy tín của đức cha Hoàng, có chỗ đứng vững chắc trong Giáo hội, không gió nào đánh bật được anh đâu, vì phía đối lập lấy cái trục Giáo hội làm điểm tựa. Từ cái trục này, anh có cơ hội để thâm nhập sâu vào bộ máy chính quyền của chúng. Mỗi người có một thế mạnh riêng. Phải tích luỹ cho bề dầy vốn sống.

Trần Quốc Hương vẫn nhắc Vũ Ngọc Nhạ phải lợi dụng cái địa vị tôn giáo của mình.

- Anh Hương đúng là có tầm nhìn chiến lược, kể từ buổi ban đầu cho đến nay, đối với tôi vẫn chỉ một hướng đi, mà chính nó đã giúp tôi thoát nạn, rồi luồn sâu, leo tiếp lên cao trong bộ máy chính quyền của địch. Thật tuyệt vời phải không anh?

- Đấy cũng chính là chuyên môn hoá, rất công khai mà vẫn giấu được mình. Cái áo giáp của anh Nhạ vô cùng chắc chắn ở giữa Thiên Chúa giáo. Diệm đổ. Anh mất đi chỗ đứng cạnh Nhu, nhưng anh chưa mất trắng đâu. Cứ đứng vững trong khối Thiên Chúa giáo, rồi anh sẽ lại có những gì anh muốn. Hãy nhớ lấy những gì tôi nói hôm nay. Đừng buồn, anh Nhạ nhé.

Sáu năm xa cách, trong một buổi tâm tình xen lẫn cả riêng, chung, tình đồng chí, đồng nghiệp, đồng hương miền, nhớ về những ngày đầu mới gặp nhau tìm người cho công việc. Những câu chuyện tưởng như là bất tận.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh và Trung ương Cục yêu cầu Trần Quốc Hương tham gia một lớp chính trị sáu tháng của trường Nguyễn Ái Quốc do Trung ương Cục mở ngay trong cứ, rồi tiếp tục công tác ở miền Nam.

Ông Mười Hương nói, lòng tràn đầy xúc động:

- Tôi sẽ ở lại công tác trong này, để trả nghĩa phong trào Cách mạng, trả nghĩa Đảng, nghĩa dân đã đấu tranh thay đổi chế độ xã hội này, đã cứu tôi và nhiều đồng chí khác thoát ra khỏi nhà tù tăm tối.

- Đồng chí Mười Hương! Đảng rất hiểu đồng chí. Hãy hồi phục sức khoẻ để sớm bắt tay vào công việc. Trước mắt, đồng chí hãy yên tâm học tập.

Trần Quốc Hương sớm ổn định tư tưởng và yên tâm học tập. Đã lâu lắm rồi, ông không được ở chung trong tập thể đàng mình. Sự cô quạnh nhiều khi đã khiến ông thảng thốt. Sáu tháng học chưa xong, mới

được mấy tháng ông đã nhận điện của Trung ương gọi về miền Bắc. Nhận điện, trong lòng ông xao xuyến lạ lùng. Lưu luyến nơi đây và nhớ đến ngày xưa, không biết đã có bao nhiêu lần nhận điện: "Trần Quốc Hương về gấp!" Ngày ấy quá quen rồi! Hương như một cánh chim, vút bay đi rồi lại vụt trở về bên Thường vụ Trung ương, gần gũi. Còn hôm nay đã xa đất Bắc được mười năm. Nơi ấy đang chứa chất trong lòng bộn bề bao nỗi nhớ. Mười năm biệt ly không một lời nhắn gửi. Dằng dặc tháng năm dài người ấy có giận không? Các con yêu có còn nhớ đến người cha biệt tích!? Nỗi nhớ nôn nao thôi thúc gọi ta về. Chắc chắn Bác Hồ và đồng chí Trường Chinh cũng vẫn nhớ Trần Quốc Hương với lời dặn "Đi sao về vậy!". Thưa Bác kính yêu! Con sắp được trở về! Những năm qua trong nhà tù con vẫn nhớ, giữ trọn khí tiết người Cách mạng để lúc nào cũng được ngẩng cao đầu, không hổ thẹn, không cúi đầu, gục ngã. Con sắp được trở về trọn vẹn như ngày xưa.

Khi đã xác định về, trong lòng thao thiết nhớ! Nỗi nhớ bao năm nén chặt tận đáy lòng nay có dịp trào dâng, chỉ muốn bay vù như ngày xưa mỗi khi nhận điện, về trình diện, báo cáo rồi nhận ngay viêc mới. Cỗ máy này quen hoạt động không ngừng. Giờ đây, sau sáu năm nằm yên trong phòng tối, muốn khởi động lại ngay để bắt kịp với nhịp sống hàng ngày. Nhất là với miền Bắc Xã hội Chủ nghĩa, sau mười năm chắc đã đổi thay nhiều. Nhưng, nhìn lại mình như con cò ngã bão - cò hương! Vóc hạc thân cò liệu có đủ sức ngược Trường Sơn? Cuộc đời thật lắm oái oăm! Điều lường trước thì không tới. Điều không lường lại buộc lấy

chân ta. Trong thuận lợi, khó khăn đang chờ sẵn. Trong khó khăn, thuận lợi đến bất ngờ. Cuộc sống luôn có những điều bất ngờ, thú vị. Một hôm, đồng chí Nguyễn Văn Linh trực tiếp báo tin:

- Đồng chí Mười Hương! Chuẩn bị về Bắc, vui vẻ nhé. Chuẩn bị xong, có giao thông dẫn đường là sẽ đi ngay.

- Cảm ơn Trung ương! Cảm ơn các anh đã quan tâm. Song thực lòng, tôi muốn ổn định sức khoẻ, học xong rồi công tác trong này, chứ giờ đây, tôi như con cò hương ngã bão, liệu có vững chân dẻo bước ngược Trường Sơn trên đường trở ra không?

- Yên tâm đi anh. Trung ương đã biết anh rất yếu. Sáu năm biệt giam đâu còn đủ sức trai để ngược Trường Sơn! Trung ương đã bố trí cho giao thông đưa anh đi đường công khai, sang Phnompênh- Campuchia làm thủ tục xong đi máy bay qua Thượng Hải (Trung Quốc) rồi về Hà Nội. Đi như vậy nhanh hơn và khoẻ người hơn.

- Cảm ơn sự chu đáo của Trung ương và của các anh, của tất cả mọi người dành cho tôi trong chuyến được trở về quê mẹ!

Thoáng vậy mà đã qua mười năm. Lứa cán bộ đầu tiên được tăng cường từ Bắc vào Nam, giờ ai còn ai mất? Ai được trở về với tổ ấm thân yêu! Ai vẫn bám trụ nơi chiến trường khói lửa? Ôi! Miền Nam đi trước về sau! Phải chi mình không bị người cán bộ tăng cường chẳng may sa vào tay giặc, lỡ khai báo khiến mình sa lưới, thì những năm qua và cả giờ đây, mình vẫn gắn bó với công việc lặng thầm giữa chiến trường

sôi động. Và, anh giáo dạy học thêm chưa phải giải nghệ để trở về miền Bắc.

Sài Gòn - Phnompênh - Thượng Hải - Hà Nội! Một con đường thẳng cánh chim bay liệu có thuận lợi không? Liệu còn có những gì đang chờ đợi ở con đường phía trước? Người tù Trần Quốc Hương vẫn đang còn chống chếnh giữa biển đời không thiếu sự hiểm nguy. Nghe nói, cũng có người đi con đường vòng ấy, bị địch bắt ở Nam Vang và đưa trở lại nhà tù. Đau thế! Biết thì biết vậy, nhưng đến lượt mình, vẫn cứ sẵn sàng đi.

Thuận lợi thế mà sao gần sáu tháng nay chưa thấy Hương về? Trung ương điện vào Nam hỏi Hương đã về chưa? Trong Nam nói ông về từ ngày ấy. Ở hai đầu nỗi nhớ hỏi nhau đều không thấy Hương đâu? Chẳng lẽ Trần Quốc Hương mất tích!? Có lẽ Hương lại bị bắt rồi chăng? Giống như đồng chí Hai Xô (Phạm Văn Xô, Uỷ viên Trung ương Cục) bị địch bắt lại ở Phnom pênh. Nhưng, Hai Xô bị bắt, ta còn nhận được tin nhắn về cho biết. Còn Trần Quốc Hương mất tích, vì sao?

Câu hỏi chưa có lời giải đáp cho cả Trung ương ngoài Bắc và Trung ương Cục ở trong Nam.

- PHẦN IV –

CHƯƠNG XXVII
VỀ BẮC- NHẬN NHIỆM VỤ CỤC TRƯỞNG CỤC KỸ THUẬT, BỘ CÔNG AN. CHỈ HUY MẠNG LƯỚI TÌNH BÁO KỸ THUẬT

-Chương 27 -

Ở K5, Quảng Bá, nơi dưỡng bệnh cho những cán bộ vừa từ chiến trường ra, ai cũng giống như những người ốm đói.

Xuống máy bay, Trần Quốc Hương được đưa thẳng về đây, được chăm sóc từ bữa ăn, giấc ngủ. Hãy cứ vô tư bồi bổ ít ngày cho lại sức. Đánh đấm gì xin các bố tạm gác lại cho. Người phụ trách khu điều dưỡng vui vẻ nói với những bộ khung gầy cần được phục sức nhanh, bởi những người được về đây nghỉ dưỡng mà ai cũng nóng lòng muốn sớm được trở về nơi công tác. Giặc Mỹ đã leo thang đánh phá ra miền Bắc. Máy bay đem bom đạn oanh tạc đó đây. Biệt kích được thả xuống như những tên ăn cướp. Toàn dân thực hiện ba không, vừa cảnh giác vừa sẵn sàng chiến đấu. Đã nửa tháng rồi không liên lạc được với ai. Không giấy tờ tuỳ thân có khác nào một người trốn trại. Có lẽ không ai biết mình đã trở về nên mới không tìm đến. Vậy thì, mình phải đi tìm đến mọi người mới được. Chỉ có điều là, miền Bắc đang thời kỳ sơ tán, biết tìm ở đâu và biết gặp ai đây? Sao cánh chim sổ lồng mà lại như tù túng!? Mười Hương muốn hét to lên mà hỏi trời cao, làm thế nào để sớm gặp được những người thân yêu nhất? Nhưng biết hỏi ai khi mọi người không ai biết về ta?

Đã bao ngày mong đợi, bao đêm thâu trong thăm thẳm cô đơn! Trở về với mảnh đất thân yêu mà ngày trước đồng chí Trường Chinh đã bảo mình là "thổ công Hà Nội", vậy mà giờ đây mình không biết đi ngả

nào và không biết bắt đầu tìm ai trước? Trời cao xanh hỡi! Hãy cho ta con bồ câu đưa thư. Và em thân yêu ơi! Giác quan thứ sáu của em có nhận được tín hiệu của anh đã phát đi từ trái tim mình, nhờ dòng điện sinh học gửi đến em và các con yêu dấu. Những ngôi sao lấp lánh ở trên kia, có ngôi sao nào dõi ánh mắt nhìn ta - Kìa! Có phải nỗi lòng ai trống vắng, bâng khuâng? Người sẽ chẳng cô đơn bởi trong trái tim người vẫn còn có ánh ngọc lung linh. Hãy bình tâm suy nghĩ gấp mười lần như tên gọi Mười Hương, nhất định sẽ tìm được một phương án tối ưu! Tiếng ai nói hay tiếng lòng ta nói? Suy nghĩ gấp mười lần sẽ tìm ra một phương án tối ưu. Ừ! Giữa thời buổi ba không này, khó có thể hỏi ai để tìm ra đầu mối. Chỉ có thể đến Viện kiểm sát tối cao xin gặp ông Trần Hiệu, người chỉ huy đầu tiên khi mình mới bước vào ngành tình báo. Cần hỏi xem bây giờ Trung ương bố trí việc gì cho mình ở ngoài Bắc này đây? Hay cũng như anh giáo dạy học thêm giải nghệ?

Ngồi chờ ở cổng mà Hương thấy bồn chồn. Lạ thế! Người lính năm xưa tìm đến gặp thủ trưởng cũ của mình chứ đâu phải là người xa lạ mà sao quá khó khăn. Không giấy tờ ở thời buổi ba không, nói bã bọt mép, cậu bảo vệ không cho vào gặp. Nể lắm, cậu nhờ người vào thưa lại với ông. Kìa! Người ấy trở ra, nhìn vẻ mặt có điều gì lạ lắm.

Biết nói gì đây trước ánh mắt đợi chờ của người khách lạ trông tồi tội thế kia. Chẳng lẽ nói thật những điều cần phải nói. Nếu vậy thì người khách tội nghiệp này sẽ buồn biết bao nhiêu? Chẳng lẽ người mất tích

đã trở về hiện hữu? Hay tên gián điệp nào dám giả danh Trần Quốc Hương? Không! Không thể. Chẳng ai dám to gan giả danh người mất tích mà lại đến Viện kiểm sát tối cao. Thật là vô lý quá! Nhưng ...

- Đồng chí! Ông Trần Hiệu có ở nhà không ạ? Ông có cho tôi được gặp hay không? Đồng chí nói giúp đi. Hình như? Hình như ... Sao đồng chí nhìn tôi lạ thế? Hay có điều gì?

- Có điều, hình như ông đang giả danh Trần Quốc Hương để đánh lừa Viện Trưởng của chúng tôi? Ông thử nhìn lại xem mình là ai mà dám đến đây đòi gặp ngay Viện trưởng? Nghe nói, ông Trần Quốc Hương bị mất tích ở Nam Vang cách đây nửa năm rồi. Khi ấy ở ngoài này trông đợi ông về. Chờ mong mấy tháng mà không thấy. Điện vào Nam hỏi xem ông có quay trở lại cũng không thấy ông đâu. Có thể người đã bị địch bỏ tù trở lại hay bắt cóc đem đi biệt tích? Ở ngoài này chưa hỏi được tin ông. Vậy mà giờ đây, bỗng nhiên ông lại dám giả danh một người có tiếng như ông Hương thì thật lạ. Xin lỗi, chúng tôi không đến nỗi mất cảnh giác như ông tưởng. Mời ông về cho, nếu không...

Có thể nào như thế? Thì ra, một nửa năm lưu lạc bên Nam Vang vì thủ tục giấy tờ trắc trở đã gây nên sự suy đoán này chăng? Có lẽ nói nữa cũng bằng vô ích. Buồn chán. Quay ra. Lòng ngổn ngang trăm mối tơ theo bước chân lang thang, vô định. Đi hỏi tiếp tin nhà. Sao bỗng chốc nhận được tin sét đánh! Có thể nào như thế này chăng? Không! Không! Không! Trời ơi! Không! Không thể tin được! Có lẽ nào như thế? Sao

toàn những tin ngoài mong muốn! Không! Không! Giá như ta đừng có ngày về! Không! Không phải như thế! Giá như ta trở về không phải rơi vào hoàn cảnh trớ trêu này. Em yêu! Không! Hai tiếng huyền diệu ấy đối với ta giờ đây không còn nữa. Có thể nào như thế được chăng? Đáng lẽ giờ đây, người tù từ cõi chết trở về cần đến tình yêu thương như người bệnh thập tử nhất sinh cần thần dược. Vậy mà...,ta đã trở thành người lang thang cô liêu! Ai có hiểu cho chăng trong những tháng năm dài giữa nhà tù tăm tối, ta khát khao hai tiếng yêu thương! Các con yêu của ba có giận ba không bởi những tháng năm dài ba vắng mặt. Ba có lỗi biết bao khi suốt mười năm biền biệt nơi xa, không ở nhà chăm sóc cho các con khôn lớn, để tổ ấm gia đình thiếu vắng bóng ba, và giờ đây...rạn vỡ! Không! Trời ơi! Không! Đừng bắt tôi nói lên hai tiếng ấy, khi giờ đây tôi muốn được nâng niu hạnh phúc trên tay. Mười năm ly biệt để đi làm niệm vụ, những mong lúc trở về được đón nhận tình yêu thương tích tụ mười năm của vợ, của con. Vậy mà... Tạo hoá ơi tạo hoá! Điều không mong muốn đã sảy ra. Người năm xưa đang đi công tác ở nước ngoài, xa ngái. Xin chúc mừng sự trưởng thành của người tôi yêu dấu năm xưa! Mấy lá đơn xin ly hôn của người để lại như những lời trách móc. Xin lỗi người bởi sự xa cách mười năm đã làm người trống vắng, lạnh lùng!

Trong phòng riêng buồn vắng, biết nói cùng ai biết chia sẻ cùng ai. Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đến thật đúng lúc, ông thẳng thắn nói ngay vào việc:

- Đừng buồn nữa, anh Hương! Hãy gác lại những tháng ngày chờ đợi ở Nam Vang. Hãy bỏ qua

những suy đoán, hiểu lầm. Cố nén nỗi đau riêng để bắt đầu làm việc. Được không?

- Dạ được. Tôi đang rất cần nhận việc làm ngay, để khoả lấp sự trống trải kinh khủng ở trong lòng.

- Thôi nào! Hãy trồng cây trên mảnh đất khô cằn, cho hoa nở đem lại niềm vui mới. Được không?

- Dạ khó! Nhưng tôi sẽ cố.

Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn chân thành nói:

- Vậy, ta bắt đầu vào việc. Lãnh đạo muốn anh trở lại ngành công an, vì anh đã có kinh nghiệm công tác trong lòng địch. Anh về Bộ công an phụ trách mảng tình báo kỹ thuật giúp tôi. Bộ đang rất cần có người cán bộ từng trải như anh về lãnh đạo mảng này.

- Báo cáo đồng chí! Nếu cho tôi quyền chọn, tôi muốn được trở lại miền Nam. Cái mảng của tôi là tình báo chiến lược mà. Còn mảng kỹ thuật ở Bộ, tôi e là mình không kham nổi, bởi mình có kỹ thuật gì đâu mà đi phụ trách toàn kỹ sư, phó tiến sĩ đào tạo ở nước ngoài về. Liệu có ngược hay không?

Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn phân tích:

- Không đơn thuần chỉ là kỹ thuật đâu anh. Đây là nơi kết hợp giữa kỹ thuật và chính trị nên rất cần một cán bộ phản gián cao cấp như đồng chí Mười Hương.

Hình như, cứ mỗi khi cần đến một việc gì phải gồng mình, gắng sức, là cái tên Mười Hương lại được nêu lên. Ngẫu nhiên hay cố ý để nhắc ta phải cố gắng gấp mười lần.

Cầm quyết định trong tay, đại tá Trần Quốc Hương, Cục trưởng Cục kỹ thuật, một Cục lớn nhất của Bộ công an thời chống Mỹ, chiến đấu bằng kỹ

thuật hiện đại và gọn nhẹ. Nhà chỉ huy tình báo Trần Quốc Hương lại hăm hở với công việc mới. Vừa lãnh đạo ông vừa dành thời gian tranh thủ học tập một cách nghiêm túc để tìm hiểu về tính năng của từng loại máy móc kỹ thuật hiện đại. Ông coi việc học quan trọng như đánh giặc. Khác với thời chống Pháp năm xưa, phải sống giữa kẻ thù để phát hiện âm mưu của chúng. Cái thời tiếp xúc trực diện thật vô cùng đơn giản. Chỉ cần sự dũng cảm, thông minh. Chống Mỹ bây giờ, kẻ thù dùng phương tiện tối tân vào cuộc chiến tranh. Thả thám báo, biệt kích đi do thám, gọi máy bay oanh tạc mục tiêu. Đánh đâu trúng đấy. Chỉ mấy tích tắc thôi khi tín hiệu của kẻ địch phát đi, những mục tiêu quan trọng đã bị máy bay ào đến thả bom huỷ diệt. Vậy nên nhiệm vụ của tình báo kỹ thuật là vô cùng quan trọng. Đội ngũ phó tiến sĩ, kỹ sư chính là những chiến sĩ kỹ thuật trực bên máy móc, canh gác bầu trời suốt ngày đêm để phát hiện ngay, kẻ địch thả biệt kích trên rừng, dưới biển. Phải định vị chính xác từ toạ độ đến địa điểm kẻ địch vừa tiếp đất, dù dưới biển, trên rừng cũng phải được khống chế và truy bắt gọn, trước khi chúng kịp gây tội ác. Người chỉ huy phải có đủ trình độ để lãnh đạo đội quân kỹ thuật của mình. Qua kinh nghiệm lãnh đạo tình báo chiến lược, ông Mười Hương thấy việc theo dõi, phát hiện, và truy bắt biệt kích trên lãnh thổ nước mình chỉ là phần ngọn. Còn phần gốc mới quan trọng hơn nhiều. Phải tìm ra phần gốc ở nơi đâu là vô cùng cần thiết. Thời đại chỉ huy bằng bấm nút từ xa, không thể cứ áp dụng kiểu chiến tranh du kích.

Cục kỹ thuật phải vươn những bàn tay vô hình lên không trung bao la. Bằng trí tuệ dò tìm làn sóng lạ, biết được tần số sóng phát đi từ đâu đó không xa ở bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, từ đấy sẽ đón đầu nắm quyền chỉ huy, nhờ nắm được, nghe được báo cáo trực tiếp của những kẻ đang thi hành nhiệm vụ. Chính vì vậy mà các chiến sĩ phản gián của ta đã chỉ huy, bắt gọn tất cả các toán biệt kích khi chúng đang dò dẫm ở những miền đất lạ. Nhiều tên còn ngáo ngơ chưa hiểu điều gì, sao vẫn nhận tín hiệu chỉ huy của Trung tâm mà lại được người của đối phương đến triệu đi. Lạ thế? Ở cái xứ sở Việt Nam nhiệt đới gió mùa thật lắm điều khó hiểu. Nhiều tên biệt kích khi ở trong tù vẫn không hiểu vì sao mình bị bắt. Chỉ có ông Mười Hương và Cục kỹ thuật của ông cùng các chiến sĩ phản gián là biết rõ điều này, bởi họ đã phán đoán đúng, làm chủ bầu trời, và làm chủ những máy móc kỹ thuật có tính năng siêu hình như thế. Giặc Mỹ có máy móc tinh vi hơn, nhưng Việt Nam có người chỉ huy tình báo sâu sát, cụ thể hơn. Ông Mười Hương ngẫm ngợi và mỉm cười kết luận.

Khi giặc Mỹ ào ạt ném bom đánh phá miền Bắc và thả nhiều biệt kích, Bác Hồ và Trung ương nhận định, phải đề phòng khả năng địch đưa bộ binh ra. Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn lo phương án đề phòng. Ông đã giao cho Cục Chính trị của Bộ tuyển ba lớp nữ trinh sát đặc biệt. Một trăm cháu từ 12-15 tuổi để đào tạo kỹ năng hoạt động địch hậu. Lúc này Trần Quốc Hương lại được giao trực tiếp phụ trách mảng công việc mới

mẻ này. Ông lên kế hoạch cụ thể, từ tổ chức đào tạo đến nội dung chi tiết, thời gian học và kết hợp thực hành. Giúp việc cho ông còn có ba cán bộ cấp Cục quán lý và trường C500 (nay là Học viện An ninh) trực tiếp giảng dạy. Công việc này được giữ bí mật ngay trong Bộ công an, chỉ ai làm nấy biết. Nữ học viên được tuyển ở tất cả các tỉnh của miền Bắc, để khi học xong trở về, nếu Mỹ thả biệt kích hay đổ bộ quân xuống đâu cũng có người ứng phó tại chỗ. Cả thầy giáo đến dạy và học viên đều phải đổi tên mới, không được dùng tên thật của mình. Ngay trong một lớp cũng không ai được hỏi tên thật hay quê quán của nhau. Phải nhớ tên mới và quên tên cũ. Các thầy giáo đến dạy cũng phải thay tên và không được hỏi về các học viên. Lớp học được di chuyển đến nhiều tỉnh, từ Hồng Quảng, Lào Cai, Hà Tây, Hà Nam. Có khi lại chuyển về Đình Bảng (Bắc Ninh) trong vùng An toàn khu của Trung ương ngày trước. Các địa phương nơi đến chỉ biết đây là cơ sở nuôi dạy trẻ mồ côi. Khoá học trong ba năm, 1966 - 1968. Nội dung học rất nặng. Ngoài học về tình yêu Tổ quốc, sẵn sàng xả thân vì nước, còn học nghiệp vụ trinh sát, tình báo. Phải sử dụng thành thạo các phương tiện thông tin liên lạc, điện đài. Học võ thuật. Học y tế cấp cứu. Kết thúc khóa học vào lúc ta vừa kết thúc thắng lợi cuộc Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa năm Mậu thân 1968, Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Pari, chấp nhận rút quân về nước. Học viên không phải thực hiện những điều đã học, nhưng đều đã trưởng thành. Một số đi Nam. Một số làm những nhiệm vụ khác. Nhiều chị em đã trở thành sĩ quan trong ngành công an, có người là đại tá. Sau

này, vào dịp kỷ niệm các năm chẵn, chị em thường tổ chức gặp gỡ. Tháng 6-2001, kỷ niệm 35 năm ngày thành lập, tại khu biệt thự Tây hồ, nơi ông Mười Hương nghỉ khi ra Hà Nội công tác, chị em đã đến chúc mừng ông như chúc mừng người cha khai sinh của lớp học năm nào. Năm 2006, kỷ niệm 40 năm, ông lại gặp chị em, như gặp gỡ những người đồng ngũ. Ông nói rất thân tình, như một người cha nói với các con ngoan - Tôi rất sung sướng gặp lại các cô bé năm xưa của trường ta, nay đã trưởng thành, không có một ai hư. Đó là niềm hạnh phúc lớn lao cho tất cả chúng ta, và rất đáng tự hào nữa chứ.

Chị em gặp lại ông, như con gặp lại cha, trò gặp lại thầy, một người thầy tổng hợp!

Năm 1968. Trung ương có chủ trương đánh lớn. Lãnh đạo trong Nam xin Trung ương cho ông vào trước để chuẩn bị chiến dịch. Trung ương đồng ý và chính ông cũng mong như thế. Nhưng còn mấy lá đơn xin ly dị kể từ khi ông biệt tích mười năm! Ông muốn giữ lại mối tình đẹp của người chiến sĩ được hình thành trong lòng cuộc Cách mạng thần kỹ! Song, cuộc sống vốn có nhiều ngả rẽ. Sinh ba đứa con yêu, nhưng, những ngày được hưởng chút ngọt lành quá ít. Nay chiến khu, mai lại luồn sâu trong lòng địch. Chắt chiu, dồn lại liệu được mấy mươi ngày? Lại tiếp đến mười năm biệt tích! Đời người được mấy mùa xuân? Sự hy sinh quá lớn đã vượt quá sức chịu đựng của một người phụ nữ Thủ đô. Bà đã từng có những năm đi công tác nước ngoài, làm chuyên gia về ngành y cho bạn. Lý tưởng Cách mạng thật trừu tượng và cao vời quá!

Những tháng năm xa cách, ông đã không thể đem lại hạnh phúc đủ đầy cho vợ cho con thì hãy "giải phóng" đi. Đất nước còn mong giải phóng nữa là người phụ nữ! Đơn giản vậy sao ông còn níu giữ? Người đàn ông là trụ cột trong nhà nhưng có ở nhà đâu? Tổ chức, Trung ương Hội Phụ nữ cũng góp phần thu xếp. Không xong. Ai sống được thay ai trong những tháng năm dài lạnh giá! Cô đơn?

Thôi thì, đành lòng vậy! Đã hy sinh cả tuổi trẻ rồi, hy sinh tiếp. Có sao. Cảm ơn người đã sinh ra các con tôi. Xin nhờ người nuôi tiếp các con tôi khôn lớn. Vì nhiệm vụ Cách mạng giao, tôi lại sắp lên đường. Các con yêu có hiểu được lòng cha? Hãy thông cảm cho cha, con nhé. Dù có trách, cha cũng đành mắc lỗi! Cách mạng miền Nam đang từng phút mong chờ. Trên đời này, chẳng ai lại thích dấn thân vào cõi chết. Nhưng cuộc Cách mạng này là của toàn dân. Mỗi người trong ngành mình làm tốt, có thể giảm được trăm ngàn người tránh xa cái chết. Người lính không cầm súng, lúc nào cũng mong ngăn chặn chiến tranh.

Tôi chấp nhận ly hôn, để lên đường cho nhẹ nhàng, thanh thản.

- PHẦN V –

TỪ CHƯƠNG 28 - CHƯƠNG32
LẦN THỨ HAI VÀO NAM.
TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN, CHỈ HUY CÁC MẠNG LƯỚI TÌNH BÁO CHIẾN LƯỢC.
XÂY DỰNG, CHỈ HUY CỤM TÌNH BÁO CHÍNH TRỊ A10 GỒM MƯỜI MẠNG.

- Chương 28 -

Trước khi lên đường, Trần Quốc Hương đến chào Bác Hồ và đồng chí Trường Chinh.

Lần này, Bác Hồ và đồng chí Trường Chinh tin tưởng dặn dò. Bác bảo:

- Hãy luôn nhớ mình là người Cộng sản. Việc gì dù nhỏ nhất mà có lợi cho dân cho nước thì nhỏ mấy cũng làm. Việc nào không có lợi cho dân cho nước thì nhỏ mấy cũng không nói, không biết, không làm, bởi vì mình là người Cộng sản. Nhớ nhé, chú Hương.

- Dạ! Thưa Bác! Cháu xin khắc ghi lời Bác dạy.

- Hương à! Hương vào trong đó tuy ở xa, nhưng mình với Trung ương luôn dõi theo Hương đấy. Giống như những tháng ngày ác liệt năm xưa, Hương đã lo An toàn khu cho Thường vụ Trung ương ngay trong lòng Hà Nội. Trung ương tin tưởng Hương và chúc an toàn. Nhớ nghe Hương!

- Dạ! Cảm ơn Trung ương. Cảm ơn anh. Cảm ơn sự tin tưởng của Đảng, của Bác kính yêu! Em ra đi, xin nhớ.

Một tình cảm lớn lao trào dâng, sưởi ấm cõi lòng Hương trống trải giữa những ngày lạnh giá. Đáy mắt rưng rưng Hương vội quay đi, và nhớ lại buổi ra đi lần trước.

Ngày ấy ra đi, mình còn được đem theo tình cảm trọn vẹn của gia đình êm ấm, của vợ hiền và các con thơ. Tình cảm ấy là chỗ dựa tinh thần cho suốt những tháng năm trong nhà tù tăm tối, cha vẫn vịn vào ánh mắt tuổi thơ của các con và ngọn lửa hồng ấm áp trong tim, như ánh nắng mùa thu rực rỡ. Lần này ra đi,

giá rét sương sa như cố khoét sâu thêm vết thương lòng tê tái! Các con yêu có hiểu được cho cha!? Vì nhiệm vụ thiêng liêng nên cha không chăm sóc được các con trong những tháng năm này. Cả một thế hệ tuổi thơ trong thời chiến đều như thế mà con. Hãy thứ lỗi cho cha, cho tất cả những người lính cầm súng lên đường ra phía trước. Rất nhiều người không có được hạnh phúc lứa đôi! Chiến tranh mà!

Chiếc máy bay cất cánh vào một ngày giá rét, đưa đoàn cán bộ cao cấp (trong đó có đồng chí Đinh Đức Thiện, Tổng Cục trưởng Tổng cục hậu cần, là em đồng chí Lê Đức Thọ) đi một đường gấp khúc. Nói gì vô lý thế? Đường chim bay là đường bay thẳng. Nhưng không! Ba đường thẳng nối nhau không có nghĩa tạo thành đường thẳng. Và đây, trên ba chặng đường này chỉ có thể tạo thành đường gấp khúc. Từ Hà Nội - Thượng Hải - Phnômpênh - Sài Gòn. Từ xứ lạnh vào với xứ nắng vàng ấm áp, vậy mà chẳng có được một nơi để gửi nắng cho ai! Thôi thì, hãy cất nắng vào hoa, vào lá, để an ủi phần nào cho lòng người bớt đi giá lạnh khôn cùng. Nửa chừng xuân xin gửi ở miền Nam. Chiến trường miền Nam những tháng ngày sôi động. Bom đạn ngút trời. Sự hy sinh lớn lao không bút nào ghi hết. Lực lượng an ninh đã mỏng, bị tổn thất nặng nề càng quá mỏng hơn. Người chỉ huy tình báo chiến lược năm xưa trở vào với mảnh đất thân quen, không còn bỡ ngỡ như ngày vào lần trước. Trần Quốc Hương nhận nhiệm vụ công tác ở Ban Công an Miền, phụ trách An ninh đô thị và trinh sát vũ trang.

Chiến dịch Mậu Thân thắng lợi. Khí thế Cách mạng hừng hực ở khắp nơi. Là Trưởng ban An ninh Sài Gòn- Gia Định, Trần Quốc Hương thấy cần phải xây dựng đồng bộ hệ thống An ninh từ huyện đến xã, đồng thời phát động phong trào quần chúng khắp nơi, tạo vùng lõm chính trị trong lòng địch. Từ đấy phát động phong trào thanh niên trốn lính, và vận động binh lính bỏ ngũ về với đàng mình. Cứ thế tạo thành vành đai lõm bao quanh thành phố, giống như An toàn khu cho lực lượng Cách mạng hoạt động được thuận lợi, dễ dàng. Có thể nói, ban đêm ta làm chủ địa bàn. Bọn ác ôn nào nổi lên là bị ta trấn áp. Như vết dầu loang chảy trong dòng kênh bí mật giữa lòng dân, cho đến đầu những năm 1970, "dòng kênh lõm" đã bao quanh thành phố. Năm 1975, bao kín cả Sài Gòn- Gia Định- Củ Chi, là đường dây vận chuyển vũ khí hạng nhẹ từ ngoài vào nội thành, trang bị cho lực lượng vũ trang ngày càng vững mạnh. Các hoạt động chính trị phát triển, thanh niên trốn lính dễ dàng. Ai biết được vị chỉ huy Trần Quốc Hương có những đêm đi dạo vòng ngoài, xuống đến Củ Chi, Gò Vấp và nhớ lại cái vòng vây đã bắt mình thuở trước. Không phải như người lính trở về thăm lại chiến trường xưa, mà là người chỉ huy trở lại mảnh đất đầy máu lửa, xây dựng lực lượng An ninh vững mạnh, hợp sức với quân đội và tổng hợp các lực lượng quần chúng vũ trang để quét sạch quân thù.

Sau chiến dịch Tổng tấn công Mậu Thân năm 1968, ta thắng lợi lớn nhưng cũng tổn thất rất nặng nề. Quân số giảm chống chọi với lực lượng tăng cường

của Mỹ, cả hải quân, không quân, và cuối cùng Mỹ dùng chiến dịch Phượng Hoàng do chính CIA điều khiển. Chúng lùng bắt cán bộ của ta đến từng thôn xóm rất ác liệt và dữ dội. Mỗi lần sơ kết, quân số lại giảm đến không ngờ. Ông Mười Hương gặp ông Tư Trọng (tức Nguyễn Tài, là con nhà văn Nguyễn Công Hoan) đang là Khu uỷ viên, Trưởng Ban an ninh Sài Gòn- Chợ Lớn. Tư Trọng cho ông Mười Hương biết, một số cán bộ lãnh đạo sau mấy đợt tấn công chưa thành rất ấm ức và cay cú. Số khác lại tỏ ra bi quan, dao động trước sự phản công mạnh mẽ của địch. Hội nghị an ninh của Thành uỷ Sài Gòn- Gia Định đã đề nghị tổ chức lại lực lượng, tách riêng ba bộ phận:

- Bộ phận điệp báo hoạt động bí mật, lâu dài trong lòng địch

- Lực lượng an ninh khu vực gồm những cơ sở bí mật tại chỗ, làm nhiệm vụ theo dõi, diệt ác, phá kềm, trấn áp bọn phản Cách mạng trong các phong trào chính trị.

- Lực lượng vũ trang được tách ra, xây dựng độc lập với các lực lượng an ninh khác để làm nhiệm vụ đặc biệt là tiêu diệt bọn ác ôn, tay sai đầu sỏ nguy hiểm. Lực lượng vũ trang có nhiệm vụ bảo vệ Thành uỷ ở khu căn cứ.

Tư Trọng lưu ý ông Mười Hương, tại nội thành chúng đã bắt hàng trăm cán bộ, trong đó có nhiều cán bộ tình báo, giao liên cốt cán. Nhiều hòm thư bí mật bị phá huỷ. Chúng còn bắt oan nhiều người đã gặp gỡ, có quan hệ với cán bộ tình báo. Chiến dịch Phượng Hoàng chúng đề ra khẩu hiệu rất tàn bạo - Thà bắt nhầm còn hơn bỏ sót. Tư Trọng khuyên ông Mười

Hương cần thận trọng trong mọi mối quan hệ và trong hoạt động. Vậy mà chỉ ít lâu sau, chính Tư Trọng lại bị bắt ở Bến Tre. Ông Mười Hương thương Tư Trọng đến thắt lòng, bởi Tư Trọng là một cán bộ tài năng và trung kiên.

Ông Mười Hương được giao liên đưa đi tìm hiểu cơ sở ở một số địa phượng. Có đồng chí bí thư chi bộ đã thẳng thắn nói rất bộc trực kiểu Nam bộ:

- Đồng chí từ Trung ương xuống phải không? Đồng chí hãy nói thẳng cho tui biết, hiện nay có phải ta đang thoái trào không? Tui đã báo cho các đồng chí trong chi bộ và tui cũng nói thẳng với đồng chí, chiều nay tui sẽ đi gặp địch, nhưng tui không giúp địch bắt các đồng chí, phá cơ sở của ta đâu.

- Kìa đồng chí bí thư! Hãy bình tĩnh lại đi. Nếu đồng chí đi gặp địch, chúng sẽ bỏ tù, khảo tra đến chết. Làm Cách mạng có lúc thuận buồm xuôi gió, cũng có khi khó khăn lên thác xuống ghềnh như lúc này đây. Hãy kiên trì, giữ vững, tự bảo vệ mình, bảo vệ dân, bảo vệ Đảng. Rồi phong trào sẽ dần dần khôi phục đi lên.

Trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn trăm bề, nhất là quân đội, công an thiếu rất nhiều cán bộ, chiến sĩ. Nhưng chính lúc này càng phải chọn lọc cán bộ. Ông Mười Hương đã viết thư về cho Bộ Trưởng Trần Quốc Hoàn và Trung ương, ông nói rõ: "Ngành công an không nên tăng cường ồ ạt theo số lượng. Cần lựa chọn những người có ý chí vững vàng, có tinh thần

chịu đựng khó khăn để vượt qua. Hơn bao giờ hết, đây là lúc cán bộ phải là điểm tựa cho quần chúng để xốc lại phong trào".

Sau đó, Cách mạng miền Nam dần hồi phục và tăng cường sức mạnh.

Đến cuối năm 1971, toàn miền Nam đã có bảy sư đoàn chủ lực cơ động. Nhiều đơn vị địa phương và hàng chục vạn dân quân du kích. Hơn năm vạn thanh niên từ miền Bắc vào Nam. Vũ khí, đạn dược và hàng chi viện vào Nam như dòng chảy không ngừng. Năm 1972, Trung ương Cục miền Nam điều ông Mười Hương về Sài Gòn- Gia Định tham gia Thành uỷ phụ trách an ninh.

Hội nghị Pari kéo dài. Mỹ và Thiệu ép ta phải ký theo những điều kiện có lợi cho chúng nên đã dùng chiến dịch ném bom B52 vào Hà Nội trong dịp lễ Giáng sinh năm 1972 làm áp lực cho ta. Ta mở ngay chiến dịch Điện Biên Phủ trên không để đáp lại kẻ thù. Trong Nam, ta cũng giành thắng lợi trên nhiều mặt trận.

Bộ Chính trị và Trung ương xác định - Cách mạng miền Nam phải đẩy mạnh thành cuộc chiến tranh tổng hợp trên cả ba lĩnh vực: chính trị, quân sự, ngoại giao, nhằm mục đích hoàn thành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Thắng lợi ở cả hai miền Nam, Bắc buộc kẻ thù phải ngừng ném bom miền Bắc, ký Hiệp Định Pari theo hướng có lợi cho ta. Mỹ cuốn cờ và rút hết quân đội về nước Mỹ.

Ngay sau khi ký kết Hiệp Định Pari (28-1-1973), Nguyễn Văn Thiệu đã tuyên bố: "Không thi hành Hiệp Định. Không ngừng bắn. Trên hoà bình, dưới chiến tranh. Ngoài hoà hợp, trong bình định. Chống hoà hợp với Cộng sản". Thiệu ra lệnh cho quân đội cứ đánh tới, lấn đất, giành dân với phương châm cắm cờ cùng khắp, tràn ngập lãnh thổ. Thiệu tuyên bố - Nếu Việt Cộng dùng súng lục thì quốc gia sẽ dùng súng cối và đại bác. Mỹ rút quân về nước nhưng lại thực hiện Việt Nam hoá chiến tranh và cấp cho Thiệu 100 máy bay, 500 khẩu pháo, 400 xe tăng, xe bọc thép, 2 triệu tấn vật tư chiến tranh với ý đồ xây dựng quân đội Sài Gòn thành quân đội mạnh nhất Đông nam á. Đầu năm 1973, ông Mười Hương được bổ xung vào Ban Thường vụ Thành uỷ Sài Gòn- Gia Định gồm ba đồng chí. Đồng chí Mai Chí Thọ là Bí thư, đồng chí Nguyễn Thành Thơ và Trần Quốc Hương. Tháng 7-1973. Hội nghị Trung ương lần thứ 21 đã rút kinh nghiệm, phê phán cái yếu, khẳng định con đường Cách mạng miền Nam là con đường bạo lực. Trong mọi tình huống, phải giành thế chủ động tiến công. Ngoài việc kết hợp đấu tranh trên cả ba mặt trận: chính trị, quân sự, ngoại giao, cần phải xây dựng lực lượng thứ ba ở đô thị miền Nam. Lực lượng thứ ba gồm ba thành phần:

- Những người thực sự có tinh thần giải phóng dân tộc, mong muốn hoà bình, trung lập, hoà giải, hoà hợp dân tộc. Thực sự muốn chấm dứt chiến tranh.

- Những người cơ hội muốn đón đầu tạo thế để xuất hiện trên chính trường.

- Số tay sai sủa Mỹ và các thế lực nước ngoài giấu mặt, đóng vai lực lượng thứ ba để thực hiện mưu đồ của chủ, khi cần thiết và được sự tài trợ của chủ.

Tiêu biểu cho những người có tinh thần dân tộc trong lực lượng thứ ba là luật sư Trần Ngọc Liễng, bà Ngô Bá Thành, ni sư Huỳnh Liên, ông tướng già Dương Văn Minh.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh nói:

- Những người thông minh, sắc sảo, để họ hoạt động bên ngoài, phí lắm.

Vậy là Trần Quốc Hương đã bắt đầu thành lập lực lượng thứ ba.

- Chương 29 -

Ngày 30- 4-1975, 9giờ 30 phút sáng - Tổng thống Dương Văn Minh tuyên bố trên đài phát thanh Sài Gòn, kêu gọi quân nguỵ đơn phương ngừng bắn, bàn giao chính quyền cho Cách mạng. Quân đội nguỵ đột nhiên phải án binh bất động, tan rã tinh thần. Nhiều lính chiến của tiểu đoàn dù ở ngã tư Bảy Hiền trút bỏ bộ đồ lính, chạy vào tiệm may mượn quần áo mặc vào như một người dân. Tất cả nháo nhào như ong vỡ tổ. Bà mẹ của hoạ sĩ Ớt ở tiệm may Tuấn gần đấy cũng vội vàng mang quần áo ra cho họ, như cứu giúp những người lầm đường lạc lối đã trở về. Bà không hề biết rằng, người con trai hoạ sĩ của mình cũng đã là một chiến sĩ tích cực dù không hề cầm súng. Lẻ loi thay, có những tên lính ngoan cố như là kẻ lạc loài, rút súng bắn lên trời rồi chửi đổng - Tổng thống mẹ gì mà không cho đánh, lại án binh bất động, buông xuôi.

Giống như ngày trước, được chứng kiến lúc Nhật đảo chính Pháp. Giờ đây đang ở giữa Sài Gòn, nghe bản tin của Dương Văn Minh và lời tuyên bố "chuyển giao chính quyền cho Cách mạng", nhà chỉ huy Trần Quốc Hương sung sướng đến vô cùng. Ông điện ngay cho đồng chí Bí thư Trung ương Cục Nguyễn Văn Linh và thông báo tình hình - quân ta vẫn tiến công như vũ bão. Kế hoạch đề ra chắc chắn sẽ thành công.

Bắt đầu vào chiến dịch Hồ Chí Minh, Thành uỷ phân công mỗi đồng chí trong Thường vụ đi theo một cánh quân. Anh Ba Tôn đi cánh Bình Chánh, quận 7 và

quận 8. Trần Quốc Hương đi từ quận Tân Bình vào quận 5, quận 6 và các quận trung tâm. Đêm 28- 4 ta ém quân ở Tân Bình. Với nhiệm vụ đề ra: khi thấy pháo bắn vào sân bay Tân Sơn Nhất thì giải tán chính quyền nguỵ ở cơ sở. Nhưng đến đêm 29- 4, tề nguỵ bỏ chạy hết. Sáng 30- 4. Tất cả các cánh quân tiến vào thành phố. Binh lính nguỵ tan rã khắp nơi. Cánh quân phía Tây Nam của đồng chí Lê Đức Anh vượt sông Vàm Cỏ từ Bình Chánh vào. Anh em không biết đường đi. Cánh quân của Trần Quốc Hương đón xe tăng ở đường 10, cử một nữ biệt động nhảy lên chiếc xe tăng đi đầu, cầm cờ đỏ dẫn đường. Cả đoàn xe rùng rùng tiến về trụ sở thủ phủ của nguỵ quyền mà không hề gặp sự chống đối nào. Bọn chúng đã bỏ chạy hết rồi. Từ quận 11, Trần Quốc Hương lên xe lam đi vào nội thành xem khu dinh Độc Lập và toà Đại sứ Mỹ. Đi đến đâu cũng thấy bà con ta bán cờ Giải phóng, giống như cờ đỏ sao vàng ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Khi gặp Dương Văn Minh sau ngày toàn thắng, đồng chí Lê Đức Thọ hỏi:

- Có nhiều lực lượng tác động đến ông trong những ngày Tháng Tư sôi động. Có công an, tình báo, trí vận và lực lượng thứ ba, lực lượng nào tác động mạnh nhất để sáng 30- 4 ông ra tuyên bố trên đài?

Dương Văn Minh trả lời gọn lỏn:

- Nhóm của hoạ sĩ Ớt.

Chiến dịch Hồ Chí Minh, ba mũi giáp công. Ta đã nhìn thấy những đoàn quân thần tốc tiến như vũ bão. Nhưng mũi tiến công thầm lặng về cái lý, cái tình của những người tiếp cận với tân Tổng thống Dương

Văn Minh, để có lời tuyên bố án binh bất động lúc 9 giờ 30 phút sáng ngày 30- 4- 1975 thì không ai nhìn thấy. Nếu không có lời tuyên bố quan trọng, đúng lúc và hiệu quả ấy thì đến lúc cùng đường, kẻ bại trận chỉ cần bắn hết cơ số đạn có sẵn cho hả cơn khát thắng của tất cả các cánh quân nguỵ Sài Gòn, tổn thất cho ta sẽ là rất lớn. Song đó là lý do mà tại sao địch đã đặt cả tấn thuốc nổ ở dưới chân cầu Sài Gòn mà không giật nổ, tránh được biết bao tổn thất, hy sinh và đỡ mất thời gian phải bắc cầu phao cho quân ta vượt sông. Sài Gòn được giải phóng nguyên vẹn trong niềm vui vô bờ của toàn dân tộc.

Sài Gòn được giải phóng. Thành phố Hồ Chí Minh chuyển từ nhiệm vụ chiến đấu sang nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh.

Ban Quân quản được thành lập. Trần Quốc Hương được bổ nhiệm Phó Bí thư thường trực Thành uỷ phụ trách tổ chức, tiếp nhận nhiều nguồn cán bộ. Từ những anh em vừa được ra khỏi nhà tù đến cán bộ tại chỗ, rồi cán bộ từ miền Bắc cử vào, và cán bộ các tỉnh chi viện đến. Tất cả đoàn kết thành một khối thống nhất, giữ gìn an ninh trật tự. Bảo quản các kho gạo, lo cho dân khỏi đói. Bảo đảm điện nước, giữ cho sinh hoạt ổn định. Đài phát thanh, bưu điện không bị phá huỷ, bảo đảm thông tin tuyên truyền và giúp cho Thành phố chỉ đạo xây dựng chính quyền mới vững mạnh. Ra khỏi cuộc chiến tranh tàn khốc mà ta tưởng như vừa bừng tỉnh giấc mơ. Một giấc mơ kéo dài mấy mươi năm, đến bây giờ mới thành hiện thực. Ra khỏi

cuộc chiến tranh, nhưng di chứng chiến tranh để lại còn hết sức nặng nề. Khắc phục hậu quả chiến tranh còn biết mấy gian lao. Hàn gắn vết thương chiến tranh đâu phải chuyện một sớm một chiều. Có những vết thương không bao giờ hàn được.

Đối với nhà chỉ huy tình báo chiến lược Trần Quốc Hương, để khắc phục đòi hỏi sự cố gắng bền bỉ và nghị lực kiên cường. Tuổi học sinh dang dở, bỏ học trường Tây để đi làm Cách mạng. Ông luôn tự học trong mọi trường hợp để có đủ trình độ và khả năng là một nhà chỉ huy tình báo tài ba. Rời nhà tù của Cẩn ở toà Khâm sứ Huế, một "khoảng lặng" tạm thời không phải trực tiếp đối mặt với kẻ thù tàn bạo. Trở về miền Bắc, lãnh đạo một đội ngũ trí thức có trình độ kỹ thuật cao, đủ sức khống chế và chiến thắng đội quân của đối phương có vũ khí tối tân. Cuộc chiến tranh chỉ cần bấm nút những vũ khí, khí tài đặc biệt. Trong tích tắc đã giành thắng lợi hay thất bại nặng nề. Vị đại tá Cục trưởng Cục kỹ thuật Trần Quốc Hương đã phải học tập ngày đêm để tiếp cận với máy móc tối tân. Học và hiểu được tính năng của từng loại máy móc đâu phải là chuyện dễ. Bằng sự quyết tâm cùng với trí thông minh, ông Trần Quốc Hương đã đạt đến độ có đủ đức, tài của một nhà chỉ huy trên mặt trận mới mẻ này.

Chiến tranh! Những tháng năm dài trong nhà tù nghiệt ngã đã huỷ hoại sức khoẻ của con người. Căn bệnh trĩ quái ác là hậu quả của xuất cơm muối hạt triền miên ngày này qua tháng khác. Đau thắt ruột gan

mỗi khi ngồi đến tê chân để thót bụng lấy hơi, đẩy ra được chút phân táo bón. Máu tươi như máu gà cắt tiết trào theo những viên phân như đá cuội rơi ra. Búi trĩ ra theo tưởng như cả ruột gan cũng theo ra vậy. "Đi" xong, lại lấy tay đẩy búi trĩ vào, cầm cự. Đến giai đoạn tổng tấn công giải phóng Sài Gòn, nhiều khi vừa hành quân thần tốc, vừa phải lấy tay ấn búi trĩ lên, máu ra ướt như đàn bà thấy tháng. Chiến tranh chấm dứt. Cuộc sống thanh bình dần ổn định. Một thời gian sau, ông Mười Hương mới có điều kiện đi chữa bệnh. Nhà nước đưa ông sang Đức để chữa trị căn bệnh quái ác này.

Khâm phục và thương mến người cán bộ Cách mạng kiên cường, nước bạn đã cử những giáo sư, bác sĩ giỏi nhất để chữa bệnh cho ông Mười Hương. Để đáp lại ân tình của bạn, ông Mười Hương đã cố gắng ngày đêm, tự học tiếng Đức ngay trên giường bệnh. Ông đã nói được tiếng Đức trong giao tiếp hàng ngày, và cảm ơn những người đã tận tình chữa bệnh cho mình. Lại một lần nữa, các vị giáo sư, bác sĩ vô cùng cảm phục sự cố gắng của người bệnh nhân đặc biệt này. Ông đã học mà không qua trường lớp.

Đúng là ông Mười Hương đã cố gắng gấp mười lần.

Tôi cứ luôn tự hỏi - Bí quyết nào giúp ông Mười Hương, dù bỏ học sớm để đi làm Cách mạng, nhưng ông vẫn trở thành một cán bộ lãnh đạo đa tài, xuất sắc! Lĩnh vực nào ông cũng vững vàng. Đặc biệt trong lĩnh

vực tình báo đã làm nên kỳ tích. Có thể nói, khả năng tự học của ông là vô hạn, và phải tự vượt lên ngay cả với chính mình, bởi có lúc ông rơi vào hoàn cảnh thật sự là bi đát.

Vị tiền bối của ngành tình báo Việt Nam vẫn điềm nhiên trước cái nhìn thán phục của tôi. Ông im lặng mà dường như muốn nói - Đơn giản là lẽ đời phải thế. Cái gì cần thì mình phải học thôi. Để không trở thành người thất bại, trong mọi trường hợp đều cần phải cố gắng như người vượt dốc. Khi đã vượt qua rồi ta cảm thấy thảnh thơi. Trước ánh nhìn bình thản của ông, tôi tìm thấy câu trả lời như thế.

- Chương 30 –

Hoạ sĩ Ốt là ai và có quan hệ thế nào với tân Tổng thống Dương Văn Minh mà nhóm của anh lại tác động mạnh đến Dương Văn Minh như thế? Điều này chỉ có nhà chỉ huy Trần Quốc Hương và Cụm tình báo chính trị A10 biết rõ.

Với cương vị phụ trách Ban An ninh Sài Gòn - Gia Định (mang biệt danh T4) Trần Quốc Hương thành lập Cụm tình báo mới mang mật danh A10 để tung vào lực lượng thứ ba. Cụm này có nhiệm vụ thâm nhập vào bộ phận tham mưu của tướng Dương Văn Minh, làm trong ban biên tập bản tin nội bộ do Dương Văn Minh chủ trương. Ngoài ra còn cài người vào các tờ báo khác và một số cơ sở đầu não của chính quyền Nguyễn Văn Thiệu.

Năm 1973, ở rừng Tà săng linh thiêng thuộc tỉnh Kampongchàm (Campuchia), trong ngôi nhà lá nhỏ dưới gốc cây dầu già, ông Mười Hương đã trực tiếp giao cho Sáu Ngọc thành lập Cụm tình báo A10. Sáu Ngọc thưa:

- Báo cáo thủ trưởng!

Ông Mười Hương khoát tay:

- Bỏ bớt thủ tục rườm rà đi.

Khi Sáu Ngọc đề xuất có thể lấy lực lượng Thành đoàn, bởi các em có nhiều nhiệt huyết. Ông Mười không đồng ý bởi các em đã lộ mặt (bọn chúng đã nhẵn mặt các em qua các cuộc biểu tình). Ông Mười gợi ý:

- Cậu nên sử dụng anh em bên trinh sát vũ trang.

- Nhưng mấy đứa có nghiệp vụ gì đâu.

- Cuộc chiến đấu này không theo một khuôn mẫu nào cả. Hàng triệu người đâu có qua trường lớp. Cậu là dân chính qui được đào tạo ở C500 ngoài Bắc, vào trong này cậu áp dụng được mấy chục phần trăm?

Sau một hồi tranh luận với thủ trưởng Mười Hương để "học tập kiến thức thực tế" của ông, Sáu Ngọc đã thấy ông Mười Hương nói đúng. Ông bảo:

- Chọn cái cậu học trò chuồng cọp đó. Lâu nay ở rừng nó đã quen chưa? Hãy lấy cậu ấy làm Cụm trưởng. Còn mạng lưới chân rết hãy để cho cậu ấy lựa chọn.

- Nhưng cụm này hoạt động theo phương thức nào đây - Thưa anh.

- Mạng lưới đơn tuyến một đầu mối, tạm gọi là hoạt động tình báo chính trị mang biệt danh là mạng A10. Cần phải cài người vào lực lượng thứ ba, bởi vì sau hội nghị Pari, Mỹ rút, chắc chắn Thiệu sẽ đổ, bởi lâu dài sẽ không còn viện trợ. Cụm điệp báo này phải móc nối với những tờ báo đối lập với Thiệu, xây dựng mạng lưới tình báo ngay trong bộ máy chính quyền Sài Gòn, thúc đẩy quần chúng đấu tranh chống Thiệu. Khi Thiệu đổ, chúng phải thành lập chính phủ ba thành phần, lúc đó người của ta trong ấy sẽ có chỗ đứng đàng hoàng trong chính phủ.

Vậy là cậu học sinh Minh Trí được chỉ định là Cụm trưởng cụm tình báo A10. Minh Trí được mang bí danh Mười Thắng. Đây là mạng lưới trong phong trào học sinh, sinh viên có sẵn rộng khắp Sài Gòn. Sáu Ngọc phải thốt lên:

- Thủ trưởng chọn Mười Thắng khiến tôi hình

dung mức độ thành công rồi. Vậy mà tôi thức trắng đêm nghĩ mãi vẫn không ra.

- Thôi, đừng tán nhau nữa. Hãy bắt tay vào việc.

- Báo cáo! Rõ!

Mười Thắng bắt đầu chọn bạn. Anh nhắn Khánh Duy vào cứ ở miệt rừng với tên mới - Năm Quang. Là một học sinh giỏi nhất lớp, nhất khoá, tâm hồn mơ mộng với những bài thơ trữ tình, những bài ca lãng mạn. Cái kiểu tiểu tư sản trí thức của Duy luôn tự thấy mình sống trong khuôn vàng thước ngọc. Đi thẳng, nhìn thẳng, không chơi với cánh học lực trung bình.

Khi được Minh Trí (tức Mười Thắng) nêu lên ý định mời Duy tham gia hoạt động tình báo với mình, Khánh Duy tròn mắt trả lời:

- Mình còn đang đi học, làm sao có thể hoạt động ở lĩnh vực tình báo đầy bí hiểm mà chưa hề quen biết ấy.

Minh Trí bình tĩnh nói với bạn:

- Không có gì bí ẩn lắm đâu! Vậy Duy còn giữ mối quan hệ với họa sĩ Ớt không?

Duy nghĩ ngay đến cái thằng bạn bất cần đời ấy không hợp tuýp với anh. Đó là Huỳnh Bá Thành đã cùng học trung học ngoài Đà Nẵng. Thành học lực trung bình nhưng học vẽ ký hoạ rất tài. Hắn ký hoạ rất nhanh nhưng lại mang tính biếm hoạ đầy hài hước. Khi rời Đà Nẵng vào Sài Gòn cùng gia đình, Khánh Duy không liên hệ với Huỳnh Bá Thành nữa. Mới đây khi đi ngang qua toà soạn báo Điện Tín, Duy thấy Thành ở đó. Hỏi ra mới biết Thành phụ trách mục vẽ

biếm hoạ cho tờ báo với bút danh là hoạ sĩ Ớt. Hiện gia đình Thành ở khu vực Bảy Hiền. Báo Điện Tín cũng là một tờ báo đối lập với chính quyền của Thiệu.

- Vậy anh sẽ mời Thành hợp tác với tụi mình được không? Tôi sẽ nhờ người xác minh thân thế của anh ấy.

Khánh Duy khẳng định

- Chắc chắn mình sẽ kéo được Thành.

- Vậy là anh đã đặt chân vào nhiệm vụ tình báo rồi đó, đâu có khó gì đâu. Này nhé! Cụm tình báo của ta mang biệt số A10, hoạt động đơn tuyến, đường dây của ai nấy biết. Tất cả tập trung đầu mối về Mười Thắng - tức là tui, Minh Trí nè. Tui là Cụm trưởng với biệt hiệu là H, còn anh là Cụm phó mang biệt hiệu H1, nhớ nghe. Cái nghề này hổng có cần ghi chép để tránh xảy ra sơ suất, lộ tung tích chết liền. Giờ về thành, anh hãy xác định các đầu mối mang mã hiệu F1, F2, F3...Mỗi F thực hiện một nhiệm vụ ở môi trường khác nhau. Ví như "F nào" ở phòng kỹ thuật quân đội thì thu thập thông tin về các chuyến hành quân của địch. Nếu cụm yêu cầu, F sẽ làm lệch thông số kỹ thuật của chúng. Các F báo cáo tình hình cho H, H nhận lệnh của Cụm và chỉ đạo cho F. Tất cả tuân thủ nguyên tắc đơn tuyến, mỗi người chỉ biết hai đầu mối trên và dưới. Khi mối "đứt" không ảnh hưởng tới toàn mạng. Chúng ta sẽ phát triển mạng khắp nơi trong thành phố theo kiểu mạng nhện. Công cụ hỗ trợ duy nhất là cái đầu, nguồn tài chính duy nhất là con tim. Anh tin tưởng ai thì cứ rủ họ vào mạng của mình.

- Có lẽ trên thế giới không có nước nào làm

tình báo như ta. Tình báo nguỵ Sài Gòn có thuốc độc cực mạnh gắn vào ve áo, nếu bị Việt cộng bắt sẽ tự cắn vào ve áo uống thuốc tự vẫn ngay. Tình báo nguỵ "biết" Việt cộng tung mạng lưới tình báo A10 (được Bắc Cộng đưa đi đào tạo chính qui từ lò KGB ở Liên xô hay Trung cộng (Trung Quốc) rồi đưa vào miền Nam.

Năm Quang (Khánh Duy) phải móc nối, kích hoạt điệp vụ điều phối nhóm báo chí tiếp cận tướng Dương Văn Minh để chuẩn bị bắt tay một số nhân vật chính trị đối lập trong chính quyền Thiệu. Năm Quang nghĩ ngay đến ký giả Huỳnh Bá Thành (hoạ sỹ Ớt) lúc này đã là giám đốc kỹ thuật tờ Điện Tín. Sau khi cho Ba Hoàng điều tra, biết Thành vẫn là Đảng viên trung kiên hướng về Cách mạng, Mười Thắng chỉ đạo Năm Quang móc nối Thành vào đầu mối của mình (tức H1). Hoạ sỹ Ớt mang biệt danh F1- Lực lượng chính trị đối lập với Thiệu. H2- Hai Phương. H3- Ba Hoàng xác minh ký giả Hai Phương đã cảm hoá được một kỹ sư đang làm việc ở phòng Phó thủ tướng đặc cách kinh tế. Ba Hoàng còn giáo dục một số sinh viên yêu nước, đưa ba người đi thi và cả ba đều trúng tuyển vào công ty Harriscooperation, đó là cơ quan tình báo kỹ thuật của Mỹ, tức trung tâm khai thác tài liệu hỗn hợp thuộc phòng 7 Nha kỹ thuật. Ba Hoàng còn tổ chức được một cơ sở làm việc cho Đài phát thanh chiến tranh tâm lý "Mẹ Việt Nam", một đơn vị ngoại vi của tình báo quân đội Mỹ, nằm vùng trong cảnh sát đô thành. Ở căn cứ Tà Sặng, Mười Thắng lên kế hoạch chi tiết cho sự chỉ

đạo của mình, rồi gọi chiến sỹ cơ yếu cho đánh bức điện "triển khai mạng lưới".

Hiệu may Tuấn veston ở gần ngã tư Bảy Hiền. Cái tủ kính to tướng chắn gần hết 90% cửa tiệm, chỉ còn một lối nhỏ đủ cho thiếu phụ có đôi mắt trong veo đứng nhìn người khách lạ.

- Anh may đồ?

- Tôi muốn may một bộ bà ba để đóng kịch.

- May bà ba vừa rẻ tiền vừa bị nghi là may cho Việt cộng nên tui không nhận, chỉ nhận may ves cho mấy ông dân biểu.

- Nhưng tui may để đóng kịch thôi, chị lấy bao nhiêu tiền tôi cũng trả. Chị yên tâm, tôi là bạn của hoạ sỹ Ớt mà.

Nói rồi Quang chìa mẩu giấy nhỏ trong lòng tay cho chị. Đó là mẩu biếm hoạ của Ớt vẽ chân dung méo mó của Thiệu. Đúng ám hiệu liên lạc, người thiếu phụ mới vui vẻ nói:

- Vậy xin mời anh vào nhà để tui hỏi anh Thành

Năm Quang (tức Khánh Duy) được đưa lên gác gặp bạn, Thành mừng rỡ reo lên:

- Uả! Khánh Duy! Tổ chức giao cho mày đến gặp tao phải không? Tao bị bỏ rơi lâu quá rồi, từ ngày người đầu mối của tao bị bắt, tao không biết liên lạc cùng ai. Thành lật tập báo trên giá sách rút tấm thẻ Đảng ra. Thẻ Đảng của tao đây, có việc gì giao tao làm đi.

- Hoạt động đơn tuyến một đầu mối, mất người đầu mối là đứt liên lạc thôi, kêu ca chi. Giờ có việc ngay đây.

Một người chiến sỹ giỏi, cầm súng bắn chỉ có thể giết được vài tên địch trong một trận chiến. Một người trí thức giỏi, có thể giết được cả một chế độ của quân thù. Nghe lời khuyên đó, Thành cố học và thể hiện lòng căm thù giặc trên nét vẽ biếm hoạ của mình rồi gửi đi đăng báo. Anh vẽ Níchsơn nằm trong quan tài không đậy nắp thò tay ra kéo Thiệu cùng vào. Vụ thảm sát ở Mỹ Lai, anh vẽ Wiliamcaily mặc bộ quần áo sĩ quan đại lễ với hàng cúc là những chiếc sọ người. Anh âm thầm chiến đấu theo cách của riêng mình, và lôi kéo cánh ký giả đi theo Cách mạng. Chủ nhiệm tuần báo Đại dân tộc đặt Thành vẽ tranh chống cộng. Anh tự gây tai nạn giao thông để nghỉ dài ngày chứ nhất định là không chống Cộng. Thành còn viết biếm luận với bút danh "Hai Mã Tấu" cho mục "ăn thua đủ" đăng hàng ngày trên trang nhất báo Điện Tín với bút danh "Năm Trật Búa" để vạch trần âm mưu chính trị của địch. Sau phút hàn huyên, Khánh Duy hỏi bạn:

- Mày muốn nhận nhiệm vụ mới không?

- Mày hỏi tao lần nữa đừng trách tao nóng tính. Mày biết tao giữ tấm thẻ Đảng này suốt những tháng năm lặng lẽ một mình sau khi anh Ba Khoa bị bắt, tao bị mất liên lạc hay không?

- Vậy mày đi làm điệp báo nghe. T4 trao quyền cho tao nói với mày điều đó.

- Mày đừng có chọc tao. Tao chỉ biết vẽ và viết báo chứ biết chi tình báo. Thà bảo tao ôm bom lao vào toà Đại sứ Mỹ tao sẽ làm ngay. Chứ tình báo thì...

- Lãnh đạo T4 không vứt mày vào lửa. Mày hãy nghe cho rõ kế hoạch này: Mỹ muốn Thiệu ngồi vào bàn đàm phán ở Pari để chấm dứt chiến tranh, nhưng Thiệu vô cùng ngoan cố, không công nhận Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam và Chính phủ lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam. Ông ta thích kéo dài chiến tranh để còn làm Tổng thống. Trong khi đó bọn bồi bút vào hùa với Thiệu. Nhiệm vụ của chúng mình là thúc đẩy hoà bình. Tất cả dân Việt Nam đều mong Mỹ rút quân về nước. Vậy mày hãy viết bài phân tích cho người dân thấy rõ âm mưu của Thiệu. Với tư cách là ký giả, mày lân la vào dinh Hoa lan kết thân với tướng Minh, tìm hiểu thế lực chiến tranh xung quanh ổng. Việc ấy mày làm được, chỉ cần mày có lòng nhiệt tình với Cách mạng.

- Vậy, Cụm trưởng của mình là ai vậy?

- Năm Quang mở cái miệng tròn vo suýt buột kêu Minh Trí nhưng kịp hãm lại ngay. Để bảo đảm an toàn, chỉ hai thằng mình biết nhau thôi.

- Cách liên lạc thế nào?

- Mày mang biệt danh Ba Trung, chỉ liên lạc khi đúng mật liệu, mật khẩu. Nếu trễ liên lạc coi như có nguy hiểm, không được liên lạc nữa. Khi nào an toàn, Cụm sẽ chủ động liên lạc lại, mày không được tự ý. Chúng mình coi như không quen nhau. Nếu mày bị nguy hiểm, mày cũng không nên đến điểm hẹn. Khi nào an toàn mày sẽ liên lạc lại. Vậy thôi.

Kissinger bay sang Sài Gòn gặp Thiệu trong cái nắng nóng, oi bức càng làm cho không khí trong dinh Độc lập thêm căng thẳng.

- Tôi muốn Tổng thống nói chuyện với tôi bằng tiếng Anh.

Thiệu nhìn thẳng vào cái mũi khoằm của Kis, trả lời:

- Tôi là Tổng thống của Việt Nam cộng hoà chứ không phải là thống đốc một bang của Hoa Kỳ nên tôi chỉ nói bằng tiếng mẹ đẻ của tôi. Nếu thích, ngài hãy nói với tôi bằng tiếng Việt.

Kissinger chun mũi bực mình khi nghe anh Nhã phiên dịch đặc chất giọng London. Cố kìm nén, Kissinger nói:

- Tổng thống hãy trả lời tôi - Vì sao ngài vẫn chưa chấp nhận giải pháp hoà bình của chúng tôi?

- Giải pháp hoà bình của Hoa Kỳ hay là sự thử nghiệm của ngài?

- Chúng tôi sắp kết thúc giai đoạn chót của cuộc đàm phán ở Pari, cho dù ngài có đồng ý hay không. Đó là thông điệp của Tổng thống chúng tôi. Các ngài hãy từ bỏ ý định đánh chiếm Bắc Việt, bởi các ngài không đủ sức hái sao trên trời đâu.

Thiệu kiêu ngạo cầm chiếc gậy chỉ huy chỉ lên tấm bản đồ tác chiến, thuyết trình. Kissinger chỉ nhếch mép cười khinh bỉ rồi kết luận:

- Một đứa trẻ sáu tuổi không thể cứ ôm bầu vú mẹ mà nhai mãi được.

Thiệu cứng hàm đã giảm bớt kiêu căng, Kitssin ger bồi thêm, trịch thượng:

- Nếu không đảm đương được về quân sự, các ngài hãy đầu hàng Bắc Việt đi. Hoặc, tôi nhấn mạnh, hãy đi đến cuộc thương thuyết có lợi cho các ngài. Tôi sắp nói chuyện với ngài Lê Đức Thọ tại Pari để kết

thúc cuộc đàm phán. Vì vậy các ngài phải, phải phải chấp nhận.

Mặt Thiệu tối sầm. Thương thuyết đồng nghĩa với đầu hàng, cửa nào cũng chết. Thiệu xuống thang vớt vát:

- Tôi xin ngài thêm một tháng để lo cho kế hoạch.

- Còn sau đó?

- Nếu không hoàn tất kế hoạch này, tôi sẽ không còn lý do nào để từ chối ngồi vào bàn đàm phán. Chúng tôi cần chiến dịch ném bom miền Bắc, trong khi chúng tôi sẽ lấy lại vùng đất miền Nam đã bị mất. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam chỉ là lực lượng ma không có thật. Đó là Bắc Cộng trá hình lợi dụng Hội nghị Pari để thôn tính miền Nam

- Điều ngài nói làm cho tôi có thể mạnh miệng khi gặp Lê Đức Thọ.

Sau cái bắt tay hờ hững với Thiệu, Kissinger nhấn mạnh thêm - Ông hãy nhớ lời hứa của một Tổng thống. Nói rồi, Kissinger đi thẳng ra cửa không ngoái đầu nhìn lại.

Chờ cho cánh cửa khép lại, Thiệu hét:

- Nó coi mình như con chó. Nhục! Nhục! Nhục ơi là nhục!

Ngoài phố nhốn nháo cảnh gom người bắt quân dịch, cả những đứa còn thắt quần chưa chặt, chưa đứng ngang nòng súng chúng cũng bắt đi. Sự giằng co, kêu cứu:

- Bà con ơi! Chúng nó bắt con nít đi lính!

- Đả đảo thằng Thiệu bắt con nít đi lính!

Mặc cho tiếng gào thét, la ó, tên thiếu uý vẫn gom bọn trẻ đứng chỉ đến đầu ruồi khẩu cạc- bin là đẩy hết lên chiếc xe GMC, phóng đi.

Từ trong hẻm, một thanh niên trắng trẻo, có mái tóc quăn rất đẹp lia ống kính ghi hình trọn vẹn. Đó là H2. Khi chiếc xe chở lũ trẻ đi, H2 phóng xe về nhà, chui vào phòng tối, lòng háo hức như đứa trẻ được quà.

H3 vận bộ đồ lính biệt kích dù đã có đôi chỗ rách, cưỡi chiếc honda 67 xộc thẳng vào toà báo Điện Tín. Mái tóc dài bù xù. Hai bông mai lắt lẻo đậu hờ trên ve áo như sắp rụng đến nơi. Đôi giầy bốt tróc xi nham nhở, trông H3 như tên lính từ chiến trường ác liệt trở về. Ông lão gác cổng gật gà bỗng giật mình thẳng thốt:

- Dạ thưa, ông lính tìm ai?

Như một gã lưu manh chính hiệu biệt kích dù, H3 văng tục:

- Đù má! Tôi cần gặp thằng nào có giá trị nhất ở tờ báo này để tố cáo Tổng thống Thiệu buôn lậu. Đ...ù...m...á!

Ông gác cổng lập cập đi vào, lát quay ra cùng Bá Thành, ông nói:

- Dạ thưa, đây chính là ông giám đốc kỹ thuật.

Bá Thành xoáy cái nhìn vào mắt người khách lạ:

- Chào ông, ông có điều chi cần gặp chúng tôi?

- Tôi từ chiến trường An Lộc về Long An. Đù má! Cha con thằng Thiệu xử dụng xe quân đội đi buôn lậu ở Long An ông ký giả biết không? Tôi có đủ bằng chứng nè. Đi, đi vào trong phòng làm việc của ông, tôi sẽ đưa ra bằng chứng cho ông có cái mà đăng báo.

Đi được mấy bước, người lính dù nói nhỏ vào tai

Bá Thành mật khẩu:

- Đồng hồ của tôi là 11giờ15phút, đồng hồ của anh mấy giờ rồi?

Bá Thành đưa tay lên xem đồng hồ và suýt nói đồng hồ của khách sai, bây giờ mới là 9giơ 15 phút, xong chợt nhớ ra nguyên tắc cộng hai của mật khẩu. Anh mừng run người muốn ôm chầm lấy người lính "quậy". Hoá ra đây là người của Cụm.

- Chúng ta nói chuyện đến 13giơ15 phút. Anh đi sửa đồng hồ đi nhé. Đúng mật hiệu, H3 nói nhanh:

- Cụm giao anh phanh phui vụ buôn lậu ở Long An. Đây là hồ sơ toàn bộ vụ việc, anh xem rồi cho đăng báo ngay. Nhớ là càng nhiều tờ báo đăng càng tốt. Chúc anh thành công.

H3 quay trở ra, cố to giọng nói:

- Đù má! Mấy ông mà không phanh phui vụ này, tôi cho đại đội biệt kích làm cỏ toà soạn đó nghe.

- Thưa trung uý, tôi hứa sẽ đưa vụ này ra ánh sáng.

Bar cafeGir nằm trên đường Tự Do dành cho khách trung lưu, giá một ly cafe ở đây bằng hai mươi ly ở quán vỉa hè ngay gần đấy. Dân biểu Sáu ngái ngủ bước vào quán, ông đi vào chiếc bàn trong góc khuất, đợi chờ, gọi một ly cafe đen. Ông ngồi nhâm nhi mà trong lòng hồi hộp. Đêm qua bức điện báo gửi đích danh ông cho biết, sáng nay có người mang đến cho ông tập hồ sơ " Long An" mà tất cả các báo đang trông đợi. Đó là vụ vợ Thiệu đã dùng quân đội để tổ chức đường dây buôn lậu lớn. Tin này là một cái tát vào giữa mặt Thiệu nhưng chưa ai có được hồ sơ.

- Chào ông! Giọng cô gái nhẹ nhàng mà vang khiến ông Sáu giật mình, ông ngước nhìn cô gái trẻ có nét hồn nhiên của sinh viên với gương mặt thanh tú. Vẻ dịu hiền, cô nghiêng người nhìn ông cười khiến ông bối rối.

- Cô đã biết tôi khi nào vậy?

- Ông cho phép em ngồi trước khi trả lời nha?

- Vâng, xin mời cô.

- Em là người gửi bức điện hôm qua. Cô nói và nhìn thẳng vào mắt ông.

- Cô có biết sự quan trọng của tin này?

- Em biết rõ thưa ông.

- Làm thế nào mà cô có được tin này?

- Em chỉ là người chuyển giúp thưa ông.

- Cô không sợ tôi đi báo cảnh sát để lĩnh thưởng lớn của Tổng thống, còn cô sẽ bị bắt.

- Thưa, trước khi gặp, em đã biết rõ về ông. Tuy nhiên khi nhận hồ sơ này, em có hai điều kiện:

- Cô muốn bán hồ sơ này với giá bao nhiêu?

- Ông lầm rồi! Em không bán lấy tiền, nhưng yêu cầu ông tổ chức họp báo công khai cho tất cả giới ký giả cùng biết. Cần biến tập hồ sơ này thành vũ khí đấu tranh với Thiệu, buộc Thiệu từ chức hoặc chấp nhận giải pháp hoà bình, hoà hợp dân tộc.

- Cô là...?

- Em chỉ là người yêu chuộng hoà bình, mong Mỹ trả quyền tự quyết cho dân tộc Việt Nam.

- Cô còn yêu cầu gì nữa không?

- Dạ còn! Cuộc họp báo nên diễn ra ngay khi Kissinger trở lại Việt Nam hội đàm với Thiệu vào tuần sau. Đó là chuyến gặp cuối cùng cuả Kissinger với

Thiệu trước khi đi đến bàn đàm phán. Chúc ông thành công.

Cô đặt tập hồ sơ lên bàn rồi đi thẳng. Đó chính là F2, một mắt xích trong mạng lưới A10.

Căn chòi lá đơn sơ ở cứ giữa rừng già, Mười Thắng cầm bức điện vừa giải mã chạy lao vào vội vã.

- Báo cáo anh Sáu (Sáu Ngọc)! Em đã giải mã bức điện của A10 gửi vào cho biết, Mỹ mở chiến dịch Linebaker II chuẩn bị ném bom ra miền Bắc.

- Tin này R.(Trung ương Cục miền Nam) đã được tình báo cấp cao chuyển đến, nhưng ngày giờ cụ thể của chiến dịch Linebsker II thì chưa có, phải nhờ A10 theo dõi sát. Việc cài người của A10 tới đâu rồi?

- Đã làm hoàn tất, thưa anh. Ba cậu sinh viên trúng tuyển vào công ty Hari Cooperation đã được phân công cụ thể. F7 được chúng đưa về làm tại văn phòng đặc trách kinh tế Thủ tướng nguỵ. F8 và F9 nhận nhiệm vụ tại Nha kỹ thuật. Các bộ phận ở "Đài tín mẹ", Nha cảnh sát đô thành, Tổng Nha cảnh sát đều đã có người của A10.

- Việc tiếp cận của F8 và F9?

- Họ sẽ ghi chép từng phi vụ cụ thể trong chiến dịch ném bom miền Bắc.

- Tốt quá! Sáu Ngọc vỗ đùi. Cậu yêu cầu F8 và F9 báo cáo nhanh từng phi vụ. Cần lập ngay một tuyến giao thông nối liền F7 và F8. Phải tuyệt đối bảo vệ mạng an toàn.

- Dạ!

Miệng thì dạ mà trong lòng bối rối. Lập tuyến giao thông nối liền F7, F8, F9 về đây phải qua lưới

mật vụ dày đặc bao quanh sân bay Tân Sơn Nhất. H3 đã chọn F7, F8, F9 với biết bao chi tiết ở trong đầu, làm thế nào để cụ thể tất cả từ giờ phút, ngày tháng của từng phi vụ và chuyển đến kịp thời. Khó quá!

- Sân bay Tân Sơn Nhất là yết hầu tổng hợp các sức mạnh của Hoa Kỳ. Tất cả số liệu về viện trợ vũ khí, các cuộc hành quân, địa điểm và ý đồ chiến thuật đều lẩn khuất trong kho tàng đâu đó ở cái sân bay số một Đông Nam Á này, kể cả những chuyến bay ngoại giao cao cấp cũng được cập nhật tại đây. Tình báo Mỹ đã đặt trung tâm khai thác tài liệu ở nơi đây núp dưới cái tên "dân sự" là công ty Harriscooperation. Có thể nói, điệp viên của các nước đồng minh với Mỹ, của chính quyền Thiệu cũng bao quanh nơi này tạo thành một hàng rào vô cùng dày đặc. F8, F9 chỉ là các sinh viên mới ra trường, bỡ ngỡ, có đủ sức vượt qua hệ thống điệp viên kỳ cựu của chúng với các phương tiện hiện đại trang bị đến tận răng? Sẽ chọn ai làm nhiệm vụ thông qua tuyến đường máu lửa này? Mười Thắng căng đầu suy nghĩ.

Một tia chớp trong đầu loé sáng. Uyển Nhi! Cô bé tinh quái, thông minh, con gái của một vị Đại sứ của Việt Nam cộng hoà ở nước ngoài. Đúng rồi! Uyển Nhi ơi! Hãy vào vai người yêu của F8 hay F9, mọi việc sẽ trở thành đơn giản. Mười Thắng bỗng mỉm cười rồi ghi ngay sơ đồ: H3- F10- F11- F8- F9.

Thấy Mười Thắng ghi chép có phần sơ suất, Sáu Ngọc nhắc nhở:

- Cậu nên tập thói quen ghi nhớ trong não, những gì ghi vào sổ phải được mã hoá ngay, người